TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 11 tháng 6/2010

KỶ NIỆM 85 NĂM NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM (21/6/1925 - 21/6/2010)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

CÔNG TY LÂM NGHIỆP ĐỨC LẬP

ĐC: XÃ ĐĂK SÔ - HUYỆN KRÔNG NÔ - TỈNH ĐẮK NÔNG

ĐT: 0501. 3596650

GIÁM ĐỐC: ĐỖ TRƯỜNG THỊNH

Ngành nghề kinh doanh:

* Trồng rừng, quản lý bảo vệ, xây dựng và phát triển vốn rừng.
* Khai thác – chế biến tiêu thụ lâm sản.
* Sản xuất nông-lâm nghiệp kết hợp kinh doanh dịch vụ thương mại tổng hợp.



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH VIỆT NGUYÊN

ĐC: 396 PHAN BỘI CHÂU - TP. BUÔN MA THUỘT - TỈNH ĐẮK LẮK

ĐT: 0500. 3810296

TỔNG GIÁM ĐỐC: NGUYỄN TĂNG VINH

Chúc Mừng Ngày Báo Chí Việt Nam

21 - 06 - 2010

CÔNG TY CỔ PHẦN XD & VẬN TẢI GIA LAI

ĐC: TỔ 17 - PHƯỜNG HỘI PHÚ - TP. PLEI KU - TỈNH GIA LAI

ĐT: 059. 3874585 - 3824755

GIÁM ĐỐC: LẠI ĐỨC LỢI



CÔNG TY LÂM NGHIỆP NAM NUNG

ĐC: XÃ NAM NUNG - HUYỆN KRÔNG NÔ - TỈNH ĐẮK NÔNG

ĐT: 0501. 3582624

GIÁM ĐỐC: PHẠM VĂN QUÝ

Chúc Mừng Ngày Báo Chí Việt Nam

21 - 06 - 2010

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY
ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY
Số 11 tháng 6/2010



TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, TS. ĐỖ NGỌC CẨN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Đại tá, TS. ĐÀO QUỐC HỢP

THƯ KÝ TÒA SOẠN
Thượng tá NGUYỄN THÀNH LONG

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

TRONG SỐ NÀY

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ
4. Chủ tịch Hồ Chí Minh với báo chí Cách mạng.
6. LÊ THẾ TIỆM: Không ngừng nâng cao kiến thức, năng lực chỉ huy, trình độ nghiệp vụ PCCC và cứu nạn cứu hộ.
8. BBT: Đảng bộ Trường Đại học PCCC đoàn kết, đổi mới phấn đấu xây dựng trường trở thành trung tâm đào tạo đầu ngành về lĩnh vực PCCC.
10. ĐỖ NGỌC CẨN: Tạp chí Phòng cháy chữa cháy sau hai năm ra số đầu tiên.

KỶ NIỆM 85 NĂM NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM
12. Bước khởi đầu của một Tạp chí.
14. THẢO NGUYÊN: Nghề biên tập và những điều khó nói.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH
16. TẠ THÀNH CHUNG: Chủ tịch Hồ Chí Minh bàn về tư cách người Cách mạng.
18. TRẦN ĐỨC ĐÌNH: Phong trào thi đua làm theo lời Bác ở Phòng Cảnh sát PCCC - CATP Cần Thơ.

HƯỚNG TỚI ĐẠI LỄ 1000 NĂM THĂNG LONG HÀ NỘI
20. THÀNH PHƯƠNG NHUNG: Hà Nội và những tên phố.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
22. TẠ VĂN PHÚ: Một số vấn đề cần chú ý trong trang bị phương tiện PCCC cho nhà và công trình.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC
24. MINH SƠN: Chi nhánh xăng dầu Hà Nam đảm bảo an toàn công tác PCCC và ANTT.
26. PHẠM KHẮC LỊCH: Thái Bình thực hiện tốt công tác PCCC tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

VẤN ĐỀ HÔM NAY
28. CHÂU GIANG: Nguy cơ cháy nổ từ việc sử dụng nhà chung cư làm văn phòng.

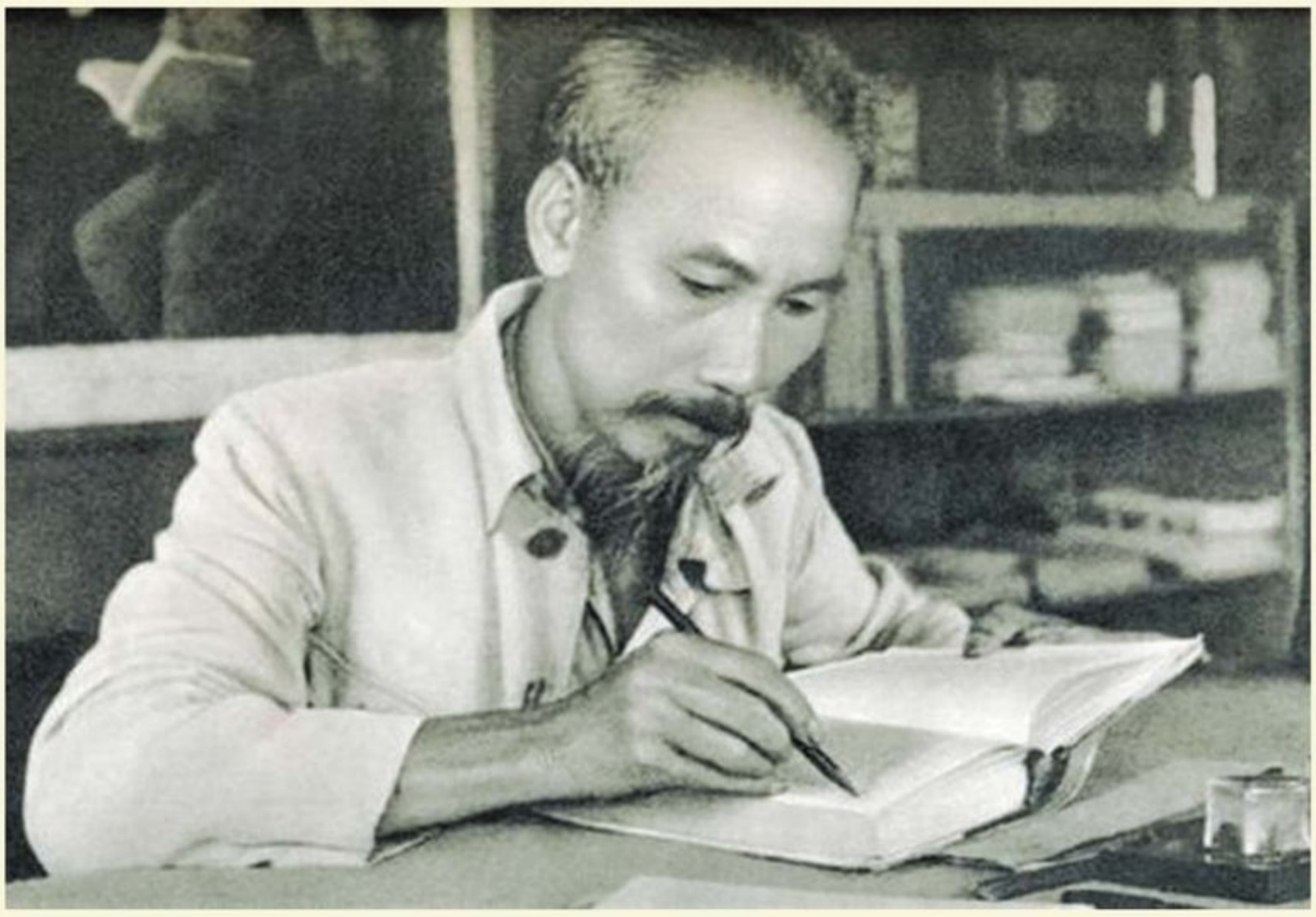
NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI
30. VŨ VĂN BÌNH - NGUYỄN QUANG AN: Lựa chọn giải pháp cho hệ thống điều khiển giám sát và thu thập dữ liệu trong phòng chống cháy, nổ.
32. LÊ QUANG HẢI - LÊ THANH BÌNH: Một số giải pháp đảm bảo an toàn cháy, nổ cho lưới điện nông thôn.

VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT:
34. LỆ HOA: Thành Gia Định và bi kịch của vị tả quân.
36. DUY MINH: Những bức ảnh báo chí nổi tiếng.
38. DĨ NGUYÊN: Người lính chữa cháy tí hon.

KHOA HỌC THƯỜNG THỨC
40. LÊ HỒNG HẢI: Khuyến cáo về các biện pháp PCCC và thoát nạn đối với chợ và trung tâm thương mại.

GIỚI THIỆU THIẾT BỊ - CÔNG NGHỆ
41. TẠ CHÍ CÔNG: Hệ thống chữa cháy áp lực cao HI-FOG.
42. NGUYỄN ĐIỆP: Sở hữu Netbook, nên chọn hệ điều hành XP hay Windows 7 Starter.

BẠN CÓ BIẾT
43. NGUYỄN THỊ NGỌC: Những mốc son báo chí Việt Nam.
43. THIÊN HÀ: Những kỷ lục báo chí thế giới.
45. **THƯ GIÃN**
46. **TIN HOẠT ĐỘNG**
48. **TIN TRONG NƯỚC**
49. **TIN NƯỚC NGOÀI**



Chủ tịch Hồ Chí Minh - nhà cách mạng lỗi lạc, nhà văn hóa lớn và là một nhà báo vĩ đại. Sinh thời, Người không có ý định xây dựng cho mình một sự nghiệp văn chương. Nhưng trên hành trình hoạt động cách mạng, nhận thấy văn chương là vũ khí sắc bén phục vụ cách mạng, Người đã vận dụng vũ khí ấy một cách sáng tạo kết hợp với Chủ nghĩa Mác-Lênin để soi sáng những vấn đề của Cách mạng Việt Nam trên mọi lĩnh vực, trong đó có hoạt động báo chí. Người có nhiều bài viết, bài phát biểu nói về công việc viết báo, chia sẻ kinh nghiệm viết báo với đồng nghiệp hoặc cán bộ cấp dưới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh với báo chí Cách mạng

Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước ở tuổi hai mươi. Người thanh niên yêu nước chỉ với hai bàn tay, khối óc và trái tim cháy bỏng khát vọng đấu tranh cứu nước đã dốc hết tâm trí, sức lực lấy báo chí làm vũ khí cho cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc và tự do dân chủ. 50 năm hoạt động sáng tạo không ngừng trên lĩnh vực báo chí (1919-1969), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại di sản vô cùng to lớn vào phong phú. Với 1.524 bài báo (theo đặc san Báo Nhân Dân tháng 6/1985) và hơn 50 bút danh đề cập toàn bộ các vấn đề rộng lớn của cách mạng, của đời sống xã hội là một di sản lớn thể hiện bản lĩnh, tài năng và sức sáng tạo tuyệt vời của một nhân cách lớn, đạo đức trong sáng của nhà báo cách mạng. "Là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của Cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê nin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại" (Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng). Sự nghiệp báo chí gắn liền với cuộc đời hoạt động cách mạng của Người. Người luôn luôn hướng ngòi bút sắc sảo của mình vào cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, lên án chiến tranh đế quốc, cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc, đòi quyền dân sinh - dân chủ vì tiến bộ xã hội.

Thế nhưng, khi trả lời một nhà báo nước ngoài về sự nghiệp báo chí của mình, Người nói rằng: "Tôi là cây bút tiểu phẩm, nhà chính luận. Gọi tôi là nhà tuyên truyền - tôi cũng không tranh cãi; nhà cách mạng chuyên nghiệp - là đúng nhất". Điều đó cho thấy, đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, sự khiêm tốn là một thước đo chuẩn mực trong nhân cách của người làm báo.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, báo chí Cách mạng là lĩnh vực hoạt động trên mặt trận văn hóa tư tưởng, nhà báo là cán bộ trên mặt trận đó. Người nhận định: "Báo chí của ta đã có một địa vị quan trọng trong dư luận thế giới. Địch rất chú ý, bạn rất quan tâm đến báo chí ta. Cho nên làm báo phải hết sức cẩn thận về hình thức, về nội dung và cách viết". Đến nay, các phương tiện thông tin đại chúng của ta đã phát triển cả bề rộng và chiều sâu, nhưng lời dạy của Người vẫn còn nguyên giá trị. Muốn làm tròn được nhiệm vụ, nhà báo cách mạng phải có đạo đức cách mạng, phải có quan điểm, lập trường chính trị vững vàng. Vì vậy, nhà báo cần: "Cố gắng trau dồi tư tưởng, nghiệp vụ và văn hóa; chú trọng học tập chính trị để nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ". Người dặn rằng: tất cả những người làm báo phải có lập trường chính trị vững chắc. Chính trị phải làm chủ. Đường lối chính trị đúng thì những việc khác mới đúng được. Tư tưởng của Người như sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình phát triển báo chí Cách mạng của Đảng ta trong nhiều thập kỷ.

Sứ mệnh của báo chí là phục vụ quần chúng nhân dân, phục vụ cách mạng, vì thế đòi hỏi nhà báo phải am hiểu đời sống nhân dân và gần gũi với nhân dân. Tháng 5/1949, trong thư gửi lớp học viết báo đầu tiên ở chiến khu Việt Bắc, Người chỉ rõ: "Nhiệm vụ của tờ báo là tuyên truyền, cổ động,

huấn luyện, giáo dục và tổ chức dân chúng để đưa dân chúng đến mục đích chung". Theo Người, nhà báo cần: gần gũi dân chúng, hiểu được lời ăn tiếng nói và tâm tư nguyện vọng của quần chúng, phải có tri thức sâu, rộng, đặc biệt là có trách nhiệm với công việc của mình, với sản phẩm của mình, với mọi hiệu quả, hệ quả của sản phẩm đó. Bởi vậy, nếu nhà báo thiếu thực tế, cứ ngồi trong phòng giấy mà viết thì không thể có những bài viết thiết thực.

Báo chí là một hình thức đặc biệt của giao tiếp ngôn ngữ. Bởi vậy, ngày 08/9/1962, trong bài nói chuyện tại Đại hội lần thứ III của Hội Nhà báo Việt Nam, Người dạy rằng: "Mỗi khi viết một bài báo, thì đặt câu hỏi: Viết cho ai xem? Viết để làm gì? Viết thế nào cho phổ thông dễ hiểu, ngắn gọn dễ đọc"? Người chú trọng đặc biệt đến hình thức ngôn ngữ báo chí, viết sao phải gọn gàng, sáng sủa, mạch lạc, có đầu có đuôi, có mục đích, có nội dung, dễ đọc, dễ hiểu. Bởi vì, với đối tượng của báo chí Cách mạng là quần chúng và mục đích là vì nhiệm vụ cách mạng, thì tính phổ thông, dễ hiểu là cách giao tiếp chủ yếu. Người phân tích rằng, lý do phải viết ngắn gọn, dễ hiểu trong giai đoạn đó là: "trình độ của đại đa số đồng bào ta không cho phép đọc dài, điều kiện giấy mực của ta không cho phép viết dài và in dài, thời giờ của ta, người lính đánh giặc, người dân đi làm không cho phép xem lâu. Vì vậy nên viết ngắn chừng nào tốt chừng ấy".

Tại Đại hội lần thứ III Hội Nhà báo Việt Nam (8/9/1962), Bác góp ý với các nhà báo: Không nên viết quá dài, nói một chiều và thổi phồng các thành tích mà lảng tránh các khuyết điểm, đưa tin tức hấp tấp thiếu thận trọng, không nên dùng chữ nước ngoài quá nhiều và dùng không đúng... Bởi nhà văn, nhà báo là thư ký trung thành của thời đại. Bác căn dặn: "Tuyên truyền, anh em nên chú ý một điều này nữa là bao giờ ta cũng tôn trọng sự thực". Bác dạy: "Không nên chỉ viết cái tốt và giấu đi cái xấu. Nhưng phê bình phải đúng đắn. Nêu cái hay, cái tốt thì phải có chừng mực, chớ phóng đại... Phê bình phải phê bình một cách thật thà, chân thành đúng đắn". Theo Bác, khen cũng như chê, các nhà báo phải "trung thực", "chừng mực" và "đúng đắn", động cơ phải trong sáng, khách quan, không thể viết báo vì mục đích vụ lợi, cá nhân, ích kỷ. Tính chân thật luôn được xem là tiêu chuẩn đạo đức của người làm báo cách mạng. Vì báo chí Cách mạng Việt Nam là tiếng nói của Đảng và là diễn đàn của nhân dân, phản ánh những ý kiến xây dựng của nhân dân, nói lên tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của dân đối với công cuộc xây dựng đất nước. Báo chí đã đem đến cho công chúng niềm tin ở sự thật, tin ở sự nghiêm minh của pháp luật, đặc biệt tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tin vào truyền thống cách mạng và nhân văn của nhân dân ta. Theo Người, nhà báo viết phải "chân thực" - chân thực là sức mạnh vì nó có lòng tin. Mỗi bài viết của phóng viên phải bắt nguồn từ thực tế cuộc sống, đem lại cho người đọc lượng thông tin cao và chính xác.

Một bài báo hay không phải lấy độ dài làm thước đo mà bố cục phải ngắn gọn, chặt chẽ, mạch lạc. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: bố cục phải ngắn gọn. Ngắn gọn nhưng phải gọn gàng, rõ ràng, có đầu, có đuôi, có nội dung thiết thực, thấm thía, chắc chắn. Ngôn ngữ phải trong sáng, giản dị, dễ hiểu. Muốn đạt được điều đó, trước hết, nhà báo phải học cách nói, cách viết của quần chúng để được quần chúng chấp nhận như những gì của chính họ. Sự trong sáng, giản dị, dễ hiểu là bắt nguồn từ sự hiểu biết thấu đáo, bản chất của sự vật, từ sự gắn bó với truyền thống dân tộc trong cách cảm, nếp nghĩ. Là người am hiểu ngôn từ của nhiều dân tộc, nhiều quốc gia trên thế giới nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao việc sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt. Người khẳng định: "Tiếng nói là thứ của cải vô cùng lâu đời và vô cùng quý báu của dân tộc. Chúng ta phải giữ gìn nó, quý trọng nó, làm cho nó phổ biến ngày càng rộng khắp. Của mình có mà không dùng, lại đi mượn của nước ngoài, đó chẳng phải là đầu óc quen ỷ lại hay sao?".

Trong quá trình phát triển của báo chí Cách mạng Việt Nam, Người luôn chú trọng nâng cao chất lượng của các bài viết. Người dạy rằng: "... Cần nâng cao hơn nữa chất lượng của báo chí để nó làm tròn nhiệm vụ cao cả của nó... Nhiệm vụ của báo chí là phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng". Nội dung bài viết, cách bố trí, trình bày cần phải khéo léo, hợp lý. Tư tưởng của Người đã được nhấn mạnh trong Hội nghị Trung ương 5 (khoá VIII) nhấn mạnh đến vai trò của công nghệ mới trong lĩnh vực thông tin đại chúng: "Sắp xếp lại và quy hoạch hợp lý hệ thống truyền hình, phát thanh, thông tấn, báo chí, xuất bản, thông tin mạng nhằm tăng hiệu quả thông tin, tránh lãng phí..."; "Không ngừng nâng cao trình độ chính trị và nghề nghiệp, chất lượng tư tưởng, văn hóa của hệ thống thông tin đại chúng. Khắc phục xu hướng thương mại hóa trong hoạt động báo chí xuất bản".

Nói về Hội nhà báo, Người cho rằng: "Đó là một tổ chức chính trị và nghiệp vụ. Nhiệm vụ của Hội là phải làm cho hội viên đoàn kết chặt chẽ, giúp đỡ lẫn nhau để nâng cao trình độ chính trị và nghiệp vụ. Có như thế thì Hội nhà báo mới làm tròn nhiệm vụ của mình và những người làm báo mới phục vụ tốt nhân dân, phục vụ tốt cách mạng".

Ở nước ta, hệ thống báo chí đã phát triển mạnh mẽ với các loại hình báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử, đảm nhiệm chức năng vừa là cơ quan ngôn luận của tổ chức Đảng, Nhà nước, các tổ chức xã hội, vừa là diễn đàn của nhân dân. Đến nay Báo chí đã đóng góp không nhỏ vào sự nghiệp đổi mới, đi đầu trong việc phản ánh thực tiễn, khẳng định tính tất yếu của đổi mới; góp phần trong việc tổng kết về mặt lý luận và công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước.

Trong suốt quá trình phát triển của báo chí Cách mạng Việt Nam, những lời dạy của Người luôn là những bài học quý báu, được truyền từ thế hệ nhà báo hôm nay đến thế hệ các nhà báo mai sau. Hưởng ứng cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" và kỷ niệm 85 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2010) mỗi người làm báo luôn ghi nhớ những bài học và lời dạy sâu sắc của Người - người thầy xuất sắc của giới báo chí, người sáng lập nền báo chí Cách mạng Việt Nam. Tư tưởng và đạo đức về báo chí của Người mãi là kim chỉ nam cho hành trình của báo chí Cách mạng Việt Nam.■

BBT *(Tổng hợp)*

KHÔNG NGỪNG NÂNG CAO NĂNG LỰC CHỈ HUY, TRÌNH ĐỘ NGHIỆP VỤ CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ**

Thượng tướng LÊ THẾ TIỆM*



Ngày 20/4/2010, tại Trường Đại học PCCC, Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH đã tổ chức khai mạc lớp tập huấn nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC năm 2010. Đồng chí Thượng tướng Lê Thế Tiệm - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng - Thứ trưởng Bộ Công an đã tới dự và có bài phát biểu quan trọng. Tạp chí Phòng cháy và Chữa cháy xin đăng toàn văn bài phát biểu của đồng chí Thứ trưởng.

Thưa các quý vị đại biểu cùng toàn thể các đồng chí!

Hôm nay, tôi rất phấn khởi tới dự lớp tập huấn của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH. Thay mặt Đảng ủy CATW và lãnh đạo Bộ Công an, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí, chúc các đồng chí mạnh khoẻ. Chúc lớp tập huấn thành công tốt đẹp.

Năm 2010 có ý nghĩa rất quan trọng, là năm kết thúc kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006-2010), tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XI và diễn ra nhiều sự kiện chính trị, các hoạt động kỷ niệm lớn của đất nước, trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, cuộc khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế toàn cầu có dấu hiệu hồi phục nhưng sẽ tiếp tục tác động mạnh đến tình hình chính trị và kinh tế các quốc gia. Tình hình kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng nước ta tiếp tục ổn định và phát triển, tuy nhiên còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, thách thức. Các thế lực thù địch, bọn phản động trong và ngoài nước sẽ tiếp tục gia tăng các hoạt động "diễn biến hòa bình", kích động bạo loạn, lật đổ; tình hình tội phạm sẽ diễn biến phức tạp hơn. Vấn đề trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng, PCCC vẫn là sức ép lớn đối với xã hội, đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ nặng nề cho công tác đảm bảo An ninh quốc gia và giữ gìn TTATXH, đòi hỏi lực lượng Công an phải triển khai quyết liệt các biện pháp công tác góp phần giữ vững ANTT, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

Để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Đảng ủy CATW và Chương trình công tác Công an năm 2010, Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH đã chủ động mở lớp tập huấn nghiệp vụ cho toàn lực lượng Cảnh sát PCCC. Thay mặt Đảng uỷ CATW và lãnh đạo Bộ Công an, tôi nhiệt liệt hoan nghênh tinh thần chủ động, sáng tạo của các đồng chí. Chúc các đồng chí thu được nhiều kết quả sau lớp tập huấn quan trọng này.

Thưa toàn thể các đồng chí!

Trong thời gian qua, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã có rất nhiều cố gắng trong việc tham mưu, đề xuất, hướng dẫn chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước đối với công tác PCCC ở địa phương. UBND các tỉnh, thành phố và các Bộ, Ngành đã ngày càng quan tâm toàn diện đến công tác PCCC. Toàn lực lượng

* Ủy viên BCH TW Đảng - Thứ trưởng Bộ Công an

** Đầu bài do Ban Biên tập đặt

đã tập trung triển khai quyết liệt các biện pháp đấu tranh ngăn chặn cháy lớn, kết hợp duy trì đẩy mạnh các mặt nghiệp vụ cơ bản từ thống nhất phân loại cơ sở, điều tra cơ bản, tích cực kiểm tra các chuyên đề trọng điểm, tăng cường hướng dẫn biện pháp phòng ngừa và xử lý vi phạm quy định về PCCC, có nhiều hình thức tuyên truyền phong phú và phát triển được nhiều đội PCCC cơ sở, các loại phương án về chữa cháy, phương án tham gia đảm bảo an ninh, trật tự được thường xuyên rà soát và củng cố về cơ chế phối hợp, huy động các lực lượng tham gia xử lý các tình huống. Bên cạnh đó, các đồng chí đã tích cực kêu gọi đầu tư trang bị, nâng cao năng lực cho toàn lực lượng, chú trọng hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC, đảm bảo thường trực kịp thời chữa cháy, nhiều vụ chữa cháy đạt hiệu quả cao và xử lý tốt một số vụ cứu nạn, cứu hộ... Tình hình cháy được kiềm chế cả về số vụ và thiệt hại do cháy gây ra. Nhiều địa phương trong nhiều năm qua đã không để xảy ra cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng.

Tuy nhiên, tình hình kinh tế - xã hội phát triển, tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội đang có diễn biến phức tạp đặt ra cho công tác PCCC những nhiệm vụ hết sức nặng nề. Nguy cơ xảy ra cháy và cháy lớn luôn tiềm ẩn và có thể xảy ra cháy, nổ bất cứ lúc nào, nhất là ở các chợ, trung tâm thương mại, khu dân cư tập trung nhiều nhà dễ cháy, chung cư cao tầng, nhà cao tầng, các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, các cơ sở trọng điểm... Đặc biệt trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt, hanh khô, hạn hán kéo dài, tác động rất lớn tới tình hình cháy, nổ. Từ đầu năm 2010 đến nay, tình hình cháy có nhiều diễn biến phức tạp, gia tăng cả về số vụ cũng như thiệt hại do cháy gây ra, có những vụ cháy gây thiệt hại lớn về người và tài sản, tình hình cháy rừng ở một vài địa phương vẫn đang ở mức báo động cấp IV, V.

Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ PCCC tại thời điểm này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, nhằm nâng cao kiến thức, năng lực chỉ huy điều hành và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về công tác PCCC và CNCH; đẩy mạnh các biện pháp đấu tranh ngăn chặn cháy lớn góp phần tích cực bảo đảm an toàn PCCC bảo vệ các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa của đất nước trong năm 2010, tiến tới kỷ niệm 50 năm ngày Bác Hồ ký ban hành Pháp lệnh về PCCC và sơ kết 10 năm thi hành Luật PCCC.

Tôi nhất trí với các nội dung lớp tập huấn mà các đồng chí đã đề ra. Nội dung tập huấn ngắn gọn, xúc tích, thiết thực, phù hợp với yêu cầu công tác PCCC và CNCH tại các địa phương. Sau lớp tập huấn này, tôi đề nghị các đồng chí triển khai thực hiện một số việc sau đây:

Một là: Tiếp tục đề xuất các biện pháp nhằm đẩy mạnh việc thực hiện Luật PCCC; nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC, nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với công tác PCCC; chủ động tham mưu giúp Ban Giám đốc Công an tỉnh, thành phố đề xuất UBND chỉ đạo các cấp, các ngành, các cơ sở triển khai thực hiện tốt các giải pháp, biện pháp đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn.

Hai là: Tổ chức triển khai quyết liệt các biện pháp đấu tranh ngăn chặn cháy lớn; tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác PCCC đối với các chuyên đề như: chợ, trung tâm thương mại, khu dân cư tập trung nhiều nhà dễ cháy, chung cư cao tầng, nhà cao tầng, các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, các cơ sở trọng điểm...

Ba là: Đẩy mạnh các mặt nghiệp vụ cơ bản, tăng cường củng cố công tác điều tra cơ bản, phân loại và quản lý cơ sở; nghiên cứu, đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong việc phân cấp quản lý công tác PCCC cho Công an cấp huyện, xử lý nghiêm khắc các hành vi vi phạm pháp luật về PCCC, tiếp tục thực hiện tốt chủ trương cải cách hành chính trong lĩnh vực PCCC.

Bốn là: Chủ động có kế hoạch triển khai các mặt công tác PCCC, góp phần bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện kinh tế - chính trị và văn hoá lớn của đất nước trong năm 2010, đặc biệt là Đại hội Đảng các cấp, kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội và tham gia các hoạt động kỷ niệm của lực lượng CAND trong đó có Hội thi Thể thao Nghiệp vụ chữa cháy và thi chỉ huy chữa cháy trong chương trình Đại hội khoẻ Vì an ninh Tổ quốc năm 2010. Tích cực chuẩn bị các kế hoạch và nội dung tiến tới sơ kết 10 năm thi hành Luật PCCC và kỷ niệm 50 năm ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC (04/10/1961 - 04/10/2011).

Năm là: Tập trung đẩy nhanh tiến độ để báo cáo Bộ trình Chính phủ phê duyệt Đề án "Quy hoạch tổng thể hệ thống PCCC toàn quốc đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020" và Dự án "Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC" và triển khai thực hiện nhằm tạo ra sự chuyển biến mới, căn bản về sức chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH. Phải khẩn trương triển khai thực hiện nhiệm vụ CNCH. Đề xuất hoàn thiện các văn bản quy định về CNCH, tổ chức lực lượng, trang bị phương tiện và huấn luyện nghiệp vụ CNCH để có thể thực hiện ngay công tác CNCH.

Sáu là: Đối với các tỉnh, thành phố được Chính phủ đồng ý chủ trương cho phép thành lập mô hình Sở Cảnh sát PCCC cần khẩn trương hoàn thiện các thủ tục pháp lý để nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước trong lĩnh vực PCCC góp phần bảo vệ sự phát triển kinh tế bền vững của đất nước.

Bảy là: Các đồng chí tham gia lớp tập huấn cần tiếp thu đầy đủ, nắm chắc nội dung tập huấn để sau khi tập huấn về quán triệt, triển khai có hiệu quả đến toàn thể cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị. Đồng thời tăng cường xây dựng đơn vị Cảnh sát PCCC tiến lên chính quy và từng bước hiện đại.

Cuối cùng xin chúc các đồng chí đại biểu, chúc toàn thể các đồng chí dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và triển khai các nội dung trong chương trình công tác năm 2010 đạt kết quả tốt.■

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

ĐOÀN KẾT, ĐỔI MỚI, PHẤN ĐẤU XÂY DỰNG TRƯỜNG TRỞ THÀNH TRUNG TÂM ĐÀO TẠO ĐẦU NGÀNH VỀ LĨNH VỰC PCCC VÀ CNCH





Thiếu tướng Đinh Hữu Phượng. Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND dự và phát biểu chỉ đạo Đại hội Đảng bộ Trường Đại học PCCC lần thứ XI

Ngày 1/6/2010, Đảng bộ Trường Đại học PCCC đã tổ chức thành công Đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ XI (Nhiệm kỳ 2010-2015) với sự tham gia của 150 đại biểu. Đại hội đã nghiêm túc đánh giá kiểm điểm những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ qua, đồng thời đề ra phương hướng nhiệm vụ trọng tâm với những chỉ tiêu cụ thể trong nhiệm kỳ 2010-2015 với phương châm: "Đoàn kết, đổi mới phấn đấu xây dựng Trường Đại học PCCC đến năm 2015 cơ bản đạt các tiêu chuẩn của một trường Đại học theo quy định, trở thành trung tâm đào tạo đầu ngành về lĩnh vực PCCC và Cứu nạn, cứu hộ".

Đảng bộ Trường Đại học PCCC hiện có 26 chi bộ, với 415 đảng viên, tăng 13 chi bộ và 242 đảng viên so với đầu nhiệm kỳ. Trong đó có: 293 đảng viên chính thức (tăng 162 đồng chí); 122 đảng viên dự bị (tăng 80 đồng chí) so với đầu nhiệm kỳ. Phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất, Đảng ủy trường đã tập trung lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao, liên tục 5 năm liền đạt danh hiệu "Đảng bộ trong sạch, vững mạnh"; 3 năm liền được Bộ Công an tặng cờ "Đơn vị thi đua xuất sắc".

Nét nổi bật trong nhiệm kỳ qua đó là: Đảng uỷ đã lãnh đạo từng bước mở rộng quy mô, đa dạng các loại hình đào tạo và nâng cao chất lượng đào tạo, lãnh đạo thực hiện tốt công tác tuyển sinh bảo đảm đúng quy chế, hàng năm đều vượt chỉ tiêu được giao. Đã triển khai xây dựng mới, bổ sung nội dung chương trình đào tạo của một số bậc học như: Chương trình đào tạo đại học và trung cấp PCCC cho các đối tượng ngoài ngành Công an; Chương trình đào tạo liên thông từ trung cấp lên đại học; Chương trình đào tạo trung cấp theo 3 chuyên ngành. Phong trào dạy giỏi được duy trì và nhân rộng; việc kiểm tra đánh giá dạy giỏi và chấm đồ án tốt nghiệp được cải tiến theo hướng tăng cường tính chủ động cho các Khoa, Bộ môn; giáo viên đã thực hiện nghiêm túc kế hoạch giảng dạy, quy chế thi, kiểm tra và đổi mới phương pháp dạy học. Công tác tự đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường đã được lãnh đạo tổ chức thực hiện một cách tích cực.

Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo tăng cường khai thác, tìm nguồn và tích cực đề xuất với các cấp có thẩm quyền mở rộng quan hệ với các nước trong lĩnh vực PCCC. Trong nhiệm kỳ, đã có gần 20 đoàn, với hơn 80 lượt cán bộ, chiến sỹ được cử đi công tác, học tập, huấn luyện nghiệp vụ tại nước ngoài; đã tổ chức đón và làm việc với 9 đoàn đại biểu, tổ chức nước ngoài đến thăm trường. Các hoạt động quan hệ hợp tác quốc tế đã góp phần nâng cao vị thế và từng bước khẳng định vị trí của nhà trường.

Số lượng và chất lượng các đề tài nghiên cứu khoa học trong 5 năm qua đã được nâng lên. Trong nhiệm kỳ đã có 11 đề tài cấp Bộ, 20 đề tài cấp cơ sở được Hội đồng Khoa học công nghệ các cấp nghiệm thu và đánh giá cao. Công tác nghiên cứu khoa học (NCKH) của sinh viên có sự chuyển biến tích cực cả về số lượng, chất lượng; số lượng sinh viên đại học tham gia NCKH ngày càng tăng. Trong nhiệm kỳ, một số đề tài NCKH sinh viên dự thi cấp Bộ đã đạt giải cao; năm học 2006 – 2007, Nhà trường xếp thứ hai toàn đoàn về phong trào sinh viên NCKH trong khối Học viện, Trường Đại



TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY

SAU 2 NĂM RA SỐ ĐẦU TIÊN

Cùng với sự phát triển của đất nước theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, vấn đề an toàn PCCC ngày nay đang được xã hội quan tâm đặc biệt. Việc tổng kết công tác lý luận và thực tiễn; thông tin khoa học và đấu tranh chống tội phạm trong lĩnh vực PCCC không những trong lực lượng CAND mà trong toàn xã hội cũng được quan tâm hơn. Công tác tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và kiến thức PCCC rộng rãi đến cộng đồng đã và đang trở thành một nhiệm vụ quan trọng của các cơ quan thông tin, truyền thông.

Trước những yêu cầu đòi hỏi của tình hình thực tế trên lĩnh vực công tác PCCC, ngày 1/4/2008 Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông có Quyết định số 512/GP-BTTTT cấp Giấy phép hoạt động báo chí cho Tạp chí Phòng cháy và Chữa cháy - một ấn phẩm báo chí duy nhất trên lĩnh vực PCCC. Đây là sự kiện đánh dấu bước phát triển quan trọng trong công tác tuyên truyền giáo dục đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Chỉ thị, Nghị quyết của ngành Công an trên lĩnh vực PCCC; là diễn đàn trao đổi, phổ biến những kinh nghiệm về công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học - kỹ thuật trong lĩnh vực quản lý và đào tạo cán bộ làm công tác PCCC; phổ cập những kiến thức cơ bản về PCCC; phát động, tổ chức phong trào toàn dân PCCC; tuyên truyền những nhân tố mới, gương điển hình tiên tiến trong công tác PCCC.... Sau một thời gian tích cực chuẩn bị, ngày 5/6/2008, Tạp chí Phòng cháy và Chữa cháy đã ra mắt số đầu tiên gồm 9 chuyên mục, 72 trang với những nội dung phong phú. Tuy là một ấn phẩm "sinh sau đẻ muộn" trong làng báo chí nói chung và báo chí Công an nhân dân nói riêng, song Tạp chí Phòng cháy và Chữa cháy (lúc đó với tên gọi Tạp chí Khoa học và Giáo dục PCCC) bước đầu đã gây sự chú ý và tìm được chỗ đứng trong lòng độc giả.

Trong quá trình thực hiện hoạt động xuất bản, Tạp chí Phòng cháy và Chữa cháy luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Lãnh đạo Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị chức năng, các cấp, các ngành cùng đông đảo độc giả. Đó là những nguồn cổ vũ, động viên to lớn giúp cho Tạp chí không ngừng phát triển, từng bước khẳng định là một ấn phẩm báo chí trong hệ thống báo chí CAND.

Mặc dù là một đơn vị báo chí mới được thành lập trong điều kiện biên chế cán bộ, phóng viên, trang thiết bị còn thiếu, song Tạp chí Phòng cháy và Chữa cháy đã khắc phục mọi khó khăn, nhanh chóng ổn định tổ chức đi vào hoạt động, chuẩn bị nội dung biên tập, in ấn, phát hành Tạp chí theo đúng kế hoạch đã đề ra. Đã thực hiện nghiêm túc định hướng chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an về công tác báo chí, xuất bản. Trong quá trình tổ chức xuất bản, phát hành đã chấp hành đúng Luật Báo chí, Luật Xuất bản, đảm bảo đúng tôn chỉ, mục đích, chức năng nhiệm vụ được giao.

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao và những định hướng về công tác tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Trung ương, chương trình công tác của Bộ Công an và của lực lượng PCCC&CNCH, trong quá trình hoạt động xuất bản, phát hành, Tạp chí PC&CC đã bám sát, kịp thời phản ánh có trọng tâm, trọng điểm, có chiều sâu các hoạt động giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học, công tác, chiến đấu của lực lượng PCCC và phong trào toàn dân PCCC. Đã tổ chức mở nhiều chuyên mục với nội dung phong phú, đa dạng, thiết thực; có nhiều bài viết tuyên truyền về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, Chỉ thị, Nghị

*Đại tá, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC
Tổng Biên tập Tạp chí PC&CC



VÀ CHỮA CHÁY

TS. ĐỖ NGỌC CẨN*

quyết của Ngành trong lĩnh vực PCCC và cứu nạn, cứu hộ. Chuyên mục "Thời sự - Chính trị" đã có nhiều bài viết, bài phát biểu quan trọng của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Bộ Công an, của các nhà khoa học và các chuyên gia PCCC...đề cập những vấn đề, nội dung mang tính định hướng, tổng kết công tác lý luận và thực tiễn trên lĩnh vực PCCC&CNCH. Chuyên mục "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" đã có nhiều bài viết sinh động phản ánh phong trào thi đua của toàn lực lượng trong việc thực hiện cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh – Công an nhân dân vì nước quên thân vì dân phục vụ" gắn với phong trào "Học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy CAND", "4 điều Bác Hồ dạy lực lượng PCCC". Chuyên mục "Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trong công tác PCCC" đã đề cập những nội dung trọng tâm trong thực hiện Luật PCCC, các quy định của Nhà nước trên lĩnh vực PCCC, những kinh nghiệm thực tiễn trong hoạt động quản lý Nhà nước về công tác PCCC của các cấp, các ngành và của lực lượng Cảnh sát PCCC....Chuyên mục "Toàn dân tích cực tham gia công tác PCCC" đã thực sự có tác dụng cổ vũ động viên các điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm sáng tạo trong phong trào toàn dân phòng cháy, chữa cháy. Đã tổ chức tốt việc thông tin trao đổi những kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ mới. Đặc biệt, chuyên mục "Nghiên cứu, trao đổi" đã nêu ra những vấn đề lý luận, kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy, nghiên cứu trong lĩnh vực quản lý và đào tạo về PCCC & CNCH. Tạp chí Phòng cháy và Chữa cháy thực hiện tốt vai trò là cầu nối giữa lý luận và thực tiễn công tác chiến đấu của lực lượng PCCC, giữa lực lượng Cảnh sát PCCC với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân.

Bên cạnh đó đã có nhiều chuyên mục với các bài viết mang tính báo chí cao, phản ánh những vấn đề được dư luận xã hội quan tâm như: Phòng cháy chữa cháy rừng; Phòng cháy chữa cháy các khu công nghiệp; nhà cao tầng; chợ và trung tâm thương mại; các phương tiện giao thông; khu tập trung đông dân cư...Tạp chí đề cập nhiều nội dung mang tính xã hội, như: Hoạt động đấu tranh ngăn chặn cháy lớn; Công tác cứu nạn, cứu hộ trong tình hình mới; việc triển khai thực hiện Nghị định 130/CP của Chính phủ về thực hiện chế độ Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc....Tuyên truyền các hoạt động quan hệ, hợp tác quốc tế, chuyển giao công nghệ tiên tiến của các nước có nền công nghiệp phát triển. Đồng thời, đã tổ chức nhiều hoạt động quan hệ, phối kết hợp với các cơ quan, đơn vị báo chí trong và ngoài ngành đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền trên lĩnh vực PCCC&CNCH.

Sau hai năm ra số đầu tiên, trước tình hình thực tế cần tăng cường số lượng và tần suất xuất bản, mở rộng đối tượng, phạm vi phát hành, đáp ứng nhu cầu đòi hỏi thông tin về lĩnh vực PCCC, Tạp chí Phòng cháy và Chữa cháy đã được Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông cho phép tăng kỳ xuất bản từ 3 tháng/kỳ lên 1 tháng/kỳ. Đến nay Tạp chí đã tổ chức xuất bản, phát hành được 11 kỳ với nhiều bài viết có chất lượng, nội dung phong phú đa dạng. Ban Biên tập đã không ngừng đổi mới, từng bước cải tiến về nội dung và hình thức, mở thêm nhiều chuyên mục mới phù hợp với từng thời điểm đảm bảo đúng định hướng chính trị và tính hấp dẫn. Công tác in ấn đảm bảo chất lượng, đúng quy định, hình thức đẹp và tiết kiệm kinh phí.

Nhằm xây dựng nội dung, hoạch định hướng phát triển của Tạp chí một cách hệ thống, mang tính bền vững trong thời gian trước mắt cũng như lâu dài, Tạp chí đã có kế hoạch xây dựng đội ngũ cộng tác viên trong và ngoài lực lượng gồm: Cán bộ giáo viên trong trường, các chuyên gia PCCC của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng Cảnh sát PCCC địa phương; các nhà văn, nhà báo, nhà nghiên cứu trong và ngoài lực lượng CAND. Bước đầu

(Xem tiếp trang 17)

BƯỚC KHỞI ĐẦU CỦA

"Vạn sự khởi đầu nan" - Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy với những bước khởi đầu đầy khó khăn thử thách. Song sự quan tâm, cổ vũ của các cấp, các ngành và đông đảo độc giả đã là động lực to lớn, thúc đẩy Tạp chí vững bước đi lên."



Đại tá, TS. PHẠM VĂN MIÊN
Chủ tịch Liên Chi hội Nhà báo CAND
Phó Tổng Biên tập Báo CAND:

Nếu so sánh trong làng báo chí nói chung và báo chí Công an nhân dân nói riêng, Tạp chí Phòng cháy & Chữa cháy là một ấn phẩm báo chí còn khá non trẻ nhưng đã góp thêm tiếng nói chung vào công tác tuyên truyền trên lĩnh vực ANTT của lực lượng Công an. Trong điều kiện còn nhiều khó khăn nhưng tạp chí đã cố gắng hoạt động ổn định, phát hành đúng định kỳ. Về mặt nội dung, Tạp chí đã có những tiến bộ rất đáng ghi nhận, nhiều bài viết sâu sắc, chất lượng, nội dung phong phú, đa dạng. Bên cạnh những bài viết góp phần tuyên truyền về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Ngành trong lĩnh vực PCCC&CNCH, Tạp chí đã có nhiều chuyên mục mang tính khoa học chuyên sâu, đề cập đến nhiều vấn đề xã hội nóng bỏng, được dư luận quan tâm. Qua hoạt động xuất bản trong 2 năm vừa qua, tôi thấy rằng Tạp chí PC&CC đã thực hiện nghiêm túc định hướng tuyên truyền và thực sự là tài liệu cung cấp cho bạn đọc nhiều kiến thức trong lĩnh vực PCCC. Hy vọng Tạp chí PC&CC sẽ tiếp tục phát huy những kết quả có được, trở thành một ấn phẩm ngày càng gần gũi, thiết thực với độc giả, thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền trên lĩnh vực PCCC&CNCH và đóng góp vào sự phát triển của báo chí Công an nhân dân.



ĐẠI TÁ ĐỖ VĂN SƠN - Phó Chánh Văn phòng Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu Nạn (UBQG TKCN) - Phó Cục trưởng Cục Cứu hộ Cứu nạn Bộ Quốc phòng:

Mất một mạng người thì rất đau mà cứu được một mạng người là vô cùng quý báu, Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy từ khi ra đời đã góp phần không nhỏ vào công tác tuyên truyền nhằm hạn chế những tai nạn cháy đáng tiếc xảy ra. Tạp chí PC&CC tuy tuổi đời còn rất trẻ nhưng đã phục vụ tốt cho công tác phòng cháy chữa cháy trước hết là của Đại học PCCC, ngành PCCC và thứ đến là cho lực lượng cứu hộ cứu nạn chuyên trách cũng như kiêm nhiệm của cả nước. Trong điều kiện đất nước đang phát triển, những sự cố có liên quan đến cháy phát sinh nhiều như cháy ở khu đô thị, nông thôn, khu công nghiệp, cháy rừng, cháy tàu, cháy máy bay... Tạp chí ra đời đã đáp ứng được nhu cầu của bạn đọc cả nước, nâng cao ý thức của người dân trong phòng chống cháy, nổ. Riêng đối với lực lượng cứu hộ cứu nạn, Tạp chí đã phục vụ cho yêu cầu về nghiên cứu, học tập trao đổi kinh nghiệm cứu nạn cứu hộ trong sự cố cháy và các tai nạn khác. Mong rằng Tạp chí PC&CC ngày càng phát triển, nội dung phong phú đa dạng, có nhiều bạn đọc, giúp cho bạn đọc nói riêng và cả xã hội nói chung ngày càng nâng cao ý thức PCCC và cứu nạn cứu hộ. UBQG Tìm kiếm cứu nạn cũng như cục Cứu hộ Cứu nạn Bộ Quốc phòng mong muốn hợp tác lâu dài với Tạp chí để có sự trao đổi kinh nghiệm, giúp cho công tác PCCC cũng như công tác cứu hộ cứu nạn hoạt động ngày càng có hiệu quả hơn, hạn chế tối đa được thiệt hại về người, về của và về môi trường.



Thượng tá TRẦN ĐỨC ĐÌNH Trưởng Phòng PC66 - CATP Cần Thơ:

MỘT TẠP CHÍ



Đại tá ĐỖ VĂN SƠN - Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH:

Trong chỉ đạo chung của lực lượng PCCC và Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, công tác tuyên truyền là một trong những nhiệm vụ quan trọng và chiến lược. Sự ra đời và hoạt động của Tạp chí Phòng cháy & Chữa cháy là rất kịp thời và cần thiết cho hoạt động tuyên truyền của ngành. Mặc dù còn non trẻ nhưng Tạp chí gần như đã trở thành cơ quan ngôn luận, là tiếng nói của lực lượng PCCC. Trong quá trình hoạt động, từ số thứ nhất cho đến số gần đây nhất, Tạp chí đã thể hiện sự tiến bộ vượt bậc. Nội dung tạp chí đã được mở rộng, có thêm nhiều bài viết về hoạt động của lực lượng cảnh sát PCCC, phong trào Toàn dân PCCC và tất cả các vấn đề thời sự nổi cộm, liên quan đến công tác PCCC, không còn thiên về tính trao đổi, khoa học kỹ thuật như một vài số đầu tiên nữa. Tôi cho rằng sự thay đổi này là rất nhạy bén, giúp Tạp chí PC&CC trở nên gần gũi, thân thiết và quan trong nhất là hấp dẫn được người đọc, phản ánh, nắm bắt thực tế và những vấn đề đang được xã hội quan tâm. Nhân ngày báo chí Cách mạng Việt nam 21-6, chúc Tạp chí PC&CC ngày càng phát triển vững mạnh, nội dung ngày càng phong phú và hay hơn nữa, phấn đấu trở thành một trong những đơn vị tiên phong trong hoạt động tuyên truyền của lực lượng PCCC nói riêng và lực lượng Công an nói chung.

Tạp chí Phòng cháy và Chữa cháy đã thực sự trở thành diễn đàn trao đổi thông tin về lĩnh vực PCCC và khẳng định được vị thế trong hệ thống báo chí của lực lượng Công an nhân dân nói riêng và hệ thống báo chí Việt Nam nói chung. Việc đổi tên Tạp chí Khoa học và Giáo dục PCCC thành Tạp chí PC&CC là hướng phát triển hoàn toàn đúng đắn và cần thiết khi mở rộng công tác tuyên truyền hướng tới toàn dân.Tạp chí PC&CC luôn phát hành kịp thời, nội dung phong phú, đề tài hấp dẫn, thiết thực với sự phát triển của xã hội, thiết kế mỹ thuật hấp dẫn và ngày càng được độc giả đánh giá cao. Tạp chí thực sự là diễn đàn bổ ích đối với độc giả. Tạp chí PC&CC là cơ quan ngôn luận phổ biến nhiều kinh nghiệm trong công tác PCCC để các đơn vị địa phương học tập và phục vụ cho công tác tuyên truyền tại địa phương; góp phần trang bị cho lực lượng PCCC kịp thời cập nhật những kiến thức về PCCC, nhất là những kiến thức mới để người đọc tham khảo vận dụng. Tạp chí PC&CC là kênh thông tin kết nối giữa lực lượng PCCC các địa phương và Trường Đại học PCCC, Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn, Cứu hộ trong quá trình chung sức xây dựng lực lượng PCCC ngày một vững mạnh, tiến lên chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.



Độc giả LƯƠNG SƠN
Hiệu thuốc phố Chợ,
Như Quỳnh, Văn Lâm (Hưng Yên).

Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy ra đời, là một niềm vui đối với không chỉ những nhà nghiên cứu, nhà giáo và sinh viên Trường Đại học PCCC mà còn đáp ứng được lòng mong đợi của đông đảo bạn đọc quan tâm đến lĩnh vực này. Tạp chí PC&CC đã giúp cho bạn đọc thấy rõ sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và Ngành Công an đối với sự nghiệp PCCC, thêm hiểu về công việc và sự hy sinh thầm lặng vì nước quên thân - vì dân phục vụ của cán bộ, chiến sỹ PCCC trong lực lượng Công an. Đọc Tạp chí, mỗi người dân có thể đúc rút được những kinh nghiệm PCCC trong các doanh nghiệp, các cơ quan, cộng đồng dân cư và trong gia đình. Nội dung Tạp chí thiết thực với người đọc, trang bị những "cẩm nang" cho cá nhân và tổ chức những kiến thức PCCC, góp phần giữ gìn sự bình yên cho xã hội, bình yên cho tổ ấm của gia đình. Đọc Tạp chí, tôi càng thấm thía vì sao từ xa xưa tổ tiên ta đã có câu " thuỷ, hoả, đạo, tặc" để răn dạy mọi người luôn luôn cảnh giác PCCC...Tuy nhiên, tôi mong muốn, Tạp chí cần phải cải tiến nội dung cho bớt nặng nề, phản ánh những vấn đề gần gũi, thiết thực đối với đời sống xã hội, thực sự là báo của mọi người, mọi nhà.■

NGHỀ BIÊN TẬP
và những điều khó nói

THẢO NGUYÊN

Theo Sonia Jaffe Robbins, giảng viên biên tập báo chí tại Đại học New York: "Biên tập văn bản là một quy trình mà trong đó biên tập viên giúp cho phóng viên cải thiện việc viết lách, để cho bài vở trở nên rõ ràng và được trình bày một cách tốt nhất có thể được". Nghe tưởng như đơn giản nhưng đây là một nghề rất khó. Nó đòi hỏi người biên tập phải có kiến thức vững chắc về ngôn ngữ học, có hiểu biết sâu rộng trên nhiều lĩnh vực, có tính cẩn trọng, tỷ mỷ và ý thức trách nhiệm, biết kiềm chế trước những tình huống bất ngờ trong nghề nghiệp. Vì thế, người biên tập luôn luôn phải học hỏi, cập nhật thông tin, nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn. Bởi công việc của người biên tập không chỉ đơn thuần là sửa lỗi chính tả các bài viết mà còn bao gồm hàng loạt công việc khác. Nắm vững ngữ pháp, viết đúng chính tả và dấu câu, rành rẽ ngôn ngữ và có trách nhiệm làm cho văn bản trở nên chính xác hơn chưa đủ, người biên tập phải "vắt óc" suy nghĩ một cách sáng tạo, nếu không người ta có thể thay thế bộ óc của người biên tập bằng một chương trình biên tập tự động rồi.

Khi đến với nghề biên tập, tôi rất tâm đắc câu nói của William G. Connolly - Biên tập viên cao cấp, Times: "Không thể có một tờ báo tuyệt vời nếu không có những phóng viên tuyệt vời. Nhưng cũng không thể có một tờ báo tuyệt vời nếu không có những biên tập viên chuyên nghiệp, giỏi nghề và dày dạn kinh nghiệm". Biên tập viên là người có vai trò rất quan trọng trong một tòa soạn báo nhưng như thế cũng có nghĩa là họ đã trở thành người "làm dâu trăm họ". Và dĩ nhiên, để hài lòng được "trăm họ" thì người biên tập có biết bao điều khó nói.

Phải là duyên nợ mới phải dính vào công việc mày mò, soi rọi từng câu chữ để chỉ ra và gọt đẽo những chỗ cong queo trong từng bài viết của người khác. Bởi mỗi bài viết là "đứa con tinh thần" của tác giả sau bao ngày thai nghén ấp ủ. Dù sau khi cắt xén, "đứa con tinh thần" không còn nguyên vẹn nhưng tên tuổi tác giả vẫn hoành tráng trên mặt báo thì biên tập viên vẫn không ít phen dở khóc dở cười. Người hiền lành thì bỏ qua cho xong chuyện. Kẻ khó tính thì cau có và "xả" cho người biên tập một trận nhớ đời. Người biên tập dù "gan" đến mấy vẫn rối như tơ vò trước những tình huống đó.

Biên tập báo đã khó, biên tập tạp chí càng khó hơn. Nếu báo xem trọng lượng thông tin mang tính thời sự truyền tải tới bạn đọc thì tạp chí bên cạnh lượng thông tin cần cung cấp đòi hỏi tính khoa học và độ chính xác cao. Nhưng văn phong của mỗi người một vẻ, không chỉ trong tư duy, nhìn nhận, trình bày vấn đề, mà cả về giọng điệu, phong cách ngôn ngữ. Bởi thế mà bài viết gửi về tòa soạn thì rất nhiều nhưng bài cần thì hiếm có, bài có lại không dùng được. Nhiều bài viết giống như "mớ bòng bong" nếu Ban Biên tập "cả nể" mà cố gắng đưa lên mặt báo thì quả là một sai lầm, không những làm ảnh hưởng uy tín của người viết mà còn ảnh hưởng tới uy tín của tòa soạn. Nhiều bài viết khiến người biên tập mướt mồ hôi lần mò, nín thở dõi theo từng câu chữ, từng công thức, sơ đồ, hình vẽ, bảng biểu...rồi mày mò tra cứu từ điển, lọ mọ tìm tòi thêm ở sách báo, hỏi bạn bè, đồng nghiệp. Đối với những bài viết về khoa học, nghiên cứu, trao đổi, lẽ đương nhiên phải qua thẩm định của các nhà khoa học. Mà các nhà khoa học thì luôn luôn bận rộn với vô số các đề tài, công trình nghiên cứu...thời gian thẩm định thường bị chậm lại so với yêu cầu của Ban Biên tập. Điều đó rất khó khăn cho Ban Biên tập trong việc thực hiện biên tập, lên khuôn cho kịp tiến độ xuất bản. Có bài viết đánh máy bằng mấy loại font chữ, khi in ra không thể dễ dàng đọc được, biên tập viên lại đau đầu luận giải. Nhiều bài viết "trôi nổi" do các cộng tác viên gửi tới qua đường bưu điện hoặc email ở nhiều nơi, nhiều thời điểm khác nhau khiến người biên tập đau đầu xác minh độ xác thực của bài viết như: tên tuổi, địa chỉ, chức danh của tác giả...và nếu có sơ suất xảy ra thì người chịu trận trước tiên là... biên tập.

Các cụ nhà ta đã khái quát rằng: "phong ba bão táp không bằng ngữ pháp Việt Nam". Có thấu hiểu điều đó mới thấy được cái khó trong việc cố gắng hướng tới một quy chuẩn trong cách dùng từ, đặt câu của những người biên tập. Bởi tiếng Việt tuy đã phong phú nhưng vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và tiếp tục phát triển, cách dùng từ, đặt câu, cách viết hoa, chỗ nào thì dùng dấu phẩy, chỗ nào thì dùng dấu ba chấm...cũng còn nhiều điểm chưa thống nhất. Chẳng hạn, với một cụm từ "Phòng cháy chữa cháy" thôi cũng đủ nan giải.

Có nơi viết PC&CC, có chỗ viết PCCC, có lúc lại viết Phòng cháy, Chữa cháy...Vậy là, người biên tập phải lựa để "cuốn theo chiều gió" của "phong ba bão táp".

Việc tiếp xúc với các cộng tác viên cũng là vấn đề nan giải với những người làm công tác biên tập. Công việc biên tập vốn chỉ là một phần trong rất nhiều công việc mà người biên tập phải làm ở tòa soạn. Bởi vậy, những người biên tập luôn căng thẳng, bận rộn. Vì thế, thì giờ là điều rất cần đối với họ. Thế nhưng, hiếm có cộng tác viên hiểu và thông cảm được điều đó. Có cộng tác viên trực tiếp đến tòa soạn gửi bài và ngồi giảng giải cả tiếng đồng hồ về câu từ, chữ nghĩa, ý tưởng vì họ e rằng Ban Biên tập không hiểu được ý tưởng của họ. Có cộng tác viên sợ bài không được đăng nên có khi một ngày gặp tòa soạn mấy lượt giảng giải, thúc ép sao cho đến lúc "đứa con tinh thần" của họ xuất hiện trên mặt báo mới...tạm dừng. Anh em biên tập nhiều khi cũng chiều lòng để biên tập cho thành một tác phẩm tròn trịa. Nhưng ngay sau khi đứa con tinh thần xuất hiện trên mặt báo thì có khi tác giả lại cầu kỳ tới Ban Biên tập cảm ơn, rồi những câu chuyện trữ tình ngoại đề dạt dào tuôn chảy. Họ đâu biết rằng, để gọt đẽo từng câu chữ cho tròn trịa, người biên tập rất cần một môi trường yên tĩnh để tư duy.

Cái "khó" nhất của người biên tập là việc từ chối đăng bài của một tác giả nào đó. Dẫu "lì" đến mấy cũng có lúc ngại ngần bởi đã là người viết, ai cũng muốn xem "đứa con tinh thần của mình" số phận ra sao? Có vô vàn câu hỏi mà người biên tập phải trả lời nhưng cơ bản vẫn chỉ là: Bài hay hay không hay; in được hay không in được? Trả lời những câu hỏi đó cũng không đơn giản. Người biên tập phải hết sức lựa lời sao cho thấu tình đạt lý, bởi "văn mình vợ người" nếu không khéo léo sẽ chạm đến lòng tự ái của các cộng tác viên thì nhọc lòng mà phân trần, lý giải.

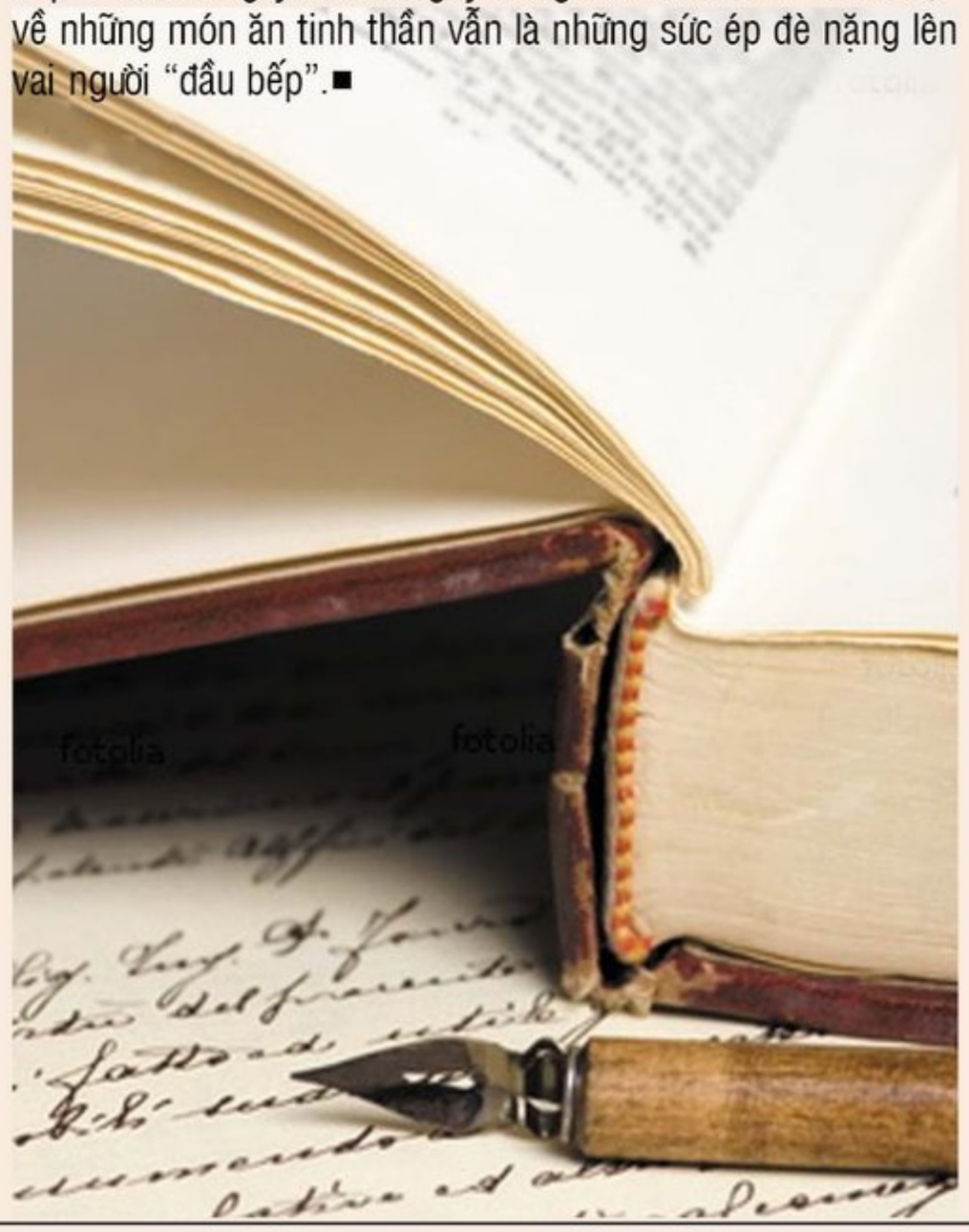
Tuy chưa phải là người lâu năm gắn bó với nghề biên tập như các thế hệ đàn anh nhưng với khoảng thời gian ngắn ngủi duyên nợ với nghề, tôi cũng gặp phải không ít phen dở khóc dở cười. Khi đó, tôi mới làm việc tại tòa soạn được gần một năm, một tác giả đem bài viết tới tòa soạn và yêu cầu đăng ngay. Ngặt nỗi, số báo đó đã lên khuôn chuẩn bị xuất bản và lãnh đạo lúc đó cũng không có mặt tại tòa soạn để báo cáo. Tôi đọc bài viết và thấy rằng thông tin cũng không mang tính thời sự nóng hổi vì thế hẹn tác giả để dành lại số báo sau. Vị tác giả đó đùng đùng đòi trả lại để mang về gửi báo khác kèm theo những câu nói không mấy tế nhị.

Có cộng tác viên hồn nhiên đến mức, có đêm, tôi vừa kết thúc những giờ làm việc căng thẳng và chìm vào giấc ngủ thì giật mình thức giấc bởi chuông điện thoại. Tôi choàng dậy, bật đèn, nhấc máy. Từ đầu dây bên kia vang lên: "Chào người đẹp. Anh vừa viết xong một bài thơ. Em đọc và cho ý kiến nhé!". Rồi tác giả đọc luôn cho tôi nghe bài thơ đó, đồng thời giảng giải ý tưởng, ngôn từ với tất cả tinh thần, nhiệt huyết. Thì ra, đó là một nhà thơ - cộng tác viên của tòa soạn chúng tôi. Anh say mê công việc đến mức quên cả thời gian và sự tế nhị với cuộc sống của người khác.

Biên tập văn xuôi đã khó, biên tập thơ lại là cả một vấn đề. Lê Qúy Đôn nói rằng: "Thơ không có cảm xúc thì như cánh diều bay mà thiếu ngọn gió", còn Ngô Thì Nhậm thì viết: "Hãy xúc động hồn thơ cho ngọn bút có thần". Nhà thơ Chế Lan Viên thì băn khoăn định nghĩa về nhà thơ: "Thi sỹ không phải là Người. Đó là người Điên, người Say, người Mơ. Là Tiên, là Yêu, là Ma, là Qủy...". Nghĩa là làm thơ là một việc phi thường và thi sỹ cũng là một người hết sức phi thường. Cảm xúc và sự phi thường ấy mới tạo thành chất thơ. Thế nhưng, không ít người viết quá nhiệt tình và hồn nhiên khi viết những vần thơ không theo niêm luật mà gần với văn xuôi rồi nhờ Ban Biên tập sửa giúp. Đây mới là vấn đề nan giải. Bởi đâu phải người biên tập nào cũng có thể làm thơ để sửa lại một bài thơ cho tròn trịa. Và nếu cứ cố gắng đăng các bài thơ như thế thì không khéo một ngày nào đó, tờ báo sẽ biến thành ..."lều thơ".

Tuy nhiên, như thế không có nghĩa là mọi phiền toái đều là lỗi của cộng tác viên. Người biên tập không tránh khỏi những lúc "vô tình" bỏ sót, hoặc cắt xén, sửa đổi câu chữ của tác giả nhiều khi không hợp lý. Việc phối hợp với bộ phận thiết kế bố trí dàn trang, bố cục bài viết và ảnh trang trí nhiều khi chưa thực sự "đẹp đội hình" và hài hòa về mỹ thuật. Biên tập tiếng nước ngoài cũng không tránh khỏi những sai sót.... Những trường hợp đó không nhiều và người biên tập cũng mong nhận được sự rộng lượng của tác giả cùng độc giả bởi với hàng vạn con chữ và những áp lực công việc từ tòa soạn thì người biên tập không phải là cỗ máy vạn năng vận hành hoàn hảo.

Biên tập - một công việc "bếp núc" của nghề báo. Người biên tập cũng giống như những "đầu bếp". Chỉ đến khi ấn phẩm được in ra không sai sót được mọi người thưởng thức và khen ngợi, khi ấy, người "đầu bếp" mới thở phào nhẹ nhõm. Vẫn biết rằng, "bữa ăn" ngon hay không ngon phụ thuộc rất nhiều vào sự lành nghề hay không lành nghề của người "đầu bếp". Và những yêu cầu ngày càng khắt khe của "trăm họ" về những món ăn tinh thần vẫn là những sức ép đè nặng lên vai người "đầu bếp".■



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
BÀN VỀ TƯ CÁCH NGƯỜI CÁCH MẠNG

TẠ THÀNH CHUNG*

Trong suốt cuộc đời hoạt động Cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến vấn đề tư cách của người Cách mạng. Việc giáo dục tư cách của người Cách mạng được Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa ra từ những năm 20 của thế kỷ XX và được tiếp tục bổ sung, phát triển những năm sau đó. Trong. "Di chúc" - tác phẩm cuối đời của mình, Người cũng không quên căn dặn mỗi cán bộ, đảng viên về những vấn đề liên quan đến tư cách người Cách mạng, tư cách của một Đảng Cách mạng.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, tư cách người Cách mạng có vị trí rất quan trọng đối với sự nghiệp của người Cách mạng và Đảng Cách mạng. Vì vậy, trước khi thành lập Đảng Cách mạng cần thiết phải xác định tư cách một người Cách mạng. Trong tác phẩm "Đường Kách mệnh" năm 1927 - cuốn sách nhập môn của những người Cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành trang đầu tiên bàn về tư cách một người Cách mạng.

Theo Bác, tư cách người Cách mạng có nội dung rất phong phú, tùy theo những mục tiêu, nhiệm vụ của Cách mạng để xác định tư cách của một người Cách mạng. Trong "Đường Kách mệnh", Hồ Chí Minh cho rằng tư cách người Cách mạng gồm 23 điểm, chia thành 3 nhóm: tự mình phải, đối với người phải; làm việc phải. Trong 14 điểm tự mình phải làm gì có những điểm hết sức quan trọng: "Giữ chủ nghĩa cho vững, không hiếu danh, không kiêu ngạo; nói thì phải làm; ít lòng ham muốn về vật chất; cần, kiệm, chí công vô tư".

Hồ Chí Minh cho rằng, sức mạnh của người Cách mạng là ở sự gắn kết chặt chẽ với tổ chức. Vì vậy, Hồ Chí Minh không chỉ bàn về tư cách của người Cách mạng mà Người rất quan tâm đến tư cách của một Đảng Cách mạng. Trong tác phẩm "Sửa đổi lối làm việc" (1947), Chủ tịch Hồ Chí Minh dành hẳn một phần để trình bày về "Tư cách của một Đảng chân chính Cách mạng". Theo đó "Đảng không phải là tổ chức làm quan phát tài, nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng". Cán bộ của Đảng phải biết lý luận, mọi công việc của Đảng phải đứng về phía quần chúng, cán bộ đảng viên phải liên hệ chặt chẽ với dân chúng. Đảng không che giấu khuyết điểm của mình, không sợ phê bình. Đảng phải lựa chọn những người rất trung thành và rất hăng hái, đoàn kết họ thành nhóm trung kiên lãnh đạo. Đảng phải giữ kỷ luật từ trên xuống dưới. Kết luận về tư cách một Đảng chân chính Cách mạng Chủ tịch Hồ Chí Minh viết:

"Muốn cho Đảng được vững bền
Mười hai điều đó chớ quên điều nào"

Đối với dân tộc ta, dựng nước phải đi đôi với giữ nước. Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, lực lượng vũ trang nhân dân, nòng cốt là bộ đội và công an có vai trò quan trọng. Với tư cách là người sáng lập, người cha thân yêu của các lực lượng vũ trang, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần bàn về tư cách người Quân nhân, người Công an Cách mạng.

Ngay từ năm 1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: "Công an của ta là Công an nhân dân, vì nhân dân mà phục vụ và dựa vào nhân dân mà làm việc". Điều đó nói rõ bản chất của Công an Việt Nam khác với Công an thực dân, đế quốc. Mọi hoạt động của Công an nhân dân Việt Nam đều nhằm bảo vệ lợi ích của nhân dân, một lòng một dạ vì nhân dân mà phục vụ.

Tư cách của người Công an Cách mạng được Hồ Chí Minh nêu trong bức thư gửi đồng chí Hoàng Mai - Giám đốc Công an khu XII, đầu xuân năm 1948 theo sáu nội dung, vừa mang tính khái quát vừa mang tính cụ thể: "Đối với tự mình phải cần, kiệm, liêm, chính; Đối với đồng sự phải thân ái, giúp đỡ; Đối với chính phủ, phải tuyệt đối trung thành; Đối với nhân dân phải kính trọng, lễ phép; Đối với công việc phải tận tuỵ; Đối với địch phải cương quyết, khôn khéo" đến nay đã trở thành kim chỉ nam cho mọi hành động của lực lượng Công an nhân dân.

Trong một số tác phẩm khi bàn về người lãnh đạo lực lượng vũ trang, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề cập đến tư cách người làm tướng: "Là tướng, tướng phải có mưu trí, phải được người ta tin cậy, phải tốt với dân và lính, phải gan góc, phải có thái độ nghiêm trang và kỷ luật chỉnh tề. Tướng phải đủ: Trí, Tín, Nhân, Dũng, Nghiêm".

Vấn đề tư cách người Cách mạng và một Đảng Cách mạng được Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục bàn đến khi cả nước thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược. Sau ngày Miền Bắc được giải phóng (1954) và tiến lên Chủ nghĩa xã hội, Đảng cầm quyền đứng trước những nhiệm vụ mới mẻ, nặng nề. Điều đó đòi hỏi cán bộ, đảng viên của Đảng phải có trình độ học vấn và lý luận, nhất là lý luận về xây dựng Chủ nghĩa xã hội, hiểu biết về kinh tế, nắm bắt quy luật và đặc điểm thực tiễn. Mặt khác phải tu dưỡng tư cách đạo đức nhiều hơn để khắc phục nguy cơ của Đảng cầm quyền. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ tư cách của người cán bộ, đảng viên là "Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho Cách mạng. Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật cho Đảng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng. Đặt lợi ích của Đảng, nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích của cá nhân mình. Hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, vì Đảng, vì nhân dân

*Trung úy, Giảng viên Bộ môn Mác - Lênin & KHXHNV
Trường Đại học PCCC

mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc".

Trong "Di chúc", vấn đề tư cách người Cách mạng, tư cách của Đảng Cách mạng được Chủ tịch Hồ Chí Minh đúc kết mang tính khái quát cao. Bác dặn: Để xứng đáng là một Đảng cầm quyền mỗi cán bộ, đảng viên phải thật sự thấm nhuần bốn chữ "Thật": "Phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng; Phải thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch; Phải xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân".

Bốn chữ "Thật" trong "Di chúc" là điều căn dặn tâm huyết, bất hủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh, mãi mãi có ý nghĩa sâu sắc trong việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, tư cách đạo đức Cách mạng của cán bộ, đảng viên, đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đó cũng chính là lý luận, tư tưởng cốt tử nhất trong xây dựng Đảng.

Đảng cầm quyền có sứ mạng lãnh đạo giai cấp công nhân, nhân dân và dân tộc xây dựng thành công xã hội mới - xã hội chủ nghĩa. Là cán bộ, đảng viên của Đảng cầm quyền thì phải chống lại những căn bệnh: kiêu ngạo, công thần, địa vị, chuyên quyền độc đoán, cục bộ, bản vị, ích kỷ, bè phái, mất đoàn kết, cá nhân chủ nghĩa, tham nhũng, hối lộ, vi phạm pháp luật... vì nó đi ngược lại tư cách của người Cách mạng, của Đảng Cách mạng.

Tư cách của Đảng nói chung và của từng cán bộ, đảng viên nói riêng, trở thành uy tín chính trị, điều kiện tồn tại của Đảng với tư cách là đội tiên phong chính trị của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam. Để thực hiện thành công sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, Đảng ta cần tiếp tục quan tâm giáo dục, bồi dưỡng tư cách người Cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung, cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân nói riêng theo tư tưởng Hồ Chí Minh.■

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY... *(Tiếp theo trang 11)*

đã thu hút được nhiều cộng tác viên tích cực thường xuyên gửi bài về Tạp chí, góp phần làm cho nội dung Tạp chí ngày càng phong phú, đa dạng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn có những tồn tại cần khắc phục như: Việc xây dựng nội dung chương trình công tác xuất bản chưa sát với tình hình thực tế. Công tác triển khai thực hiện có lúc còn chậm dẫn đến tình trạng dồn ép về thời gian khi chuẩn bị đến ngày xuất bản, vẫn còn một số lỗi nhỏ không đáng có. Các bài viết vẫn còn mang nặng tính hình thức, một chiều, chưa thực sự hấp dẫn. Số bài viết mang tính xã hội, đặc biệt là những bài có tính chiến đấu, phản biện còn ít. Chưa có nhiều bài viết của các tác giả ở các địa phương. Việc đầu tư con người cũng như trang bị phương tiện, thiết bị phục vụ công tác chuyên môn tuy đã được quan tâm nhưng chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu thực tế.

Để các hoạt động xuất bản, phát hành ngày càng phát triển mang tính bền vững, ngày càng gần gũi, thiết thực với đông đảo độc giả góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền trên lĩnh vực PCCC&CNCH, trong thời gian tới Tạp chí Phòng cháy và Chữa cháy sẽ tập trung thực hiện tốt một số nội dung công tác sau:

Một là, tiếp tục thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, định hướng công tác của cấp trên về công tác báo chí, xuất bản. Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, từ đó vận dụng một cách sáng tạo, đề ra chương trình kế hoạch sát hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hoạt động của Tạp chí đúng định hướng chính trị, đúng tôn chỉ mục đích.

Hai là, bám sát các hoạt động giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học, thực tiễn công tác, chiến đấu, phong trào toàn dân PCCC kịp thời tuyên truyền có hiệu quả các hoạt động trên lĩnh vực PCCC & CNCH, đảm bảo thông tin phải "nhanh, nhạy, chính xác và có chiều sâu".

Ba là, không ngừng đổi mới, cải tiến nội dung, hình thức, đưa ra các chủ đề, chủ điểm, mở các chuyên mục phù hợp với từng thời gian, thời điểm, đảm bảo tính chân thực, phong phú và hấp dẫn, làm cho nội dung Tạp chí ngày càng gần gũi, thiết thực với độc giả và đời sống xã hội.

Bốn là, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị chức năng, các địa phương không ngừng củng cố và phát triển đội ngũ cộng tác viên trong và ngoài lực lượng theo chủ trương xã hội hóa tuyên truyền công tác PCCC&CNCH, làm cho nội dung Tạp chí ngày càng phong phú, đa dạng.

Năm là, không ngừng giáo dục, bồi dưỡng, đào tạo, nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên theo hướng chuyên môn hóa; đầu tư trang thiết bị, phương tiện nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Hai năm - một khoảng thời gian chưa đủ để có thể nói lên điều gì đối với một ấn phẩm báo chí. Song với những bước đi vững chắc, với sự quan tâm của các cấp, các ngành, các đơn vị và của đông đảo độc giả, sự cộng tác nhiệt tình của các cộng tác viên, sự cố gắng nỗ lực của cán bộ, phóng viên, biên tập viên, nhất định Tạp chí Phòng cháy và Chữa cháy sẽ không ngừng phát triển và lớn mạnh. Tạp chí sẽ trở thành một ấn phẩm báo chí tin cậy, gần gũi và thiết thực của mỗi cơ quan, đơn vị, của mỗi người, mỗi nhà, góp phần thực hiện tốt hơn công tác PCCC phục vụ công cuộc xây dựng và phát triển đất nước trên con đường hội nhập.■



PHONG TRÀO THI ĐUA LÀM THEO LỜI BÁC Ở PHÒNG CẢNH SÁT PCCC - CATP CẦN THƠ

TRẦN ĐỨC ĐÌNH*

Nhân dịp kỷ niệm 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2010), Phòng Cảnh sát PCCC - Công an Thành phố Cần Thơ tiến hành sơ kết 2 năm thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Trong những năm qua, Phòng Cảnh sát PCCC - Công an thành phố Cần Thơ đã đưa cuộc vận động triển khai sâu rộng trong toàn đơn vị với nhiều nội dung và hình thức sinh động, lôi cuốn, bước đầu đã có những kết quả tích cực.

Đơn vị đã thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, chiến sỹ học tập và quán triệt thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Chỉ thị, Nghị quyết của Ngành Công an. Đẩy mạnh phong trào thi đua "Vì An ninh Tổ quốc", phong trào "Công an nhân dân học tập, thực hiện nghiêm túc 6 điều Bác Hồ dạy Công an" và "4 điều Bác dạy lực lượng Cảnh sát PCCC", thực hiện nghiêm túc quy định về 19 điều cấm đảng viên và 11 điều cấm cán bộ, chiến sỹ không được làm. Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, chiến sỹ về truyền thống vẻ vang của Đảng, của dân tộc và lực lượng Công an nhân dân Việt Nam, giáo dục về tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh và chủ nghĩa yêu nước, lòng tự hào dân tộc, gương người tốt việc tốt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc...Từ đó tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức tư tưởng trong từng cán bộ, chiến sỹ, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi tiết kiệm là đạo đức hàng đầu của người cách mạng. Bác thường xuyên nhắc nhở mọi người phải "cần, kiệm, liêm, chính". Người nói: "Một dân tộc biết cần, kiệm, liêm, chính là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, một dân tộc văn minh, tiến bộ". Thực hiện lời dạy của Bác, những năm qua, Phòng Cảnh sát PCCC - Công an thành phố Cần Thơ thường xuyên thực hiện tốt nội dung "3 xây", "3 chống" theo tinh thần của Bộ Công an. Đó là xây dựng đạo đức cách mạng "cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư", thực hiện "Nói đi đôi với làm", mỗi cán bộ, đảng viên, chiến sỹ công an phải tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, mỗi cán bộ lãnh đạo, chỉ huy luôn thể hiện là trung tâm đoàn kết, gương mẫu trong việc chấp hành các quy định của Đảng, Nhà nước và của Ngành Công an đặc biệt trong học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy đối với Công an nhân dân, là tấm gương cho cán bộ, chiến sỹ học tập. Chống các biểu hiện suy thoái về phẩm chất chính trị, lối sống tham ô, lãng phí, quan liêu.

Thực hiện lời dạy của Bác, nhiều năm qua, Phòng Cảnh sát PCCC - CATP Cần Thơ đã xây dựng khối đoàn kết thống nhất nội bộ. Mỗi cán bộ, chiến sỹ luôn nêu cao ý thức trách nhiệm, tận tụy với công việc, không ngừng học tập nâng cao trình độ, năng lực nghiệp vụ chuyên môn, rèn luyện ý chí, quyết tâm vượt qua khó khăn, thử thách, mưu trí, dũng cảm, kiên quyết, khôn khéo, trong đấu tranh phòng chống tội phạm, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, chống tư tưởng trung bình chủ nghĩa, ngại khó, ngại khổ, lười biếng trong học tập và công tác. Đơn vị đã xây dựng, củng cố mối quan hệ gắn bó máu thịt với nhân dân, dựa vào nhân dân để công tác, chiến đấu. Xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh, tôn trọng phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kính trọng, lễ phép và hết lòng phục vụ nhân dân. Chống sách nhiễu, phiền hà và thờ ơ trước những yêu cầu chính đáng của nhân dân.

Đơn vị thường xuyên làm tốt công tác chống tiêu cực, tệ nạn, đẩy mạnh các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, kiểm tra việc thực hiện các quy trình, quy chế làm việc, đôn đốc

*Thượng tá, Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC - CATP Cần Thơ

uốn nắn kịp thời những thiếu sót của cán bộ chiến sỹ không để tiêu cực, tệ nạn cũng như vi phạm kỷ luật. Đồng thời, tăng cường công tác quản lý cán bộ, chiến sỹ khi thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là các bộ phận tiếp xúc với dân dễ nảy sinh những vấn đề tiêu cực. Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hiện tốt công tác tiếp dân, không gây phiền hà cho dân, hàng tháng đều tổ chức phân loại, kiểm tra đánh giá cán bộ, đảm bảo theo đúng quy định, sắp xếp, bố trí cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị phù hợp với trình độ, năng lực, nâng cao hiệu quả công tác, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị đơn vị được cấp trên giao. Lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC - CATP Cần Thơ luôn coi công tác chống tiêu cực, tệ nạn là việc làm thường xuyên liên tục và hết sức quan trọng trong xây dựng đơn vị, vận động cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị tham gia ký cam kết không tiêu cực, tệ nạn, tích cực hưởng ứng cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", cuộc vận động "Xây dựng lực lượng Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ", "Xây dựng phong cách người Cảnh sát nhân dân vì nhân dân phục vụ". Thông qua đó kiểm tra nhắc nhở cán bộ, chiến sỹ nhằm hạn chế các nguyên nhân và điều kiện để cán bộ, chiến sỹ có thể sai phạm. Trong những năm qua, đơn vị không có đơn thư tố giác hoặc dư luận về tiêu cực, tham nhũng, gây phiền hà, sách nhiễu cho nhân dân nên không có cán bộ, chiến sỹ vi phạm kỷ luật hay khiển trách, truy cứu trách nhiệm hình sự.

Ban Chấp hành Đảng bộ cơ sở, lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC - CATP Cần Thơ, các Chi bộ trực thuộc, Ban Chấp hành Chi đoàn Thanh niên và Chi hội Phụ nữ tổ chức xây dựng các kế hoạch đẩy mạnh phong trào thi đua "Học tập thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân", qua đó phát hiện những cá nhân, tập thể điển hình để nhân rộng trong cán bộ, chiến sỹ đơn vị học tập, thực hiện. Trong năm 2009, đơn vị có 1 tập thể và 1 cá nhân đạt thành tích là tấm gương điển hình tiên tiến trong công tác PCCC. Đơn vị thường xuyên tạo mối quan hệ tốt với quần chúng nhân dân, các cơ quan, ban, ngành trong việc thực hiện tốt công tác PCCC, nhằm hạn chế mức thấp nhất những thiệt hại về tài sản Nhà nước, tính mạng và tài sản của nhân dân do cháy, nổ gây ra. Trong năm 2009, đơn vị đã củng cố 37 đội chữa cháy dân phòng với 430 đội viên và 105 đội chữa cháy cơ sở với 986 đội viên, xây dựng mới 08 đội chữa cháy cơ sở với 85 đội viên. Hiện nay trên địa bàn thành phố có tổng số 1.273 đội PCCC dân phòng và cơ sở với 9.570 đội viên. Đây là lực lượng nòng cốt để giải quyết tại chỗ công tác PCCC đạt hiệu quả cao nhất. Nhìn chung, các đội PCCC dân phòng và cơ sở trên địa bàn thành phố thường xuyên được tăng cường, củng cố, huấn luyện nghiệp vụ và duy trì hoạt động đều đặn, đặc biệt là trong những doanh nghiệp có nguy cơ cháy, nổ cao như: ngành xăng dầu, khí đốt hóa lỏng, điện, chợ, trung tâm thương mại....Qua công tác huấn luyện nghiệp vụ về PCCC đã góp phần không ngừng nâng cao nhận thức và trình độ nghiệp vụ của lực lượng PCCC dân phòng và cơ sở. Trong năm qua, lực lượng này đã tự dập tắt trên 20% số vụ cháy xảy ra trên địa bàn thành phố, ngăn chặn và hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ gây ra. Trong Hội thi thể thao Nghiệp vụ chữa cháy khu vực Đồng bằng sông Cửu Long năm 2010, trên địa bàn thành phố Cần Thơ có 12 đơn vị là các cơ quan doanh nghiệp tích cực tham gia, nhiều đơn vị đã đạt thành tích tại Hội thi. Phòng Cảnh sát PCCC TP Cần Thơ đạt giải Nhất toàn đoàn trong 13 đoàn từ các Phòng Cảnh sát PCCC khu vực Đồng bằng sông Cửu Long tham gia Hội thi.

Công tác cải cách hành chính luôn được Ban Chấp hành Đảng ủy cơ sở, Ban Chỉ huy đơn vị thường xuyên quan tâm, chỉ đạo. Trong năm 2009, đơn vị đã tổ chức tốt công tác kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất, kiểm tra chuyên đề và kiểm tra theo điện khẩn của Bộ Công an và kế hoạch của Công an thành phố Cần Thơ đối với 2.612 lượt cơ sở (trong đó 344 cơ sở, cơ quan Nhà nước, 11 cơ sở liên doanh, 18 cơ sở 100% vốn nước ngoài, 3 ngôi chùa, 2.236 cơ sở tư nhân); 69 phương tiện vận chuyển chất, hàng nguy hiểm cháy, nổ; lập cho 21 cơ sở 135 Giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm cháy, nổ cho 153 phương tiện, 267 biên bản xác nhận đủ điều kiện PCCC cho 267 cơ sở, khảo sát 104 cơ sở về công tác PCCC theo Quyết định số 1930/QĐ-BCA(X11) của Bộ Công an; kiểm tra 350 cơ sở thuộc diện mua Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc theo Nghị định số 130/CP của Chính phủ, lập 350 biên bản kiểm tra. So với năm 2008, số lượt kiểm tra tăng 1.802 cơ sở, 4.866 kiến nghị, 77 biên bản xác nhận đủ điều kiện về PCCC. Số công trình thẩm duyệt và thiết kế cũng tăng lên so với năm 2008. Thẩm duyệt thiết kế tăng 73 công trình và hạng mục công trình, kiểm tra thi công tăng 42 công trình và hạng mục công trình, xử lý vi phạm tăng 16 trường hợp. Đơn vị đã thực hiện cải cách lề lối làm việc nhất là các thủ tục hành chính, quy trình công tác, quy trình tiếp dân giải quyết các vụ việc, do đó luôn đáp ứng yêu cầu của nhân dân và các ngành. Cán bộ, chiến sỹ luôn có thái độ ân cần, lễ phép, tận tình giúp đỡ các cơ quan và nhân dân khi có nhu cầu, giải quyết kịp thời các phản ánh của nhân dân trên lĩnh vực PCCC.

Ban Chấp hành Đảng ủy cơ sở, lãnh đạo đơn vị thường xuyên theo dõi, nắm bắt sự chuyển biến tư tưởng của cán bộ, chiến sỹ để từ đó có biện pháp giáo dục cho phù hợp và thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho cán bộ, chiến sỹ theo quy định của Nhà nước và Ngành Công an. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo cán bộ kế thừa, nhằm không ngừng phát huy tốt phẩm chất đạo đức cách mạng, vai trò trách nhiệm trong công tác của cán bộ, chiến sỹ, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

Trên cơ sở tổng kết đánh giá các mặt công tác của đơn vị, Ban Chấp hành Đảng ủy cơ sở, lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC đã rút kinh nghiệm về những mặt làm được và chưa làm được. Đồng thời căn cứ vào tình hình nhiệm vụ chính trị được cấp trên giao mà cụ thể hóa các chỉ tiêu cho sát hợp với các tổ, đội, đồng thời đăng ký thi đua thực hiện các chỉ tiêu đề ra. Qua đó đã tạo được khí thế thi đua sôi nổi giữa các tổ, đội và cán bộ, chiến sỹ trong việc học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân trong công tác, học tập và chiến đấu. ■

Hà Nội và những tên phố

"Từ thuở mang gươm đi mở cõi
Nghìn năm thương nhớ đất Thăng Long"

Huỳnh Văn Nghệ

Nghìn năm lịch sử đã qua đi, lắng trong mình nỗi nhớ và tình yêu của biết bao thế hệ, đó dường như là tình yêu không một lời hẹn ước, là cơ duyên của những ai đã một lần đến với Thăng Long - Hà Nội để rồi tình yêu và nỗi nhớ cứ canh cánh bên lòng. Bắt đầu từ nét độc đáo của mỗi tên phố, con đường, tưởng như chỉ là tên gọi đơn thuần nhưng gửi gắm trong đó là cả một niềm tự hào lịch sử dân tộc

Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính Thành phố Hà Nội rồi Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh. Một nhiệm kỳ Thị trưởng ngắn ngủi chưa đầy một tháng nhưng ông đã làm thay đổi bộ mặt thành phố bằng cách sửa đổi và hệ thống lại nhiều tên phố mới.

Việc đầu tiên là Thị trưởng cho kéo đổ một loạt tượng đài Thực dân, như tượng "bà đầm xòe" ở vườn hoa Cửa Nam, tượng Sĩ Nông Công Thương ở vườn hoa Canh Nông (nay là vườn hoa Lênin). Cả bức tượng đồng to nhất Hà thành khi ấy có lẽ là Toàn quyền Paul Bert tay cầm cờ, tay xòe trên đầu ông thầy đồ An Nam cắp tráp dựng ở vườn hoa bên tòa Đốc lý cũng được kéo đổ (nay là vườn hoa I.Gandhi).

Đồng thời với việc hạ bệ các bức tượng thực dân, bác sỹ Trần Văn Lai bắt đầu bằng việc cho đổi một loạt tên đường mang tên thực dân hay có hơi hướng thực dân thành những con đường mang tên những danh nhân Việt

Hà Nội ngày xưa gọi là "Kẻ Chợ", và các con phố cũng mang trong mình những cái tên thật bình dị, được đặt tên theo các dải đất hoặc công trình mà phố đi qua, hoặc các sản vật mà người phố đó buôn bán: "Hà Nội 36 phố phường/Hàng Ngang, Hàng Đường, Hàng Muối trắng tinh".

Việc lấy tên danh nhân để đặt cho đường phố là một tập tục ở nhiều nước châu Âu như: Anh, Pháp, Nga, và Việt Nam tiếp nhận cách đặt tên đó từ chính quyền thực dân Pháp. Tháng 3/1945, Nhật đảo chính Pháp. Ngày 20/7/1945, bác sỹ Trần Văn Lai nhậm chức Thị trưởng Thành phố Hà Nội. Tới ngày 19/8/1945 thì Cách mạng tháng Tám nổ ra ở thành phố, nên nhiệm kỳ của ông kéo dài chưa đầy một tháng. Ngài Thị trưởng Hà Nội của Chính phủ Trần Trọng Kim về sau đã trở thành



Nam. Và chính ở đây, tầm nhìn và tầm văn hóa của một nhân vật lịch sử - Thị trưởng người Việt đầu tiên - người đầu tiên ký vào bản kiến nghị đòi hòa bình của Hà Nội vào năm 1954 đã thể hiện rõ.

Các con phố như Paul Bert được đổi thành Tràng Tiền. Tương tự, phố Henri Rivière được đặt lại thành Ngô Quyền. Những đại lộ đẹp nhất Hà thành như Briére de Lisle đã trở thành Hùng Vương, Carnot đã trở thành Phan Đình Phùng, Henri Dorleans là đường Phùng Hưng. Gambetta trở thành Trần Hưng Đạo. Phố Francois Garnier mang tên viên quan ba chết trận ở Cầu Giấy trở thành đường Đinh Tiên Hoàng...

Bác sỹ Trần Văn Lai đặt tên đường theo nguyên tắc: tên danh nhân lớn đặt cho phố lớn, phố chính, tên các danh nhân hoặc vùng đất liên quan thì đặt cho các phố thứ, phố xương cá. Ví dụ, Trần Hưng Đạo là phố chính thì có một loạt phố nối vào mang tên: Trần Bình Trọng, Yết Kiêu, Dã Tượng, rồi các ngõ Vạn Kiếp, Tức Mạc. Phố chính Lê Thái Tổ nối với các phố thứ như: Lê Lai, Lê Thạch, Đinh Lễ - những viên tướng tài của vua Lê xưa. Mạn sông Hồng vinh danh các tướng thủy chiến nổi tiếng đời Trần: Trần Quang Khải, Trần Nhật Duật, Nguyễn Khoái. Không chỉ những tên võ tướng với chiến công hiển hách trong lịch sử dân tộc như: Ngô Quyền, Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Trần Nhật Duật, Trần Bình Trọng, Trần Quốc Toản, Yết Kiêu, Dã Tượng, Bùi Thị Xuân, Hoàng Hoa Thám, Nguyễn Thái Học... mà nhiều con đường Hà Nội, xa trung tâm còn được mang tên các danh sĩ nổi tiếng đến tận bây giờ như Lê Quý Đôn, Nguyễn Gia Thiều, Nguyễn Du, Nguyễn Huy Tự, Trần Tế Xương, Tản Đà... cũng do thị trưởng Trần Văn Lai đặt ra cả.

Tầm nhìn của bác sỹ Trần Văn Lai thật đáng nể, khi cách đặt tên có tính khoa học của ông khiến đường phố ở Hà Nội được hệ thống lại, những tên phố chính thì giữ ổn định, như chúng ta vẫn dùng cho đến nay. Duy chỉ có hai người Pháp mà thị trưởng Trần Văn Lai cho giữ nguyên mà bây giờ ta vẫn quen gọi là phố Yersin, cũng như bức tượng nhà khoa học nổi tiếng này cùng với tượng nhà khoa học Pasteur được lớp hậu sinh của ông thị trưởng bảo tồn đến bây giờ.

Độc đáo nhất là thời điểm ấy cuối con đường mang tên vị linh mục Paul Puginier (nay là đường Điện Biên Phủ) ở phía bắc có một bãi đất trống cỏ dại mọc có tên là poanh (Point: điểm bắt đầu phố). Bác sĩ Trần Văn Lai đã đặt tên cho bãi đất trống ấy là Quảng trường Ba Đình lấy tên căn cứ nghĩa quân Đinh Công Tráng chống Pháp rất anh dũng ở huyện Nga Sơn, Thanh Hóa. Và chỉ hơn một tháng sau khi có tên ấy, cùng với vận hội mới của đất nước, các phương tiện thông tin thế giới đã đồng loạt đưa tin Ngày mồng 2 tháng 9 năm 1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa...Quảng trường Ba Đình đã trở thành không gian thiêng liêng của Thủ đô Hà Nội.

Bác sỹ Trần Văn Lai là một trí thức yêu nước, ước muốn làm được nhiều hơn thế cho Thủ đô, cho dân tộc. Ông cũng là thị trưởng người Việt đầu tiên, ký vào bản kiến nghị đòi hòa bình của Hà Nội vào năm 1954. Suốt những năm sống và làm việc ở Hà Nội, ông sống ở số nhà 24 ngõ nhỏ Tức Mạc (tên gọi này thay cho tên Tân Hưng, mang hơi hướng Tàu) do chính ông đặt. Tức Mạc chính là tên ngôi làng nhỏ, nơi ông đã sinh ra ở thành phố Nam Định. Một nhà trí thức yêu nước, nặng lòng với quê hương dường như lúc nào cũng muốn mang theo bên mình những tên gọi thân thương của mảnh đất quê cha đất tổ, gắn kết giữa quá khứ và hiện tại, mang trong mình cả nghìn năm lịch sử.

Những ý tưởng của bác sỹ Trần Văn Lai khi đổi và đặt tên các con phố Hà Nội có ý nghĩa thật không nhỏ. Nó được xuất phát từ tấm lòng, từ tình yêu của một tri thức nặng lòng với quê hương đất nước, với bề dày lịch sử. Phải chăng những tên phố, tên đường đã gói trọn trong đó linh hồn của cả một dân tộc, thân thuộc và dấu yêu. Thiết nghĩ, những đóng góp và công lao của vị thị trưởng đầu tiên quả thật không nhỏ, nên chăng có một con đường hay tên phố được mang tên ông, như lời tri ân một danh nhân yêu nước...

PHƯƠNG NHUNG

(Nguồn: Ký sự Thăng Long)

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý TRONG TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN PCCC CHO NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH

TẠ VĂN PHÚ*

Những yêu cầu của thực tế

Năm 2009 trên cả nước xảy ra 1.948 vụ cháy, trong đó có 1.677 vụ cháy cơ sở, nhà dân và 271 vụ cháy rừng, làm 62 người chết, 145 người bị thương, gây thiệt hại về tài sản trị giá 500,2 tỷ đồng và 1.373 ha rừng. Cháy lớn xảy ra 24 vụ (chiếm 1,4% tổng số vụ cháy cơ sở và nhà dân), làm chết 5 người, bị thương 5 người và gây thiệt hại tài sản 342,3 tỷ đồng (chiếm 68,4% tổng thiệt hại). Trong đó, tại địa bàn thành thị xảy ra 1.049 vụ cháy (chiếm 62,5%), tại nông thôn xảy ra 628 vụ (chiếm 37,5%); khu vực kinh tế nhà nước và tập thể xảy ra 195 vụ (chiếm 11,6%), liên doanh và 100% vốn nước ngoài xảy ra 14 vụ (chiếm 0,8%), kinh tế tư nhân xảy ra 605 vụ (chiếm 36,2%), còn lại là nhà dân xảy ra 863 vụ (chiếm 51,4%). Về nguyên nhân gây cháy: 619 vụ do sự cố điện và sử dụng thiết bị điện (chiếm 36,9%), 436 vụ do sơ suất trong sử dụng lửa, sử dụng xăng dầu, khí đốt (chiếm 26%), 88 vụ do sự cố thiết bị và tai nạn giao thông, sét đánh (chiếm 5,2%), 50 vụ do đốt (chiếm 3%), 41 vụ do vi phạm quy định PCCC và quy trình kỹ thuật an toàn (chiếm 2,4%), 47 vụ do nguyên nhân khác (chiếm 2,8%), còn lại 396 vụ đang điều tra và chưa rõ nguyên nhân (23,7%). Có thể nói, phần lớn số vụ cháy xảy ra vẫn do sự cố điện và sử dụng thiết bị điện, số vụ do ý thức chấp hành các quy định PCCC của người dân trong công tác PCCC (sơ suất trong sinh hoạt và vi phạm quy định về PCCC) tuy có giảm 8,3% so với năm 2008 nhưng vẫn chiếm tỷ lệ cao (477/1.677 vụ, chiếm 28,4% tổng số vụ).

Qua các vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, có thể nói công tác phòng cháy và chữa cháy tại chỗ còn nhiều bất cập. Những vụ cháy lớn, đa số do phát hiện chậm hoặc khi phát hiện cháy, cơ sở tự cứu chữa, khi không chữa được, đám cháy đã phát triển lớn mới thông báo cho lực lượng Chữa cháy chuyên nghiệp đến cứu chữa. Vì vậy, có thể nói nếu cơ sở được đầu tư đúng mức về lực lượng và trang bị phương tiện chữa cháy tại chỗ thì sẽ có tác dụng tích cực và rất quan trọng đối với việc làm giảm nguy cơ cháy lớn và thiệt hại do cháy gây ra. Do đó, ở các cơ sở, ngoài việc xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ có đủ tính nghiệp vụ để triển khai công tác chữa cháy và cứu nạn thì cơ sở phải được trang bị phương tiện PCCC tại chỗ để có thể tự cứu chữa nhằm giảm thiệt hại do cháy đến mức thấp nhất.

Trang bị phương tiện PCCC cho nhà và công trình, trước đây, trong giai đoạn hiện nay và nhất là trong thời gian tới khi nước ta đang tiến hành mạnh mẽ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước là yêu cầu không thể thiếu cho bất kỳ ngôi nhà nào, công trình nào. Việc trang bị phương tiện PCCC có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc PCCC tại chỗ, dập cháy ngay từ giai đoạn ban đầu lúc đám cháy mới phát sinh, ngăn chặn không để cháy lớn xảy ra.

Vừa qua, trong hệ thống tiêu chuẩn Việt Nam chưa có tiêu chuẩn quy định chung về trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện PCCC cho các loại nhà và công trình. Hiện tại chỉ có một vài tiêu chuẩn có quy định liên quan đến vấn đề nêu trên, nhưng không đầy đủ cả về loại phương tiện và loại nhà, công trình. Chẳng hạn như: tiêu chuẩn quy định trang bị hệ thống báo cháy tự động, chữa cháy tự động, họng nước chữa cháy trong nhà đối với khách sạn, kho dầu và sản phẩm của dầu mỏ, nhà kho, nhà cao tầng, chợ, trung tâm thương mại; tiêu chuẩn trang bị bình chữa cháy, phương tiện thô sơ đối với cửa hàng kinh doanh khí đốt hóa lỏng. Chính vì vậy mà việc trang bị phương tiện PCCC cũng như việc kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện PCCC cho nhà và công trình trong thời gian qua tuy đã được triển khai nhưng còn gặp nhiều khó khăn khi chưa có quy định cụ thể, việc trang bị còn thiếu, nhiều phương tiện chưa phát huy được tác dụng PCCC theo yêu cầu. Nhiều nhà và công trình, chưa có quy định về trang bị phương tiện PCCC, hoặc nếu có trang bị nhưng chưa đảm bảo về yêu cầu chữa cháy. Ví dụ, qua khảo sát thực tế cho thấy có 29.578/47.450 bình chữa cháy (chiếm 63%) được trang bị cho nhà và công trình không đảm bảo về khối lượng và về loại chất chữa cháy; hệ thống PCCC có trang bị, nhưng khi cháy xảy ra lại không hoạt động được do hệ thống không được thường xuyên, định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa.

Trước yêu cầu của thực tế, Bộ Công an đã phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tập trung xây dựng tiêu chuẩn với những quy định cụ thể về trang bị phương tiện PCCC cho nhà, công trình và những yêu cầu cơ bản đối với việc bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện PCCC đã được trang bị. Ngày 01/12/2009, Bộ Khoa học và Công nghệ đã công bố kèm theo Quyết định số 2726/QĐ-BKHCN ban hành Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 3890 : 2009 Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng. Tiêu chuẩn có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2009.

Một số điểm cần chú ý khi áp dụng Tiêu chuẩn TCVN 3890:2009

Theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Luật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật về nguyên tắc áp dụng tiêu chuẩn: tiêu chuẩn được áp dụng trên nguyên tắc tự nguyện; toàn bộ hoặc một phần tiêu chuẩn cụ thể trở thành bắt buộc áp dụng khi được viện dẫn

*Thượng tá, Phó GĐ Trung tâm NCKH PCCC
Cục Cảnh sát PCCC và CNCH

trong văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật. Do đó, thông thường thì các tiêu chuẩn là tự nguyện áp dụng và quy chuẩn là bắt buộc áp dụng. Tuy nhiên, theo khoản 2 Điều 8 Luật Phòng cháy và Chữa cháy ngày 29/6/2001 quy định: *"Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trong hoạt động có liên quan đến phòng cháy và chữa cháy phải tuân thủ các tiêu chuẩn của Việt Nam về phòng cháy và chữa cháy"* và khoản 1 Điều 6 Nghị định số 35/2003/NĐ-CP, ngày 04/4/2003 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và Chữa cháy có quy định: *"Tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy của Việt Nam là tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng gồm tiêu chuẩn Việt Nam và tiêu chuẩn ngành có liên quan hoặc chuyên về phòng cháy và chữa cháy"*.

Vì vậy, đối chiếu với các quy định trên, Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 3890:2009 Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng là tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng. Để các cấp, các ngành biết và thực hiện Tiêu chuẩn TCVN 3890 : 2009 có tính chất bắt buộc áp dụng trong việc đảm bảo an toàn PCCC đối với nhà, công trình trong quá trình thiết kế, xây dựng mới hoặc cải tạo, cũng như khi thẩm duyệt về PCCC, xem xét quyết định đưa nhà, công trình vào sử dụng và kiểm tra các điều kiện đảm bảo an toàn PCCC trong suốt quá trình khai thác, sử dụng, Bộ Công an đã có Công văn số 887/BCA-TCVII ngày 14/4/2010 hướng dẫn các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc áp dụng Tiêu chuẩn này.

Tiêu chuẩn TCVN 3890 : 2009 Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng gồm 11 mục và 3 phụ lục với 91 điều.

Trong Tiêu chuẩn đã quy định cụ thể các yêu cầu về trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện PCCC cho nhà và công trình. Chúng tôi xin đề cập một số điểm cần chú ý khi triển khai áp dụng Tiêu chuẩn:

Về phạm vi áp dụng, Tiêu chuẩn này quy định về trang bị và những yêu cầu cơ bản đối với việc bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình.

Đối với nhà và công trình đặc thù chuyên ngành có yêu cầu phòng cháy chữa cháy đặc biệt, các cơ sở sản xuất, kho chứa hoá chất độc hại, vật liệu nổ, cơ sở hạt nhân; các cơ sở sản xuất, kho chứa nhiên liệu lớn; các công trình đường hầm, khai khoáng, hầm mỏ; các công trình trên biển thì ngoài việc tuân theo các quy định của tiêu chuẩn này, cần tuân theo các quy định ở các tiêu chuẩn hiện hành khác có liên quan.

Nhà, công trình và phương tiện phòng cháy và chữa cháy trang bị cho nhà và công trình không được quy định trong tiêu chuẩn này sẽ do cơ quan có thẩm quyền quyết định.

Do văn bản không mang tính hồi tố, vì vậy các quy định trong tiêu chuẩn này chỉ áp dụng đối với nhà, công trình khi xây dựng mới hoặc cải tạo, thay đổi công năng sử dụng. Trong trường hợp các phương tiện PCCC đang sử dụng bị hư hỏng hoặc cần phải thay thế thì áp dụng tiêu chuẩn này cho phù hợp.

Về trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng bình chữa cháy, trong Tiêu chuẩn đã quy định về các khu vực, hạng mục trong nhà và công trình có nguy hiểm về cháy, nổ đều phải trang bị bình chữa cháy, quy định về định mức trang bị bình chữa cháy và khoảng cách di chuyển cho phép lớn nhất, quy định về khối lượng hoặc thể tích chất chữa cháy cần phải trang bị. Trong đó cần lưu ý:

Những nơi đã được trang bị hệ thống chữa cháy khác cũng bắt buộc phải trang bị bình chữa cháy.

Xác định khoảng cách di chuyển lớn nhất là khoảng cách di chuyển thực tế lớn nhất từ vị trí để bình chữa cháy đến vị trí cần bảo vệ, thường quãng đường đi là hình ziczac theo các chướng ngại vật, vì vậy trong thực tế từ vị trí để bình chữa cháy đến vị trí cần bảo vệ có khoảng cách với bán kính nhỏ hơn so với quy định.

Khi trang bị bình chữa cháy phải xem xét loại chất chữa cháy cho phù hợp trên cơ sở căn cứ vào hiệu quả chữa cháy được nêu trong Bảng 1 của Tiêu chuẩn. Hiện tại có nhiều công trình đang trang bị bình chữa cháy không đúng loại chất chữa cháy, ví dụ văn phòng, nhà ở, trường học, khách sạn... theo quy định phải trang bị bình loại ABC, lại trang bị bình loại BC.

Việc trang bị bình chữa cháy phải căn cứ vào mức độ nguy hiểm cháy theo TCVN 7435-1 (ISO 11602-1) và phụ lục D TCVN 7435-2 (ISO 11602-2) để chọn định mức trang bị, lựa chọn khối lượng chất chữa cháy trong từng loại bình chữa cháy cho phù hợp theo Bảng 2, 3, 4 của Tiêu chuẩn.

Bố trí bình chữa cháy phải đúng vị trí thiết kế đảm bảo yêu cầu về khoảng cách chữa cháy, không được để bình tập trung một chỗ.

Diện tích bảo vệ của một bình chữa cháy không phải là diện tích chữa cháy (hoặc công suất chữa cháy). Ví dụ, diện tích bảo vệ của bình bột chữa cháy loại ABC 6kg cho cơ sở chất rắn là 50m^2/bình, nhưng khối tích chữa cháy đám cháy chất rắn thử nghiệm là 0,4m^3 và diện tích chữa cháy đám cháy chất lỏng thử nghiệm là 2,8m^2.

Cho phép thay thế một bình chữa cháy có khối lượng chất chữa cháy nhỏ bằng một bình chữa cháy có khối lượng chất chữa cháy lớn hơn nhưng không được giảm diện tích bảo vệ và tăng khoảng cách di chuyển. Ví dụ, cho phép thay bình 6kg vào chỗ bố trí bình 4kg nhưng vẫn giữ diện tích bảo vệ và khoảng cách di chuyển như bình 4kg.

Không cho phép thay thế một bình chữa cháy có khối lượng chất chữa cháy lớn bằng hai bình nhỏ hơn có tổng khối lượng lớn hơn hoặc bằng bình lớn. Ví dụ, không thay thế một bình 6kg bằng hai bình 4kg.

Về trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống chữa cháy tự động, trong Tiêu chuẩn này đã đưa vào danh mục cụ thể nhà và công trình phải trang bị hệ thống chữa cháy tự động. Danh mục này được quy định tại mục 7 và Phu lục C của Tiêu chuẩn. Trong đó cần chú ý: Phụ lục C là phụ lục mang tính quy định, vì vậy khi áp dụng tiêu chuẩn phải nghiên cứu từng loại nhà, công trình, phòng, buồng, thiết bị để trang bị hệ thống chữa cháy tự động; Việc lựa chọn trang bị hệ thống chữa cháy tự động sử dụng chất chữa cháy nào

(Xem tiếp trang 25)

CHI NHÁNH XĂNG DẦU HÀ NAM

Đảm bảo an toàn công tác phòng cháy chữa cháy và An ninh trật tự

MINH SƠN

Xăng dầu là mặt hàng chiến lược, có tầm quan trọng đến an ninh quốc gia và đời sống kinh tế - xã hội nhưng cũng hết sức nguy hiểm, độc hại, tiềm ẩn nhiều nguy cơ về cháy, nổ. Trong giao nhận, vận chuyển, tồn chứa, chỉ một sơ xuất nhỏ cũng có thể gây hậu quả khôn lường. Nghị định số 10/CP của Chính phủ quy định về bảo vệ an toàn các công trình xăng dầu đã khẳng định rất rõ: "Các công trình xăng dầu là tài sản của Nhà nước, thuộc công trình ANQG, dễ xảy ra cháy nổ, gây nên những tổn thất về tính mạng và tài sản, vì vậy cần phải được bảo vệ an toàn...". Chi nhánh Xăng dầu Hà Nam là đơn vị trực thuộc Công ty Xăng dầu Hà Nam Ninh luôn quan tâm tới công tác PCCC, đảm bảo ANTT trong toàn Chi nhánh và các điểm kho, bãi, nơi kinh doanh bán lẻ xăng dầu để phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế của đơn vị.



Đại tá Nguyễn Văn Khuông- Giám đốc CA tỉnh Hà Nam trao giấy khen cho những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ an toàn xăng dầu.

Chi nhánh Xăng dầu Hà Nam có nhiệm vụ tổ chức quản lý, kinh doanh xăng dầu phục vụ cho nhu cầu trong sản xuất, đời sống, Quốc phòng - An ninh trên địa bàn tỉnh Hà Nam, cung ứng xăng dầu cho các địa phương tuyến sau như: Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ Tĩnh, Thái Bình với lưu lượng xuất khoảng 200 xe ô tô téc/ngày và kho chứa K135 trên 50.000m^3. Xung quanh có 2 mỏ đá đang hoạt động, sử dụng mìn khai thác bắn, nổ có nhiều tiềm ẩn cho sự an toàn của kho nếu vượt quá hành lang bảo vệ. Bởi vậy việc đảm bảo PCCC cho kho chứa, vận chuyển, bến xuất hàng ngày tại kho K135, các đường ống dẫn xăng dầu luôn được lãnh đạo Chi nhánh quan tâm và chỉ đạo lực lượng bảo vệ, PCCC tại cơ sở ứng trực và kiểm tra các điểm trọng yếu, không để tình huống đột xuất, bất ngờ xảy ra. Để nâng cao nhận thức và thực hiện tốt nhiệm vụ này, hàng năm, Đảng ủy, Ban Giám đốc Chi nhánh đều xây dựng Nghị quyết chuyên đề, nhằm lãnh đạo đơn vị triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ công tác ANTT, an toàn phòng chống cháy, nổ tại đơn vị. Công ty đã thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục cán bộ, công nhân viên nâng cao ý thức trách nhiệm, đấu tranh phòng chống tội phạm, PCCC trong toàn đơn vị; tăng cường công tác bảo vệ an ninh nội bộ, bảo vệ an toàn tài sản hàng hóa, phòng chống sự cố cháy, nổ. Từng bước hoàn thiện hệ thống nội quy, quy chế quản lý, quy phạm kỹ thuật. Đặc biệt trong các buổi sinh hoạt của các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ... ngoài công tác chuyên môn đều bố trí thời gian để phổ biến, triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước về công tác ANTT, an toàn cháy, nổ và đánh giá kết quả thực hiện tại đơn vị, kịp thời rút kinh nghiệm, đề ra các biện pháp khắc phục kịp thời những thiếu sót trong công tác bảo vệ ANTT, PCCC tại cơ sở.

Xác định ý nghĩa quan trọng trong phòng chống cháy, nổ và đảm bảo an ninh, Chi nhánh thường xuyên cử cán bộ phụ trách đến tận địa bàn có công trình xăng dầu giải thích, hướng dẫn, tuyên truyền cho nhân dân hiểu rõ tính chất nguy hiểm, độc hại, cháy, nổ làm cho mỗi người dân nhận thức được việc bảo vệ an toàn công trình xăng dầu vừa là nghĩa vụ trách nhiệm, vừa đảm bảo an toàn tài sản, tính mạng cho chính

mình. Đồng thời phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng các kế hoạch bảo vệ ANTT, phòng chống cháy, nổ tại kho, tuyến ống, cửa hàng xăng dầu. Hàng năm, Chi nhánh đều kết hợp với Phòng Cảnh sát PCCC - Công an tỉnh tổ chức diễn tập chữa cháy tại nhiều vị trí khác nhau trong kho, bến xuất, cửa hàng bán lẻ xăng dầu. Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng về kiến thức chuyên môn và kỹ thuật thao tác, thực tập chữa cháy cho cán bộ công nhân viên, đặc biệt là lực lượng PCCC tại đơn vị. Sẵn sàng phối hợp cứu chữa khi có tình huống sự cố cháy, nổ bất ngờ xảy ra. Thông qua các buổi thực tập ý thức trách nhiệm về công tác phòng ngừa cháy, nổ, giữ vững ANTT trong toàn cơ quan.

Nhằm làm tốt công tác PCCC, ANTT, Chi nhánh luôn quan tâm mua sắm trang cấp các loại công cụ hỗ trợ, thiết bị phương tiện PCCC như: bể cát, vòi chữa cháy, bình chữa cháy các loại được bố trí ở những điểm trọng yếu, khi có sự cố về cháy, nổ đều kịp thời nhanh chóng ứng phó. Thường xuyên kiểm tra, đại tu lớp bọc toàn bộ tuyến ống vượt sông, hạ độ sâu, gia cố các tuyến ống phải di chuyển phục vụ cho công tác giải phóng mặt bằng, đảm bảo tuyệt đối an toàn về công tác cháy, nổ. Tập trung cải tạo, nâng cấp các nhà bảo vệ chốt tuyến vượt sông, xây dựng hàng nghìn m² tường rào bảo vệ kho hàng, hầm và bến xuất xăng dầu. Cải tạo nâng cấp đường lấy nước chữa cháy, lắp đặt hệ thống công nghệ van an toàn tuyến ống, lắp đặt ống lồng bảo vệ tuyến xăng dầu. Đảm bảo an toàn trên 30km đường ống xăng dầu đi qua địa bàn 15 xã ở 3 huyện (Phú Xuyên-Hà Nội, Duy Tiên, Kim Bảng - Hà Nam), mỗi năm tiếp nhận, vận chuyển, cung ứng hơn 200 nghìn m^3/tấn xăng dầu.

Bên cạnh đó, lực lượng bảo vệ Chi nhánh đã kết hợp công an các xã có tuyến ống chạy qua, vận động nhân dân chấp hành nghiêm những quy định về bảo vệ an toàn các công trình xăng dầu. Đồng thời tuyên truyền sâu rộng vai trò của người dân trong công tác bảo vệ an toàn đường ống, không vi phạm hành lang, lấn chiếm để sử dụng vào mục đích cá nhân. Khi có sự cố bất ngờ xảy ra, các phương án đảm bảo PCCC, ANTT đều được thông báo tới các cơ quan chức năng và mọi người dân ở các địa bàn có đường ống đi qua. Do làm tốt công tác bảo vệ an ninh nội bộ, bảo vệ an toàn tài sản hàng hoá, phòng chống cháy, nổ, phá hoại, trộm cắp, nhiều năm qua, trên địa bàn chưa xảy ra vụ cháy, nổ nào, ANTT được đảm bảo. Trong 5 năm (2005 – 2010) đã kịp thời ngăn chặn 13 trường hợp có hành vi xâm phạm hành lang an toàn, cùng lực công an cơ sở giải quyết nhiều vụ đối tượng lợi dụng mua bán xăng dầu gây rối, góp phần giữ vững ANTT, đảm bảo an toàn tuyệt đối PCCC trong toàn Chi nhánh, đưa doanh thu đạt gần 1.000 tỷ đồng. Với những thành tích đạt được, đã có 20 tập thể, cá nhân được Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Công ty xăng dầu Hà Nam Ninh khen thưởng.■

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý... *(Tiếp theo trang 23)*

(nước, chất tạo bọt, khí, bột) phải căn cứ vào vào hiệu quả chữa cháy được nêu trong Bảng 1 của Tiêu chuẩn, đồng thời căn cứ vào yêu cầu thiết kế, lắp đặt, bảo vệ của từng khu vực; Nếu nhà và công trình nằm trong nhóm phải trang bị hệ thống chữa cháy tự động, thì tất cả các phòng, buồng, khu vực có nguy hiểm về cháy trong nhà và công trình đó đều phải trang bị hệ thống chữa cháy tự động. Nếu nhà và công trình không nằm trong nhóm phải trang bị hệ thống chữa cháy tự động, thì xem xét các phòng, buồng, khu vực, thiết bị của nhà và công trình đó nằm trong nhóm phải trang bị hệ thống chữa cháy tự động để trang bị.

Về trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống họng nước chữa cháy trong nhà và hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà, trong Tiêu chuẩn đã quy định cụ thể: nhà và công trình phải trang bị, không bắt buộc phải trang bị và những trường hợp không trang bị hệ thống họng nước chữa cháy trong nhà và hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà. Trong đó cần chú ý: Tiêu chuẩn quy định cụ thể một số loại nhà và công trình: nhà sản xuất, kho tàng có mức nguy hiểm cháy cao, nhà và công trình có chiều cao từ 25m trở lên, chợ, trung tâm thương mại, khách sạn, vũ trường, nhà ga, cảng biển, nhà hát, rạp chiếu phim, yêu cầu hệ thống họng nước chữa cháy trong nhà phải thường xuyên duy trì nước ở áp suất đảm bảo yêu cầu chữa cháy nhằm cấp nước chữa cháy được ngay khi xảy cháy. Đây là nội dung hoàn toàn mới được đúc rút từ thực tế công tác chữa cháy thời gian vừa qua, nhiều công trình khi có cháy xảy ra thì hệ thống này không hoạt động được hoặc hoạt động chậm để thời gian cháy tự do ban đầu kéo dài gây cháy lớn.

Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 3890: 2009 *Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng* được ban hành là cơ sở để các cơ quan, tổ chức, đơn vị, hộ gia đình và cá nhân trang bị phương tiện PCCC cho nhà hoặc công trình do mình quản lý.

Với những quy định cụ thể đã nêu trong tiêu chuẩn, nếu chúng ta thực hiện chặt chẽ trong thiết kế, thẩm duyệt thiết kế, trong xây dựng mới hoặc cải tạo nhà và công trình, trong quá trình xem xét quyết định đưa nhà, công trình vào sử dụng và kiểm tra các điều kiện đảm bảo an toàn PCCC trong suốt quá trình khai thác, sử dụng thì chắc chắn các phương tiện, hệ thống PCCC được lắp đặt trong nhà và công trình, trong đó có hệ thống chữa cháy tự động sẽ góp phần không nhỏ làm giảm thiệt hại do cháy gây ra.■

THÁI BÌNH THỰC HIỆN TỐT CÔNG TÁC PCCC TẠI CÁC KHU CÔNG NGHIỆP, CỤM CÔNG NGHIỆP

PHẠM KHẮC LỊCH*



Thái Bình vốn là một tỉnh nông nghiệp nhưng những năm gần đây được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước ngành công nghiệp của tỉnh đã có những bước phát triển nhanh chóng, đạt kết quả đáng khích lệ. Từ một vùng độc canh cây lúa với phương thức canh tác lạc hậu, ngày nay Thái Bình đã đi vào sản xuất hàng hóa với sản lượng lớn và chất lượng cao. Tỷ trọng nông nghiệp trong cơ cấu kinh tế của tỉnh đã giảm từ 54% (năm 2000) xuống còn 39% (năm 2008). Năm 2009, tỉnh Thái Bình có tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) là 12,3%, cao nhất trong các tỉnh thuộc khu vực Đồng bằng sông Hồng; giá trị sản xuất công nghiệp đạt 8.016,6 tỷ, tăng 21,78% so với năm 2008. Năm 2010, tỉnh sẽ phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng GDP trên 14%.

Trên địa bàn tỉnh đến nay đã hình thành 7 khu công nghiệp, 42 cụm công nghiệp với tổng diện tích trên 2.000ha, trong đó có 19 doanh nghiệp nước ngoài, có vốn đầu tư nước ngoài với tổng số vốn trên 4.211 tỷ đồng. Hiện tại, Thái Bình có 128 dự án được đầu tư với hơn 8.414 tỷ đồng. Ở tất cả 8 huyện, thành phố trong tỉnh đã hoàn thành quy hoạch 18 cụm công nghiệp với tổng diện tích trên 600 ha và 20 điểm cụm công nghiệp làng nghề với diện tích trên 170ha. Thái Bình còn có 168 doanh nghiệp sản xuất tiểu thủ công nghiệp trong làng nghề, giá trị sản xuất hàng năm đạt trên 2.000 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 25,8% cơ cấu công nghiệp của tỉnh. Kinh tế ngày càng phát triển, các cơ sở sản xuất có điều kiện ứng dụng các dây chuyền công nghệ hiện đại, sử dụng: điện, xăng, dầu, gas, vật liệu nổ... ngày càng nhiều làm tăng nguy cơ cháy nổ (năm 2006, số cơ sở có tính nguy hiểm về cháy, nổ trên địa bàn tỉnh tăng 60% so với 2001). Thực trạng đó, đã đặt ra nhiều vấn đề với công tác PCCC tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Bởi vì, nếu không làm tốt công tác phòng cháy thì cháy, nổ rất dễ xảy ra, thiệt hại về người, tài sản là rất lớn. Mặt khác nếu để xảy ra cháy nổ tại các khu vực này sẽ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình sản xuất kinh doanh, đến việc phát triển kinh tế của địa phương.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác PCCC tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, ngay sau khi Luật PCCC có hiệu lực, Phòng Cảnh sát PCCC (PC66) - Công an tỉnh đã tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện từ tỉnh đến cấp huyện, cấp xã và các cơ sở trong diện quản lý. Một số đơn vị địa phương đã kết hợp tổng kết 40 năm thực hiện Pháp lệnh PCCC gắn với việc triển khai Luật PCCC cho cán bộ và các tầng lớp nhân dân.

Từ năm 2001 đến nay, Phòng PC66 - Công an tỉnh đã tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành nhiều chỉ thị, công văn chỉ đạo và hàng chục văn bản hướng dẫn các cấp, các ngành, đơn vị và doanh nghiệp thực hiện công tác PCCC. Đặc biệt, trong đợt tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Luật PCCC, Phòng PC66 đã chú trọng đến việc tổng kết công tác PCCC tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp nhằm tìm ra những sơ hở, thiếu sót trong công tác phòng ngừa, từ đó đề ra những biện pháp PCCC phù hợp cho từng cơ sở.

Bên cạnh đó, để chủ động trong công tác PCCC, Phòng PC66 cũng đã đưa ra những dự báo về sự phức tạp của tình hình cháy, nổ trong điều kiện các khu công nghiệp, cụm công nghiệp ngày càng được phát triển trên cơ sở đó phối

*Trung úy giảng viên Bộ môn Pháp luật và Nghiệp vụ Công an, Trường Đại học PCCC

hợp với các doanh nghiệp xây dựng kế hoạch PCCC, xây dựng và thực tập các phương án chữa cháy.

Để nâng cao ý thức trách nhiệm của quần chúng nhân dân trong toàn tỉnh về công tác PCCC, đặc biệt là ý thức của cán bộ, công nhân viên tại các doanh nghiệp, Phòng PC66 đã tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền với những nội dung, hình thức và biện pháp phù hợp với từng đối tượng, đảm bảo 100% các doanh nghiệp được tuyên truyền, hướng dẫn về pháp luật, nghiệp vụ PCCC. Bên cạnh việc tuyên truyền thường xuyên trên Đài phát thanh, truyền hình của tỉnh, Phòng PC66 đã chú trọng xây dựng kế hoạch tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân vào mùa hanh khô, đặc biệt mở các tháng cao điểm về phòng chống cháy nổ vào tháng 3 và tháng 10 hàng năm. Phòng đã phối hợp với cơ quan chức năng xây dựng gần 100 phóng sự trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và Trung ương, gần 1.000 tin bài trên Đài phát thanh các huyện, thành phố phản ánh các hoạt động về PCCC.

Ngoài ra để các doanh nghiệp, cá nhân có tài liệu nghiên cứu, vận dụng và thực hiện tốt công tác PCCC, Phòng PC66 đã chủ động phối hợp với các cơ quan, ban ngành in sao phát hành miễn phí trên 6.000 cuốn tài liệu về PCCC, trên 500 băng, đĩa CD và gần 10.000 băng zôn, khẩu hiệu, panô, áp phích tuyên truyền, cổ động.

Từ năm 2005 đến nay, Phòng đã tổ chức gần 300 lớp tuyên truyền, tập huấn nghiệp vụ PCCC cho 15.000 cán bộ, công nhân viên học tập và thực hiện các quy định về an toàn PCCC; mở hàng chục lớp tuyên truyền về nghiệp vụ PCC cho 5.000 người là các đối tượng thủ kho, lái xe, giáo viên, học sinh, người kinh doanh buôn bán trong các chợ. Qua các đợt học, 100% học viên đã thao tác sử dụng thành thạo phương tiện chữa cháy tại chỗ, bảo đảm xử lý tốt các vụ cháy phát sinh. Với phương châm lấy phòng ngừa là chính, công tác PCCC trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp được đặc biệt quan tâm với hệ thống trang thiết bị cứu hoả hiện đại, được bố trí theo chỉ dẫn của PC66 - Công an tỉnh. Bên cạnh đó mỗi nhà đầu tư còn tự trang bị hệ thống PCCC trong khu vực văn phòng và nhà xưởng của mình. Lực lượng PCCC cơ sở được luyện tập thuần thục và có phương án phối hợp nhịp nhàng khi có cháy xảy ra. Phòng đã phối hợp với các doanh nghiệp xây dựng nhiều mô hình "Doanh nghiệp an toàn về PCCC" hoạt động có hiệu quả như: Công ty may TAV, Công ty may Minh Trí, Công ty Nam Long (Khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh), Nhà máy An Đô, Công ty Nien Shing Việt nam (Khu công nghiệp Phú Khánh). Đến nay, các doanh nghiệp đã xây dựng được 235 đội PCCC cơ sở, lập 238 phương án chữa cháy tại chỗ, tổ chức thực hành 87 phương án chữa cháy đạt kết quả. Nhiều đơn vị thực hiện rất tốt công tác PCCC như: Công ty gạch ốp lát Thái Bình, Công ty sứ Đông Lâm, Công ty Cổ phần BITEXCO.

Bên cạnh việc chú trọng công tác tuyên truyền và phát huy vai trò của các doanh nghiệp, Phòng Cảnh sát PCCC cũng rất coi trọng công tác quản lý, kiểm tra an toàn PCCC. Ngay từ đầu năm, PC66 đã chủ động phối hợp với công an các huyện, thành phố làm tốt công tác điều tra cơ bản, rà soát, lập danh sách các cơ sở thuộc diện quản lý về công tác PCCC theo đúng quy định của Luật PCCC và Nghị định 35/2003/NĐ-CP của Chính phủ, đồng thời tham mưu cho lãnh đạo Công an tỉnh chỉ đạo phân cấp quản lý cơ sở. Để chủ động đối phó tình trạng cháy, nổ trong mùa hanh khô, Phòng đã chủ động phối hợp với Công an các huyện, thành phố tăng cường công tác đấu tranh với các hành vi vận chuyển, tàng trữ, sử dụng chất nổ, chất cháy trái phép; lên phương án sẵn ràng chiến đấu trong mọi tình huống cho cán bộ chiến sỹ trong toàn đơn vị, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các vụ cháy nổ, và các thiệt hại do cháy nổ gây ra. Tính đến cuối năm 2008, đã tiến hành kiểm tra 2.458 lượt cơ sở, lập biên bản 2.458 cơ sở, kiến nghị khắc phục 6.595 các sơ hở, thiếu sót, vi phạm quy định về an toàn PCCC, tạm đình chỉ và đình chỉ hoạt động 42 trường hợp, đề nghị xử lý hành chính 65 trường hợp, phạt 36 triệu đồng.

Phòng PC66 đã tham mưu cho Ban Giám đốc Công an tỉnh xây dựng các chuyên đề, phương án mới trong quá trình tác chiến, tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ chiến sỹ, tập trung đi sâu vào huấn luyện kỹ, chiến thuật đối với các tình huống cháy, nổ có diễn biến phức tạp. Trong đó, chú trọng diễn tập các tình huống giả định như: các vụ cháy, nổ lớn cần huy động nhiều lực lượng tham gia; các vụ cháy xa trung tâm, xa nguồn nước; cháy tại các khu công nghiệp... Bên cạnh công tác huấn luyện tác chiến, còn tổ chức cho đội ngũ lái xe, cán bộ trung đội, tiểu đội tiến hành khảo sát thực địa giao thông, nguồn nước tại các khu công nghiệp, trong khu vực ở thành phố, từ đó có những kiến nghị đặt các vòi nước chữa cháy cho phù hợp với tình hình thực tế.

Phòng PC66 còn chủ động phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch Đầu tư, Ban Quản lý Dự án của tỉnh và Ban Quản lý các khu công nghiệp, cụm công nghiệp hướng dẫn đôn đốc chủ đầu tư thực hiện các quy định về công tác PCCC, đặc biệt trong việc quy hoạch đô thị, xây dựng mới và cải tạo các công trình được thẩm duyệt về PCCC trước khi thi công. Đã kiên quyết kiến nghị chủ đầu tư khắc phục, sửa chữa các sơ hở thiếu sót về PCCC trước khi thi công xây dựng, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và tham gia nghiệm thu an toàn PCCC cho các công trình xây dựng theo đúng quy định.

Ngoài ra, công tác thi đua khen thưởng đối với những cá nhân và doanh nghiệp có thành tích trong công tác PCCC cũng được quan tâm chú trọng. Tổng kết 5 năm thực hiện Luật PCCC, Phòng PC66 đã phối hợp với các ban ngành, đoàn thể đề nghị các cấp khen thưởng cho 500 lượt tập thể, cá nhân và hàng chục doanh nghiệp do làm tốt công tác PCCC.

Nhờ những nỗ lực trên của Phòng PC66 Công an tỉnh và các doanh nghiệp cùng các cấp, các ngành có liên quan mà số vụ cháy lớn, gây hậu quả nghiêm trọng tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp ở Thái Bình trong những năm gần đây xảy ra rất ít, tỷ trọng công nghiệp ngày càng tăng, kinh tế ngày càng phát triển bền vững.■



NGUY CƠ CHÁY NỔ TỪ VIỆC SỬ DỤNG NHÀ CHUNG CƯ LÀM VĂN PHÒNG

NGÔ CHÂU GIANG

Phát triển mô hình nhà chung cư cao tầng là xu thế tất yếu trong quá trình phát triển nhà ở tại các đô thị. Mô hình nhà ở này đã bước đầu tạo dựng cho người dân một môi trường sống văn minh, đảm bảo an ninh trật tự, đồng thời góp phần tiết kiệm quỹ đất đang ngày một thu hẹp. Trong 10 năm trở lại đây, các khu đô thị mới, các tổ hợp nhà chung cư cao tầng liên tiếp được xây dựng tại các tỉnh, thành phố lớn. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được vẫn tồn tại những vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý sử dụng. Đó là, tình trạng nhà chung cư được các chủ sở hữu cho thuê làm văn phòng, cơ sở sản xuất đang trở nên khá phổ biến. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng này không những trái với quy định của Nhà nước về quản lý nhà chung cư, làm xáo trộn sinh hoạt của người dân mà còn gây ảnh hưởng không nhỏ tới những quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy.

Vì lợi nhuận, luật bị phớt lờ

Điều 70, Luật Nhà ở 2005 nêu rõ:"Nhà chung cư là nhà ở có từ hai tầng trở lên, có lối đi, cầu thang và hệ thống công trình hạ tầng sử dụng chung cho nhiều hộ gia đình, cá nhân". Như vậy, nhà chung cư chỉ phục vụ cho mục đích ở và sinh hoạt gia đình. Tuy nhiên, khi khảo sát một số chung cư cao tầng tại Hà Nội, chúng tôi nhận thấy số lượng căn hộ cho thuê làm văn phòng khá lớn. Tại chung cư số 192 Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, riêng tầng 7 có 8 căn hộ đã có tới 5 công ty thuê làm văn phòng, chỉ 3 căn hộ được sử dụng làm nhà ở. Ở những khu đô thị mới có mật độ nhà cao tầng lớn như Khu Đô thị Trung Hòa - Nhân Chính, tỷ lệ nhà chung cư được sử dụng làm văn phòng lên đến 50%. Tại chung cư M3-M4 Nguyễn Chí Thanh có hơn 200 căn hộ thì đã có tới hơn 100 công ty đặt trụ sở. Như vậy, có thể thấy rằng nhà chung cư phần lớn đang bị chuyển đổi công năng sử dụng. Nguyên nhân của tình trạng này là do giá thuê một căn hộ chung cư chỉ dao động khoảng từ vài trăm đến dưới 1000$/tháng, rẻ hơn rất nhiều so với thuê mặt bằng hay tại các tòa nhà văn phòng. Những lợi ích về mặt kinh tế khiến các doanh nghiệp mới thành lập, nhân viên ít, vốn đầu tư không nhiều thường chọn nhà chung cư làm văn phòng đại diện hoặc trụ sở. Tuy nhiên, Luật Xây dựng quy định: "nội dung thiết kế xây dựng công trình phải phù hợp, thỏa mãn với yêu cầu về chức năng sử dụng". Như vậy, điều đáng nói ở đây là nhà chung cư được thiết kế theo mục đích sử dụng với các tiêu chuẩn về tải trọng, cấp điện, thang máy, đường thoát nạn, quy định phòng cháy, chữa cháy... phù hợp với nhu cầu sử dụng nhà ở. Khi chuyển đổi công năng sai mục đích sẽ không đảm bảo các điều kiện an toàn, đặc biệt là an toàn PCCC.

Những nguy cơ tiềm ẩn

Sự khác nhau giữa sinh hoạt nhà ở và sinh hoạt văn phòng chính là nguyên nhân chính dẫn đến nguy cơ cháy, nổ. Một căn hộ chung cư được thiết kế và xây dựng cho mục đích làm nhà ở thường được trang bị hệ thống báo cháy tự động lắp đặt trong bếp - nơi dễ xảy ra cháy trong gia đình. Còn đối với các tòa nhà cao tầng cho thuê làm văn phòng, các đầu cảm biến được lắp đặt ở tất cả các phòng, hành lang, cầu thang... Chính sự khác biệt trong thiết kế và xây dựng đối với hai loại hình công trình này dẫn đến những bất cập khi sử dụng công trình sai mục đích. Nếu một căn hộ chung cư được sử dụng làm văn phòng, khi có sự cố cháy, nổ ở vị trí không có hệ thống báo cháy tự động sẽ khiến việc phát hiện đám cháy chậm trễ, công tác chữa cháy, cứu nạn cứu hộ gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, văn phòng là nơi tập trung số lượng lớn chất gây cháy như: giấy tờ, các đồ dùng văn phòng làm từ nhựa tổng hợp, hệ thống dây điện, dây nối thiết bị... những vật liệu này khi cháy sẽ dễ bắt lửa và khi cháy tạo ra nhiều khói hơn, thời gian cháy lan nhanh hơn, gây cản trở cho việc thoát nạn.

Một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn tới nguy cơ cháy, nổ bắt nguồn từ hệ thống điện. Theo thống kê của Cục

Cảnh sát PCCC&CNCH, những vụ cháy bắt nguồn từ sự cố điện chiếm từ 30 đến 40% tổng số các vụ cháy, nổ hàng năm trên cả nước. Sự chênh lệch lớn về công suất sử dụng điện giữa nhà ở và văn phòng rất dễ dẫn tới những sự cố quá tải hay chập, cháy điện. Một gia đình trang bị với những trang thiết bị sinh hoạt thiết yếu như: điều hòa, máy giặt, tủ lạnh, ti vi, bình nóng lạnh... tiêu thụ khoảng 2 - 3kW/ngày. Nhưng một văn phòng với khoảng 15-20 người làm việc sẽ kèm theo một số lượng máy tính tương đương, cùng với máy in, tủ lạnh, điều hòa công suất cao... khiến lượng điện tiêu thụ có thể lên tới 10kW/ ngày. Số lượng văn phòng càng nhiều, công suất điện tiêu thụ càng lớn, dẫn tới nguy cơ quá tải điện hoặc ngắn mạch. Nhiều máy tính và điều hòa cùng sử dụng trong cùng một thời điểm, tiết diện dây dẫn không phù hợp với công suất sử dụng thực tế, nhiệt độ của dây dẫn điện vượt quá giới hạn cho phép của nhà thiết kế (vốn chỉ sử dụng cho công suất điện của một gia đình), làm phá hủy cấu trúc dây dẫn, gây ra tia lửa điện và gây cháy phần vỏ cách điện, sau đó sẽ gây cháy những chất dễ cháy ở gần đó làm cháy lan, cháy lớn.

Khi có sự cố cháy, nổ, sự an toàn cho người trong nhà, công trình được đảm bảo nhờ các giải pháp tổng hợp về quy hoạch, kết cấu và các biện pháp tổ chức. Vấn đề đặc biệt quan trọng và có ý nghĩa đối với quá trình thoát nạn của người trong điều kiện cháy đó là số lượng, kích thước lối và đường thoát nạn. Thực tế những vụ cháy trong thời gian qua cho thấy thiệt hại về người do cháy phần lớn xảy ra ở các nhà, công trình có tập trung đông người. Để cho những người cần thoát nạn có thể nhanh chóng rời khỏi phòng, chiều rộng và chiều dài của hành lang cần phải được xác định bằng tính toán hoặc theo tiêu chuẩn tùy theo loại nhà và công trình (ít nhất từ 1,4 đến 2m). Đối với những chung cư được xây dựng phục vụ cho nhu cầu nhà ở, trung bình mỗi tầng thường có từ 7 đến 10 hộ dân với số lượng 3-5 người/hộ. Chính vì vậy lối, đường thoát nạn sẽ được thiết kế sao cho phù hợp với khoảng 30-50 người/tầng khi có sự cố cháy, nổ. Tuy nhiên, số lượng người làm việc trong một văn phòng có thể gấp nhiều lần con số trên. Nếu xảy ra sự cố cháy, nổ thì đương nhiên lối, đường thoát nạn vốn được thiết kế cho vài chục người người sẽ không còn phù hợp cho hàng trăm người. Bên cạnh đó, nhiều chức năng thiết kế của nhà ở không đáp ứng được nhu cầu sử dụng đối với văn phòng làm việc. Trong thiết kế nhà ở, cửa ra vào căn hộ thường được thiết kế mở vào trong. Nhưng khi số lượng người trên 15, cửa đi cần mở theo hướng thoát nạn (hướng ra ngoài). Như vậy, một căn hộ sẽ không đáp ứng nhu cầu thoát nạn của số lượng người trong văn phòng khi xảy ra sự cố cháy, nổ. Tình trạng ùn, tắc, thoát hiểm chậm là điều chắc chắn xảy ra. Bên cạnh đó, tính chất làm việc của một văn phòng công ty là có nhiều người thường xuyên ra vào, tập trung, với đủ mọi thành phần, lứa tuổi, trình độ nhận thức. Khi cháy xảy ra thì việc thoát nạn cho người và tổ chức chữa cháy gặp nhiều khó khăn, cản trở, hiệu quả không cao. Một trong những yêu cầu khác của an toàn PCCC chung cư là chiều rộng của đường giao thông xung quanh các tòa nhà và khối nhà phải đảm bảo rộng tối thiểu 3,5m. Tuy nhiên, khi số lượng người ra vào tòa nhà lớn, lượng phương tiện như ô tô, xe máy cũng tỷ lệ thuận khiến cho giao thông quanh tòa nhà thường không được đảm bảo. Khảo sát thực tế cho thấy, tại chung cư số 192 Ngọc Khánh Quận Ba Đình, Hà Nội, đường giao thông bao quanh tòa nhà về cơ bản đã đáp ứng đủ kích thước tối thiểu. Nhưng do lượng phương tiện ra vào lớn, bãi giữ xe tại tầng hầm không đủ chỗ nên đường bao quanh khu nhà được tận dụng làm bãi trông giữ xe. Vậy là chiều rộng còn lại của đường ra vào chỉ đủ cho một người cùng một phương tiện di chuyển. Chính việc sử dụng đường đi làm bãi trông giữ phương tiện đã thu hẹp đường thoát nạn của người dân và thậm chí là đường đi của các phương tiện, ô tô chữa cháy khi khi có sự cố xảy ra.

Nhà chung cư có đặc điểm là nơi tập trung đông người, có sự đa dạng về thành phần, lứa tuổi, trình độ nhận thức; là nơi chứa nhiều loại thiết bị máy móc, công năng sử dụng... Do đó khi có cháy xảy ra thì việc thoát nạn cho người và tổ chức công tác chữa cháy gặp nhiều khó khăn, cản trở. Có một thực tế đáng buồn rằng, ý thức, trách nhiệm PCCC của người dân tại các chung cư chưa cao. Khi sử dụng nhà chung cư làm văn phòng, việc thực tập, tổ chức phương án PCCC không thể thường xuyên bởi số lượng người ra vào, mật độ người tham gia sinh hoạt và làm việc trong tòa nhà thường xuyên thay đổi, dẫn tới việc lơ là, thiếu cảnh giác với an toàn PCCC. Bên cạnh đó, sự thiếu hiểu biết của một bộ phận người dân khiến việc đảm bảo an toàn cháy, nổ còn hạn chế, nhiều khi gây nên những nguồn nhiệt không mong muốn như: tàn thuốc lá bừa bãi, trẻ em nghịch lửa, đun bếp than, đốt vàng mã trong tòa nhà... Một số chung cư hiện nay đã chủ động sắp xếp một vị trí dành riêng cho việc đốt vàng mã. Tuy nhiên, lò đốt vàng mã này lại được đặt ở những vị trí ngay cạnh bãi trông giữ xe, sân thượng, ban công... nên vẫn tiềm ẩn những nguy cơ cháy nổ khi tro vàng mã, tàn lửa phát tán ra bên ngoài.

Đi tìm lối thoát

Trước những nguy cơ tiềm ẩn của việc cho thuê nhà chung cư làm văn phòng, sử dụng nhà chung cư sai mục đích quy định, Bộ Xây dựng đã có Công văn số 2544/BXD-QLN ngày 19/11/2009 về việc thực hiện các quy định về quản lý sử dụng nhà chung cư. Văn bản đã chỉ rõ: "Hiện nay, một số căn hộ nhà chung cư được chủ sở hữu chuyển đổi mục đích sử dụng từ nhà ở sang làm văn phòng, cơ sở sản xuất, kinh doanh là trái với mục đích sử dụng, không đảm bảo an toàn. Pháp luật về quản lý sử dụng nhà chung cư không cho phép chủ sở hữu nhà ở sử dụng hoặc cho người khác sử dụng phần sở hữu riêng trái mục đích quy định"... Xét về lý, việc Nhà nước cấm sử dụng nhà chung cư làm văn phòng là để đảm bảo điều kiện an toàn cho người dân, đặc biệt là công tác phòng, chống cháy, nổ. Nhưng xét về yếu tố xã hội, quy định này không nhận được sự đồng thuận của dư luận, đặc biệt là những công ty đang sử dụng nhà chung cư làm văn phòng. Họ cho rằng, việc cấm đặt văn phòng làm việc tại nhà chung cư là động thái "kìm hãm" sự phát triển của các

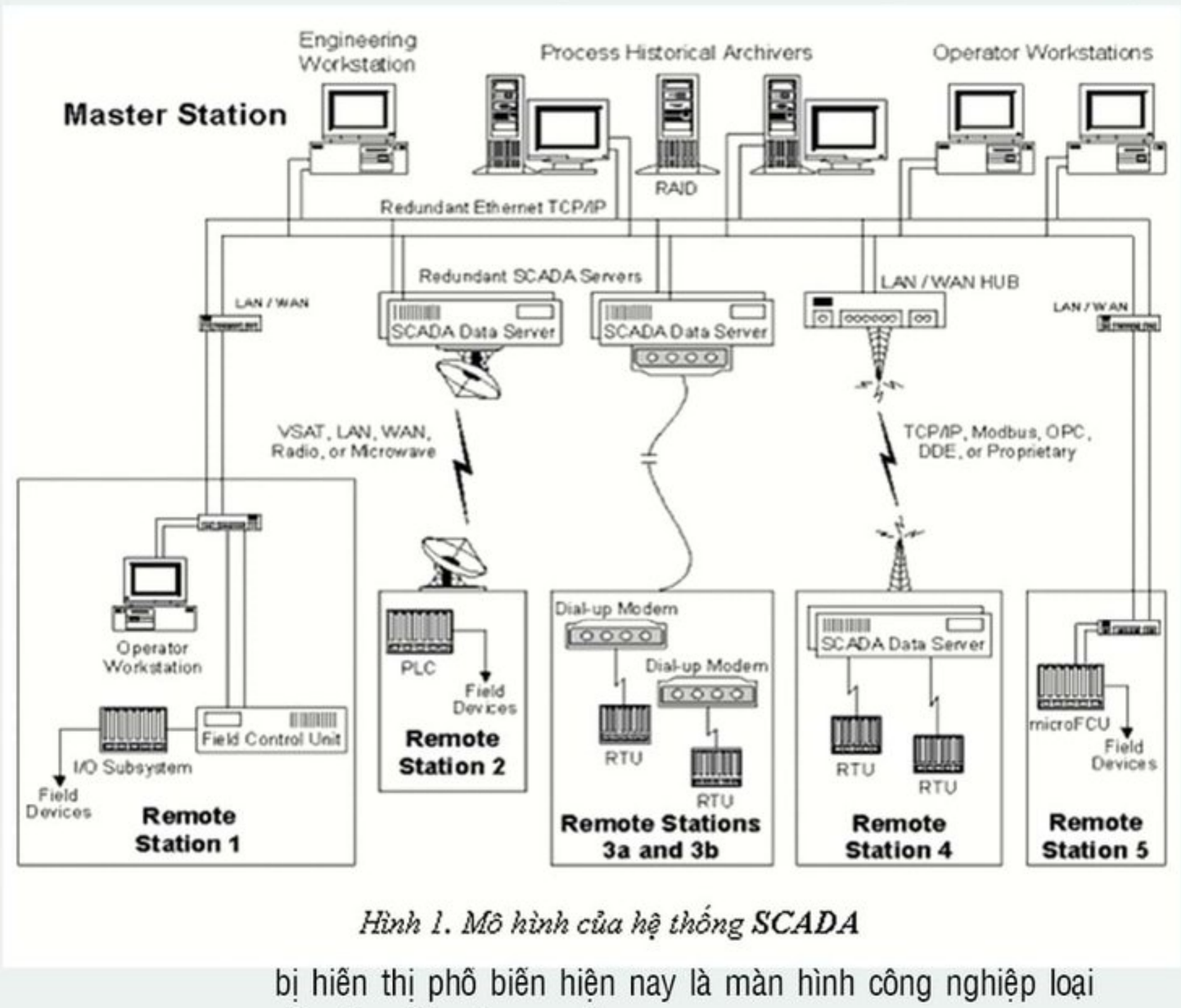
(Xem tiếp trang 31)

LỰA CHỌN GIẢI PHÁP CHO HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN GIÁM SÁT VÀ THU THẬP DỮ LIỆU TRONG PHÒNG CHỐNG CHÁY, NỔ

TS. VŨ VĂN BÌNH*
ThS. NGUYỄN QUANG AN**

Hệ thống điều khiển giám sát và thu thập dữ liệu thường gọi là hệ SCADA (Supervisory Control And Data Acquisition). Hệ thống này dùng để hỗ trợ con người trong quá trình giám sát, điều khiển tự động và từ xa. Bên cạnh các hệ SCADA còn có các hệ thống điều khiển phân tán - DCS (Distributed Control System). Hệ thống DCS dựa trên các phần cứng và phần mềm điều khiển và thu thập dữ liệu trên cơ sở 1 đường truyền thông tin tốc độ cao, các module được phân tán và tổ chức theo một cấu trúc nhất định với một chức năng và nhiệm vụ riêng. Các hệ SCADA và DCS đều có các đặc điểm chung và riêng. Tuy nhiên, sự phát triển của công nghệ tự động hóa đã và đang tạo ra những sản phẩm rất đa dạng và việc phân biệt các hệ SCADA và DCS không còn rõ ràng nữa.

Các hệ SCADA không chỉ bắt gặp trong các dây chuyền sản xuất mà còn có thể bắt gặp trong các hệ thống quản lý tòa nhà, giám sát an ninh, cảnh báo cháy, nổ. Trong các hệ thống báo cháy tự động thế hệ mới hiện nay cũng có những phần mềm SCADA như: SMP của Nohmi, Loop Explorer của Hochiki.



Hình 1. Mô hình của hệ thống SCADA

1. Cấu trúc cơ bản của một hệ SCADA.

Cấu trúc của một hệ SCADA (Xem hình 1) có các thành phần cơ bản sau:

Trạm điều khiển giám sát trung tâm: là một hay nhiều máy chủ trung tâm. Các máy tính dùng trong trạm có thể sử dụng máy tính thông thường (PC) hoặc máy tính công nghiệp (IPC).

Trạm thu thập dữ liệu trung gian: Là các thiết bị vào ra đầu cuối từ xa RTU (Remota Terminal Units) hoặc là các bộ điều khiển logic khả trình PLC (Programmale Logic Controllers) có chức năng giao tiếp với các thiết bị hiện trường (cảm biến nhiệt độ, áp suất, mức nước, nồng độ khí, các thiết bị đóng cắt và các van chấp hành...). Các trạm thu thập dữ liệu phổ biến hiện nay là các bộ PLC.

Hệ thống truyền thông: bao gồm các mạng truyền thông công nghiệp, các thiết bị viễn thông và các thiết bị chuyển đổi dồn kênh có chức năng truyền dữ liệu cấp trường đến các khối điều khiển và máy chủ.

Giao diện người - máy HMI (Human - Machine Interface): Là các thiết bị hiển thị quá trình xử lý dữ liệu để giúp người vận hành điều khiển các quá trình hoạt động của hệ thống. Thiết bị hiển thị phổ biến hiện nay là màn hình công nghiệp loại cảm ứng (Touch screen).

2. Nguyên lý cơ bản của hệ SCADA

Trong hệ SCADA, quá trình thu thập dữ liệu được thực hiện trước tiên ở các trạm thu thập dữ liệu trung gian quét thông tin có được từ các thiết bị chấp hành nối với chúng. Các máy chủ truyền thông với các trạm thu thập dữ liệu trung gian để thu thập dữ liệu.

Để điều khiển, các máy chủ sẽ gửi tín hiệu yêu cầu xuống các trạm thu thập dữ liệu trung gian, từ đó cho phép gửi tín hiệu điều khiển trực tiếp xuống các thiết bị chấp hành thực thi nhiệm vụ.

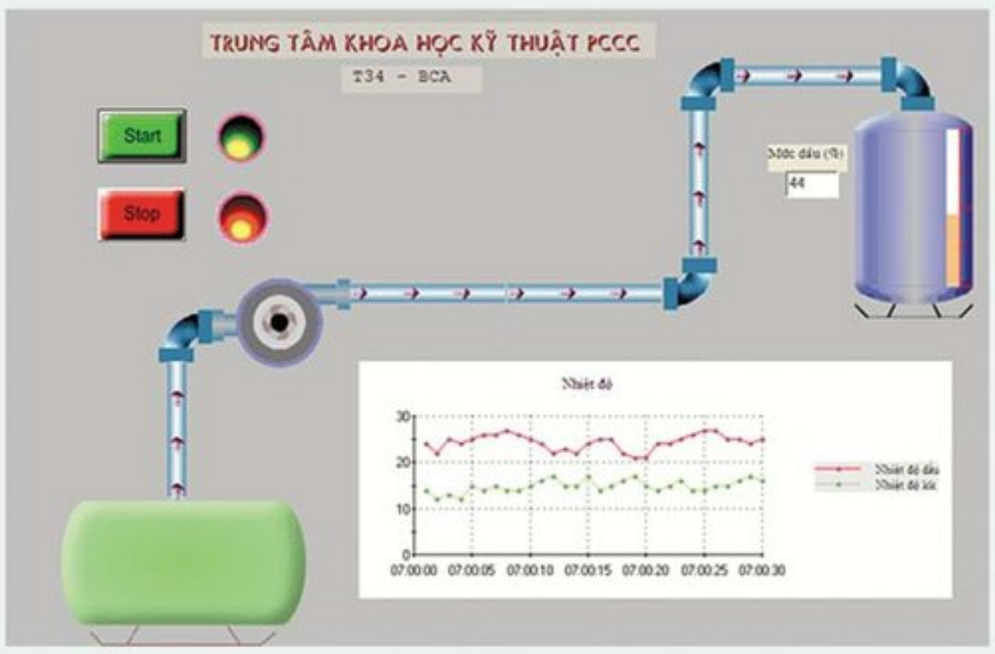
Dữ liệu truyền tải trong hệ SCADA có thể là dạng liên tục *(anlog)*, dạng số *(digital)* hay dạng xung *(pulse)*.

Giao diện Người - Máy để vận hành tại các thiết bị đầu cuối thường là màn hình giao diện đồ họa, dùng để hiển thị toàn bộ hệ thống, điều khiển hoặc giám sát các thiết bị trong hệ thống. Tại mỗi thời điểm, dữ liệu được hiển thị dưới dạng hình ảnh, khi dữ liệu thay đổi thì hình ảnh này cũng thay đổi theo.

*Thượng tá, Giám đốc Trung tâm NCƯD KHKT PCCC, Trường Đại học PCCC
**Trung tá, Phó trưởng Bộ môn Khoa học cơ bản và Ngoại ngữ, Trường Đại học PCCC

Trong trường hợp dữ liệu của hệ thống biến đổi liên tục theo thời gian, hệ SCADA thường hiển thị quá trình thay đổi dữ liệu này trên màn hình giao diện đồ họa dưới dạng đồ thị. Trên màn hình giao diện có các nút lệnh để người vận hành thực hiện các thao tác điều khiển các thiết bị hiện trường.

Khi hệ thống xuất hiện các tín hiệu cảnh báo, trên màn hình giao diện và ở các máy chủ sẽ hiển thị các thông tin cảnh báo và gửi các lệnh điều khiển tới các thiết bị báo động bằng âm thanh, ánh sáng.



Hình 2. Màn hình giao diện của hệ SCADA đo và giám sát nhiệt độ và mức dầu trong bể chứa

3. Lựa chọn giải pháp hợp lý cho hệ SCADA.

Trên thị trường hiện nay có nhiều nhà cung cấp dịch vụ về các hệ SCADA, nhưng để lựa chọn được một giải pháp hợp lý cho một dự án cụ thể vẫn là một bài toán khó. Vấn đề trọng tâm của công việc thiết kế, xây dựng hệ thống SCADA là lựa chọn công cụ phần mềm thiết kế giao diện và các giải pháp tích hợp hệ thống.

Các phần mềm SCADA phổ biến hiện nay phải kể đến là: WinCC của Siemens, RSview32 của A-B, Intouch của Wonderware... Các phần mềm này thường có giá khá đắt và đòi hỏi phải có bản quyền (license). Nếu người dùng vô ý hoặc do sự cố kỹ thuật mà mất bản quyền thì không có cách nào khác là phải mua một gói phần mềm mới. Do thị trường về tự động hóa còn nhiều hạn chế và do tâm lý chuộng hàng ngoại nên phần lớn các nhà đầu tư thường phải lựa chọn giải pháp nhập ngoại hoàn toàn. Điều đó gây lãng phí tiền của và lại thường xuyên phải lo về vấn đề bảo hành, bảo trì.

Ở nước ta, tuy chưa có điều kiện sản xuất các phần cứng theo tiêu chuẩn quốc tế nhưng hoàn toàn có thể tự làm ra các phần mềm sản xuất tại Việt Nam. Hiện đã có những tổ chức và cá nhân tự thiết kế được phần mềm SCADA, nhưng do thị trường còn hạn hẹp nên ít người quan tâm tới lĩnh vực này.

Trung tâm KHKT PCCC thuộc Trường Đại học PCCC đã đầu tư nghiên cứu về hệ SCADA. Trên cơ sở phân tích các chuẩn truyền thông (phương pháp mã hóa, cấu trúc bức điện), các cán bộ kỹ thuật của Trung tâm đã nghiên cứu và tìm ra các giải pháp hợp lý cho các hệ SCADA với quy mô nhỏ và vừa. Trong đó, phần cứng bao gồm các máy tính PC hoặc IPC truyền thông với các loại PLC thông dụng, phần mềm do các cán bộ của Trung tâm tự thiết kế với giao diện sinh động và thân thiện, cài đặt đơn giản và không cần có license.

Hệ SCADA do trung tâm thiết kế có đầy đủ các chức năng của một hệ SCADA hiện đại. Trong đó có đủ các hình ảnh động, các đồ thị thời gian thực, các bảng dữ liệu, các thông tin cảnh báo, có đủ tính năng điều khiển các thiết bị ngoại vi, điều khiển âm thanh, ánh sáng...

Một số ứng dụng của hệ SCADA trong phòng chống cháy, nổ: Đo và giám sát nhiệt độ chất khí, chất lỏng, nhiệt độ phòng, buồng đốt...; Đo mức chất lỏng (nước, dầu), đo lưu lượng, đo áp suất, chênh áp, điều khiển giám sát trạm bơm, quạt gió, điều hòa không khí; Đo nồng độ khí, độ ẩm; Các hệ điều khiển giám sát trong công nghiệp.■

NGUY CƠ CHÁY NỔ... *(Tiếp theo tang 29)*

doanh nghiệp. Hiện nay, giá thuê tại các cao ốc văn phòng khá đắt đỏ, trung bình từ 2000 - 4000$/tháng chưa kể một số dịch vụ kèm theo. Trong khi đó, nếu thuê nhà chung cư thì sẽ tiết kiệm đáng kể các chi phí. Vì vậy, sử dụng nhà chung cư làm văn phòng là lựa chọn phù hợp và kinh tế nhất đối với những công ty vừa và nhỏ, với số lượng nhân viên không quá 20 người. Còn đối với những người cho thuê nhà, họ chỉ nghĩ một cách đơn giản rằng, đã sở hữu tức là có quyền sử dụng tùy ý tài sản của mình. Những người cho thuê và người thuê nhà chung cư hầu hết đều chưa nắm rõ mục đích của việc cấm sử dụng nhà chung cư làm văn phòng, vì thế dẫn tới mâu thuẫn giữa quy định của Nhà nước và lợi ích của người dân. Về vấn đề an toàn cháy nổ tại các chung cư cao tầng ở nước ta, không thể đổ lỗi hoàn toàn cho trang thiết bị thiếu thốn, công tác kiểm tra, thực hiện lỏng lẻo. Một trong những yếu tố quan trọng, góp phần quyết định trong việc đảm bảo an toàn PCCC chính là ý thức và trách nhiệm của người dân. Bất kỳ một thành viên nào cư trú, làm việc trong nhà chung cư đều cần phải nắm rõ và tuân thủ chặt chẽ các quy định về an toàn PCCC, tự trang bị cho mình những kiến thức cơ bản trong PCCC tại chỗ, giảm thiểu nguy cơ xảy ra sự cố cháy, nổ và hậu quả của nó. Sự quản lý chặt chẽ của các cơ quan chức năng cùng ý thức và trách nhiệm của những người sử dụng có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự phát triển bền vững của mô hình nhà chung cư và của đô thị Việt Nam trong thời đại mới.■

MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN CHÁY, NỔ CHO LƯỚI ĐIỆN NÔNG THÔN

NCS. LÊ QUANG HẢI*
KS. LÊ THANH BÌNH**

Theo số liệu thống kê của Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn, Cứu hộ - BCA, trong những năm gần đây, số vụ cháy có nguyên nhân xuất phát từ hệ thống điện trong khu vực nông thôn không ngừng gia tăng cả về số vụ cũng như thiệt hại về tài sản. Từ thực tế trên, việc nghiên cứu các nguyên nhân cháy, và đưa ra các giải pháp đảm bảo an toàn cháy, nổ cho lưới điện nông thôn là cần thiết và cấp bách.

Do lịch sử để lại, lưới điện nông thôn Việt Nam hiện nay còn tồn tại nhiều cấp điện áp khác nhau: lưới phân phối trung áp (6-10-15-22-35)kV, lưới phân phối hạ áp 0,4kV. Điện áp định mức của lưới phân phối hạ áp được chọn thống nhất là 380/220V và 220V tương ứng với lưới điện 3 pha và 1 pha hoặc 2 pha phía sơ cấp.

Lưới điện nông thôn Việt Nam được thiết kế và lắp đặt theo các tiêu chuẩn khác nhau, do vậy gây nhiều khó khăn trong việc vận hành, bảo trì, sửa chữa thay thế và phát triển mở rộng.

Mỗi trạm biến áp (TBA) hạ thế có từ 1 đến 3 lộ xuất tuyến hạ thế. Đường trục và các nhánh lớn sử dụng điện áp 400V 3 pha 4 dây trung tính nối đất trực tiếp, các đường nhánh nhỏ dùng 2 dây pha trung tính có điện áp pha 220V. Dây dẫn đường trục thường là dây nhôm, hoặc dây nhôm lõi thép với tiết diện 6, 10, 16mm^2, tại mỗi đầu đường dây hạ áp đều có lắp đặt cầu chì, aptomat hoặc cầu dao để bảo vệ khỏi ngắn mạch.

Đường trục hạ thế giữa các TBA thôn, xã thường có một khoảng cách khá lớn, do vậy hoàn toàn có cấu trúc lưới hình tia. Dung lượng MBA từ 75 - 650kVA. Mỗi xã có từ 1 đến 3 TBA, mỗi trạm thường cấp điện cho từ 1 đến 3 thôn, thậm chí có trạm cấp điện cho cả xã hoặc liên xã, nó phụ thuộc dung lượng từng TBA, khoảng cách giữa các thôn, xã. Ngoài ra có những thôn, xã phải dùng điện ghé, nhờ từ các trạm bơm nước, vì vậy lưới phân phối hạ thế nông thôn có độ dài đường dây hạ thế lớn hơn so với khu vực đô thị, chiều dài lớn nhất của của đường dây hạ thế là 1215m, riêng đối với khu vực miền núi chiều dài có thể lớn hơn.

Lưới điện không được đầu tư một cách đồng bộ, không thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng nên độ tin cậy trong cung cấp điện rất thấp. Mặt khác, do đời sống của nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng cao, nhu cầu sử dụng điện ngày càng lớn, dẫn đến nguy cơ gây ra cháy, nổ lưới điện ngày một tăng.

Nhìn chung, mục đích sử dụng điện năng ở khu vực nông thôn rất đa dạng, nhiều loại thiết bị tiêu thụ điện được đưa vào sử dụng trong các căn hộ gia đình, phúc vụ cho đời sống sinh hoạt hàng ngày phải chiếu sáng, là quần áo, chạy ti vi, tủ lạnh, máy điều hòa,... phục vụ ngành nghề sản xuất như chạy máy bơm nước, máy sát gạo, máy làm đồ mộc...

Do ảnh hưởng của nhiều yếu tố, phụ tải điện khu vực nông thôn mang những đặc thù riêng biệt: là đại lượng có tính biến thiên ngẫu nhiên, theo thời vụ, theo thời tiết trong năm. Phụ tải thường đạt giá trị cực đại vào thời gian chính vụ, mùa hạn hay úng lụt. Ở các thời điểm khác lưới điện thường làm việc non tải. Sự chênh lệch giữa phụ tải cực đại và cực tiểu ở khu vực này là rất lớn. Nhu cầu cho chiếu sáng và các nhu cầu gia dụng 80 - 85%, nhu cầu cho các trạm bơm tưới, tiêu 5 đến 10%, nhu cầu cho sản xuất và dịch vụ 5 - 10%. Hầu hết các phụ tải phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt và gia dụng ở nông thôn là phụ tải một pha, vận hành ở điện áp định mức 220V.

Công suất tiêu thụ điện của các phụ tải từ 10W đến 1kW. Ngoài ra còn sử dụng các động cơ 3 pha phục vụ trong sản xuất thường có công suất tiêu thụ điện từ 5 - 10kW; các động cơ điện trong các trạm bơm tưới, tiêu tập trung có công suất phổ biến từ 14 đến 250kW.

Như vậy, ở khu vực nông thôn trừ những trạm bơm tập trung, còn lại những cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp quy mô vừa và nhỏ thì hầu hết sử dụng phụ tải một pha hoặc có thể chuyển sang một pha được.

MỘT SỐ NGUYÊN NHÂN

Do phụ tải phân tán, các phụ tải 3 pha chiếm tỷ lệ rất nhỏ, mà hầu hết là phụ tải 1 pha.

Do trình độ quản lý thấp nên viêc phân bố tải 1 pha trên lưới 3 pha còn chưa hợp lý cả về thời gian và không gian. Chính vì vậy mà lưới điện phân phối hạ áp và trung áp khu vực nông thôn thường chịu sự mất đối xứng về dòng cao hơn mặc dù sự mất đối xứng về áp là thấp. Đây chính là nguyên nhân dẫn đến quá tải trên lưới điện, từ đó có thể gây ra sự cố cháy, nổ.

Tuy sự mất đối xứng về áp là thấp, song vì khoảng cách đường dây dài và các phụ tải lại tập trung vào giờ cao điểm nên chênh lệch điện áp đầu - cuối gây ra dao động điện áp trên lưới khá lớn. Lưới thường vận hành trong điều kiện dao động +5% và -10%. Do hạn chế bởi khả năng về vốn và kỹ thuật,

*Trung tá, Phó trưởng Khoa Phòng cháy, Trường Đại học PCCC
**Trung úy, Giảng viên Khoa Phòng cháy, Trường Đại học PCCC



nên lưới điện phân phối hạ áp nông thôn hiện nay có chất lượng điện năng cũng như độ tin cậy không đảm bảo.

Điện áp pha đầu nguồn thường đặt (220+5%)V, nhưng điện áp cuối nguồn vào giờ cao điểm thường là (220-10÷15%)V. Rất nhiều nơi điện áp cuối nguồn chỉ đạt 100÷120V thậm chí có thời điểm còn thấp hơn. Khi đó các thiết bị tiêu thụ điện không thể sử dụng được, riêng đèn chiếu sáng sợi đốt còn có thể dùng được trong điều kiện tổn thất điện áp lớn vượt quá độ sai lệch điện áp cho phép của phụ tải.

Các phụ tải điện trong lưới điện nông thôn chủ yếu là phụ tải 1 pha, đặt biệt vào thời gian cao điểm thì gần như chỉ có phụ tải điện 1 pha được đấu nối vào lưới. Do việc phân tải không đều trên 3 pha, sự đóng cắt các phụ tải 1 pha không đồng đều giữa các hộ gia đình, giữa các khu vực. Do vậy, nhìn chung lưới điện nông thôn thường bị mất đối xứng lớn cả về dòng và áp dẫn đến nguy cơ sự cố và gây ra cháy, nổ lưới điện sẽ tăng lên vào thời gian cao điển khi phụ tải sử dụng tăng.

Các thiết bị kỹ thuật trong mạng điện không đồng bộ, các thiết bị tiêu thụ điện gia đình rất đa dạng về chủng loại, chất lượng không đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn. Đây cũng chính là một trong những nguyên nhân gây ra sự cố, dẫn đến cháy, nổ xảy ra trong quá trình vận hành, sử dụng.

Tiết diện dây dẫn của đường trục chính và nhánh của lưới phân phối hạ áp không đảm bảo nên tổn thất điện áp trên lưới điện lớn, vượt quá độ sai lệch cho phép của phụ tải, dẫn đến gây ra cháy, nổ trong sử dụng.

Do vi phạm các quy định an toàn phòng cháy trong quá trình sử dụng điện phụ vụ cho các hoạt động sản xuất, sinh hoạt và dịch vụ.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Giải pháp trong thiết kế

Khi lập quy hoạch, phát triển dự án và thiết kế lưới điện nông thôn, phải điều tra thật kỹ lưỡng để xác định và dự báo về nhu cầu phát triển phụ tải cho toàn bộ khu vực có tính đến cho tương lai 5 - 10 năm sau.

Để đảm bảo an toàn cháy, nổ cho lưới điện thì việc xác định nhu cầu phụ tải phục vụ thiết kế cần phải được xác định một cách chính xác. Cụ thể: Xác định nhu cầu phụ tải điện công nghiệp địa phương, tiểu thủ công và lâm nghiệp trên cơ sở nhu cầu hiện tại và định hướng phát triển các ngành kinh tế này trên địa bàn. Xác định nhu cầu phụ tải điện nông nghiệp trên cơ sở kế hoạch và quy hoạch nông nghiệp về các loại cây trồng, vật nuôi có tính đến đặc thù về địa hình, quy mô tưới tiêu trên địa bàn. Còn việc xác định nhu cầu phụ tải sinh hoạt gia dụng và dịch vụ công cộng phải trên cơ sở đăng ký sử dụng điện, các số liệu về điều tra mức sống, số lượng và chủng loại thiết bị sử dụng điện của các hộ dân cư và các chỉ tiêu phát triển kinh tế, xá hội trên địa bàn.

Về kết cấu lưới điện phân phối hạ áp: Lưới điện hạ áp được xây dựng với kết cấu trục chính là 3 pha 4 dây, 1 pha 2 dây hoặc 1 pha 3 dây và các nhánh rẽ 1 pha 2 dây; việc cấp điện cho các phụ tải gia dụng chủ yếu phải thực hiện bằng các nhánh rẽ 1 pha 2 dây. Chỉ nên xây dựng các nhánh rẽ 3 pha 4 dây trong trường hợp cấp điện cho các hộ phụ tải điện 3 pha và các khu vực có phụ tải tập trung.

Yêu cầu về chất lượng điện áp đối với phụ tải: độ lệch điện áp bình thường cho phép trong khoảng ±5% so với điện áp danh định của lưới điện và được xác định tại vị trí đo đếm điện năng. Đối với lưới điện chưa ổn định, điện áp được phép dao động từ -10% đến +5%.

Để đảm bảo độ sai lệch điện áp cho phép, tránh tình trạng dao động điện áp quá lớn gây ra sự cố trên lưới điện dẫn đến cháy nổ, cần xác định tiết diện dây dẫn dựa trên các cơ sở: đảm bảo cấp điện cho nhu cầu phụ tải khu vực dự tính cho giai đoạn 10 năm sau; đảm bảo chất lượng điện áp như yêu cầu trên, đảm bảo các yêu cầu kinh tế, kỹ thuật trong phạm vi cung cấp.

Để đảm bảo độ sai lệch điện áp cho phép từ đó loại trừ nguy cơ gây cháy, nổ thì khoảng cách truyền tải của lưới điện phân phối hạ áp nông thôn phải nằm trong giới hạn cho phép. Đối với đường trục: 800m khu vực dân cư tập trung, 1200m khu vực dân cư phân tán; Đối với đường nhánh: 500m khu vực dân cư tập trung, 800m khu vực dân cư phân tán.

Khi tính toán thiết kế lựa chọn các phần tử trong lưới điện, yêu cầu phải đảm bảo các tiêu chuẩn có liên quan [1], [2], [8], [9].

Tiếp tục đầu tư, cải tạo lưới điện theo chương trình điện khí hóa nông thôn đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt [3]. Việc đầu tư, cải tạo lưới điện phải mang tính đồng bộ để từ đó nâng cao độ tin cậy, giảm nguy cơ gây ra cháy nổ trong quá trình sử dụng.

Giải pháp trong lắp đặt và sử dụng

Không được lắp đặt thiết bị bảo vệ trên dây trung tính của dây dẫn 3 pha, trên mạch điện 1 pha-trung tính, các thiết bị bảo vệ phải lắp đặt trên các dây pha. Nên lắp đặt thiết bị bảo vệ đóng cắt đồng thời cả dây pha và dây trung tính; các thiết bị bảo vệ phải chọn phù hợp với công suất sử dụng. Đồng thời để

(Xem tiếp trang 37)

Thành Gia Định

và bi kịch của vị tả quân

Trong bề dày lịch sử hình thành và phát triển, Sài Gòn - Gia Định đã kinh qua bao phen đổi dời, biến chuyển. Đặc biệt, từ sau khi nhà Nguyễn được thành lập, mặc dù không còn là kinh đô như trước đây nhưng Sài Gòn - Gia Định vẫn đóng một vai trò cực kỳ quan trọng trong bộ máy chính quyền nhà Nguyễn. Một trong những vị Tổng trấn Gia Định thành nổi tiếng nhất thời đó là Tả thần Lê Văn Duyệt. Tên tuổi của ông gắn liền với thành Gia Định - một công trình kiến trúc đồ sộ một thời của Sài Gòn - Gia Định. Mặc dù đã bị quân Pháp phá hủy ngay từ năm 1859 nhưng dấu tích còn lại của một khu thành bề thế cùng vụ án liên quan đến ông vẫn còn lưu truyền cho đến ngày nay, gây ra không biết bao cuộc tranh cãi xung quanh hai chữ "công và tội" của vị đại thần triều Nguyễn này.



LỆ HOA

Lê Văn Duyệt (1763-1832) vốn xuất thân trong một gia đình thường dân gốc Quảng Ngãi di cư đến Nam Bộ. Năm 17 tuổi, ông theo Nguyễn Ánh vào cung, sau đó nhiều lần lập công. Đến năm 1801, ông được phong làm Khâm sai Chưởng tả quan dinh, Bình Tây tướng quân, thường gọi là Tả quân. Năm Quý Dậu (1813), Gia Long cử Lê Văn Duyệt vào Nam làm Tổng trấn thành Gia Định, bảo hộ Chân Lạp; đến năm 1816 thì triệu về kinh. Đến năm Canh Thân (1820), với cương vị đại thần huân cựu, được vua Minh Mạng tin cẩn, Lê Văn Duyệt lại giữ chức Tổng trấn Gia Định thành lần thứ hai cho đến khi qua đời.

Nói về thành Gia Định thì xưa đây vốn là thành được xây trước khi đại quân của Nguyễn Ánh thu hồi được thành Phú Xuân (Huế). Trong chiến lược lâu dài của Nguyễn Ánh, thành Gia Định sẽ là nơi củng cố thế lực, làm bàn đạp tiến công ra miền Trung, miền Bắc và đánh bại quân Tây Sơn. Chính vì thế, thành Gia Định được đặt tại một vị trí huyết mạch, thuận lợi cả về đường bộ và đường sông, vừa có thể phát triển kinh tế lại đảm bảo về mặt quân sự. Khi xây thành, Nguyễn Ánh đã bắt hàng trăm gia đình phải bỏ nhà đi nơi khác, bắt hơn 30 ngàn người tham gia việc xây cất, cộng thêm nghĩa vụ đóng góp tiền của gạo, gạch, gỗ... Chính vì vậy, việc xây dựng gặp sự chống đối của dân chúng. Theo Địa chí Văn hóa TP. Hồ Chí Minh, Lebrun (còn gọi là Brun) là người phác thảo họa đồ thành Gia Định, Victor Olivier de Puymanue (Việt danh là ông Tín) là kỹ sư đôn đốc xây dựng thành và Trần Văn Học, một trọng thần tin cẩn của Nguyễn Ánh tham gia phác họa đường sá, phân khu phố phường. Thành xây chủ yếu bằng đá ong Biên Hòa, gạch nung và có nơi đắp bằng đất tùy theo vị trí. Trịnh Hoài Đức trong Gia Định thành thông chí đã mô tả về thành như sau: "đắp hình bát quái hình như hoa sen nở, mở ra 8 cửa, có 8 con đường ngang dọc, từ đông sang tây là 131 trượng 2 thước, từ nam đến bắc cũng đồng như thế, bề cao 13 thước, dưới chân dày 7 trượng 5 thước. Trên thành có làm "vọng đẩu bát giác tọa" (chỗ ngồi canh gác hình bát giác), ở bên treo cái thang dây, trên đẩu có lính gác, xảy ra điều gì quan ngại thì báo hiệu, như ban ngày thì treo cờ hiệu, ban đêm thì treo đèn hiệu, các quân sỹ cứ trông hiệu đó để xin thượng cấp điều độ. Hào rộng 15 trượng 5 thước, sâu 14 thước, xây cầu ngang qua, ngoài đắp lũy bằng đất chu vi 794

trượng, rất kiên cố, tráng lệ". Quy mô của thành Gia Định bề thế không kém gì bất cứ một kinh thành nào.

Sau khi nhận trọng trách Tổng trấn Gia Định thành, Lê Văn Duyệt nhận thấy thành Gia Định có một vị trí chiến lược quân sự quan trọng, một vị trí trung tâm trong tổng thể khu vực Đông Nam Á. Vì vậy, ngoài mục đích phát triển kinh tế, làm yên đời sống của nhân dân, ông đã cho củng cố lại thành, nối vách thành cao thêm một thước rưỡi và dùng toàn đá ong để củng cố sức mạnh nơi phiên dậu của Tổ quốc. Mỗi dãy tường thành ở ba phía Bắc, Đông và Tây đều có hai "công sự chiến đấu". Giữa hai công sự này là một tường "trường thành". Trong thành, nhà Thái miếu và kho đồn điền đặt ở bên phải, xưởng trại chứa súng phía trái, hoàng cung ở giữa. Ngoài ra còn có hậu điện, y viện, xưởng thợ, kho thuốc súng. Trại lính dựng chung quanh cho quân túc vệ ở. Thành Gia Định được củng cố lại là chiến lũy vững chắc bảo vệ an toàn cho bờ cõi phía Nam Tổ quốc, đề phòng bất trắc của nạn ngoại xâm.

Bên cạnh việc xây thành đắp lũy, Lê Văn Duyệt cũng từng bước biến Gia Định trở thành một trong những đô thị trù phú bậc nhất. Từ vùng đất hoang sơ, nạn trộm cướp hoành hành, Lê Văn Duyệt chiêu mộ dân chúng, quét sạch trộm cướp, tạo làng lập ấp, ra sức cải tạo đất đai thành những đồng ruộng phì nhiêu. Trong thời gian ở Gia Định, ông đã đề xuất với triều đình đào kênh Vĩnh Tế nhằm thoát nước, tiêu úng, thau chua rửa phèn cho đồng ruộng. Công trình kênh Vĩnh Tế có ý nghĩa to lớn về kinh tế và quốc phòng không chỉ thời điểm đó mà còn cho thấy hiệu quả đến tận ngày nay. Cuộc sống của người dân Gia Định dưới thời cai quản của Lê Văn Duyệt được Crawfurd, trưởng phái Bộ người Anh miêu tả trong hồi ký của mình: "Lần đầu tiên tôi đến Bến Nghé, tôi bất ngờ thấy rằng nơi đây không thua gì kinh đô nước Xiêm. Về nhiều mặt còn sầm uất hơn, không khí mát mẻ hơn, hàng hoá phong phú hơn, giá cả hợp lý và an ninh ở đây rất tốt, hơn nhiều kinh thành mà chúng tôi đã đi qua. Tôi có cảm giác như đây là một vương quốc lý tưởng...". Những miêu tả trên cho thấy đời sống của nhân dân thời Lê Văn Duyệt thay mặt triều đình quản lý thành Gia Định khá thịnh vượng, sung túc và ổn định.

Là một người luôn chăm lo đến đời sống của người dân, Lê Văn Duyệt rất ghét bọn tham quan, xu nịnh. Năm 1807, Lê Văn Duyệt ra lệnh chém đầu Chưởng cơ Lê Quốc Huy, tên đại thần tham nhũng, tàn ác, nguyên nhân chính gây ra bất mãn với triều đình và hình thành nên cuộc khởi nghĩa Mọi Vách Đá. Vì tính tình cương trực, ngay thẳng nên không ít lần, Lê Văn Duyệt làm mất lòng triều đình. Khi Minh Mạng cử Nguyễn Văn Quế và Bạch Xuân Nghiêm vào Nam nhậm chức Tổng đốc và Bố chính một tỉnh mới chia tách, Lê Văn Duyệt đã dứt khoát từ chối vì lý do hai đại thần này là kẻ tham quan ô lại, bức hại nhân dân. Năm 1822, Crawfurd được yết kiến Lê Văn Duyệt đã viết về ông như sau: "Con người này ít học, nhưng lạ lùng thay lại có cái nhìn cởi mở hơn nhiều đại thần và cả nhà vua học rộng làu làu kinh sử của Khổng giáo. Ngài sống thanh liêm, mong muốn mở mang đất Gia Định trù phú hơn mọi quốc gia khác ở trong vùng biển Đông".

Không những ổn định đời sống cho nhân dân, Lê Văn Duyệt còn góp phần không nhỏ vào việc bảo vệ biên giới phía Nam của Tổ quốc. Đối với Cao Miên (Camphuchia), ông hoàn thành tốt công tác bảo hộ. Với Xiêm La (Thái Lan), ông luôn giữ mối quan hệ bang giao nhưng vẫn cảnh giác đề phòng trước ý đồ xâm lược. Ông cũng là người đã góp công lớn về chính sách đối nội lẫn đối ngoại. Ông khôn khéo mở rộng giao thương với nước ngoài. Thời kỳ ông trấn nhậm đất Nam kỳ, nhiều tàu buôn của các nước như Trung Quốc, Mã Lai, Nam Dương, Miến Điện, Phương Tây và Châu Mỹ... đã cập bến Gia Định Bến Nghé để mua bán trao đổi hàng hoá. Thuyền bè của thương khách ra vào tấp nập giang cảng Chợ Lớn và thương cảng Sài Gòn: *"Thuyền nam bắc tới lui/ Ghe đen mũi, ghe vàng mũi, ra vào coi lòa nước/ Người đông tây qua lại/ Tàu xanh mang, tàu đỏ mang, hàng hóa chất ngất trời"* (Ngô Nhơn Tịnh). Chính những đóng góp to lớn ấy, ông được người dân kính trọng gọi là "Ông Lớn Thượng" còn các nước lân bang sợ oai ông gọi ông là "Cọp gấm Đồng Nai". Có thể nói, Gia Định thành dưới sự cai quản của Lê Văn Duyệt đã trở thành một đô thị mở với dân cư đông đúc, một trung tâm quân sự kiên cố, một trung tâm kinh tế thương mại, sản xuất phồn thịnh, vừa mang tính nội địa, vừa mang tính quốc tế.

Tiếng tăm lừng lẫy cùng với việc gia cố thành Gia Định quy mô, tráng lệ của Lê Văn Duyệt cùng khi ấy đã khiến Minh Mạng lo lắng không yên. Mặc dù là một trọng thần tin cẩn dưới thời Gia Long nhưng đến đời Minh Mạng, vua luôn đề phòng Duyệt, muốn thu hẹp quyền lực của Tổng trấn Gia Định vì cho rằng Duyệt có âm mưu cát cứ. Với quan điểm thành quách ở địa phương phải nhỏ hơn thành quách ở kinh đô, bất kể mục đích của thành đó là gì, Minh Mạng cho rằng: "đắp thành Phiên An, tiếm bằng kinh thành (Huế), hào thì đào sâu hơn. Nếu bảo thành cao hào sâu để phòng giặc Xiêm, thì đường bể phải phòng ở Hà Tiên, đường bộ phải phòng ở Chân Lạp... thế là rõ rằng phòng triều đình chứ không phải phòng ngoại họa!". Nhưng không thể đường đột bãi chức hay định tội vị trọng thần của tiền triều, Minh Mạng tìm cách từng bước cắt bớt quyền lực của Tả quân Lê Văn Duyệt. Năm 1831, Minh Mạng chia nhỏ phủ Gia Định thành 6 tỉnh thường gọi là "Nam kỳ lục tỉnh" và cho người giữ các chức Tổng đốc cai trị từng tỉnh nhằm hạn chế thế lực và phạm vi cai quản của Duyệt.

Năm 1832, Lê Văn Duyệt qua đời khi còn đang tại nhiệm. Con nuôi của ông là Lê Văn Khôi chiếm thành Gia Định và gây ra cuộc bạo loạn với triều đình nhà Nguyễn kéo dài hơn 3 năm. Sau khi dẹp yên cuộc khởi nghĩa Lê Văn Khôi trong bể máu, sẵn định kiến với Lê Văn Duyệt, Minh Mạng đã kết tội Lê Văn Duyệt là nghịch thần. Mặc dù đã qua đời ba năm nhưng Lê Văn Duyệt vẫn không tránh khỏi bị triều đình ghép vào 7 điều hình tích bội nghịch. Đó là: làm tôi mà giao thông với nước ngoài; bỏ

(Xem tiếp trang 44)

NHỮNG BỨC ẢNH BÁO CHÍ NỔI TIẾNG

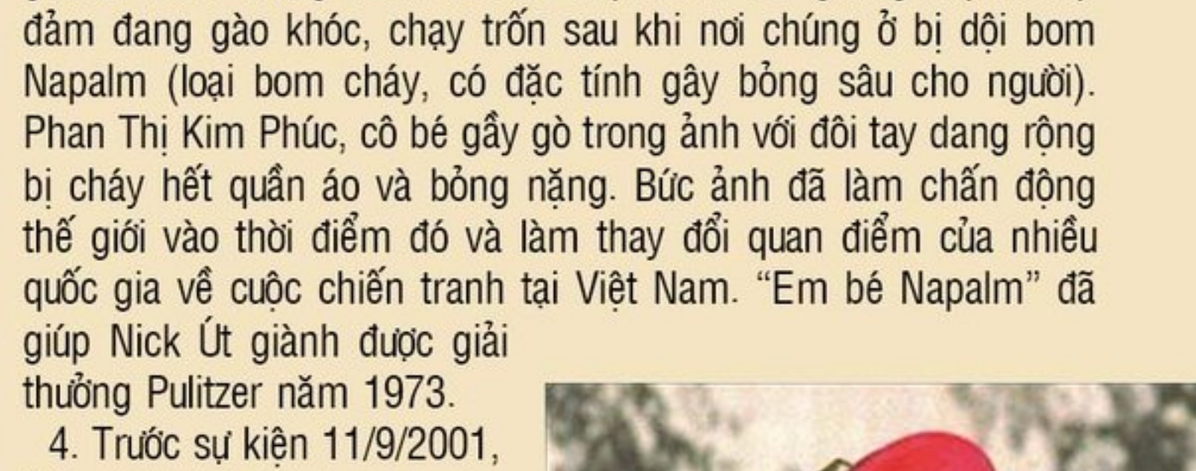
DUY MINH



1. Ngày 11/6/1963, để phản đối sự đàn áp Phật giáo của chính quyền Việt Nam Cộng Hòa, Hòa thượng Thích Quảng Đức đã tẩm xăng tự thiêu tại ngã tư đại lộ Phan Đình Phùng và phố Lê Văn Duyệt (nay là ngã tư phố Nguyễn Đình Chiểu và đường Cách mạng tháng Tám), TP. Sài Gòn. Trước sự kiện này, tổng thống Mỹ John F. Kenedy đã nói: "Trong lịch sử không có một bức hình thời sự gây nhiều xúc cảm trên khắp thế giới như vậy". Tấm ảnh do nhà báo Malcom W.Browne (Hãng Thông tấn AP - Mỹ) chụp đã đoạt giải "Ảnh báo chí Thế giới" năm 1963.



2. Bức ảnh "Phúc Tân kêu gọi trả thù" của nhiếp ảnh gia Vũ Ba là một trong những tác phẩm nhiếp ảnh báo chí xuất sắc nhất của Nhiếp ảnh Việt Nam về đề tài Chiến Tranh Việt Nam. Bức ảnh được chụp ngày 17/5/1966 vào khoảng 3 giờ 15 phút chiều tại Phúc Tân, Hà Nội. Trong bức ảnh, một bé gái 11 tuổi đang hướng mắt về phía xa gào khóc, phía sau em là cảnh đổ nát hoang tàn cùng những ngôi nhà vẫn còn đang cháy dữ dội. "Phúc Tân kêu gọi trả thù" đã được trao Giải thưởng lớn của Báo Sự thật - Liên Xô năm 1967 và là một trong chùm tác phẩm của nghệ sĩ Vũ Ba được trao Giải thưởng Nhà nước về Văn học, Nghệ thuật năm 2007.



3. Ngày 8/6/1972, trên một con đường thuộc huyện Trảng Bàng tỉnh Tây Ninh, Nick Út, phóng viên hãng AP (Mỹ) đã chụp một trong những bức ảnh báo chí xuất sắc nhất mọi thời đại. Bức ảnh ghi lại cảnh tượng năm đứa trẻ Việt Nam với gương mặt khiếp đảm đang gào khóc, chạy trốn sau khi nơi chúng ở bị dội bom Napalm (loại bom cháy, có đặc tính gây bỏng sâu cho người). Phan Thị Kim Phúc, cô bé gầy gò trong ảnh với đôi tay dang rộng bị cháy hết quần áo và bỏng nặng. Bức ảnh đã làm chấn động thế giới vào thời điểm đó và làm thay đổi quan điểm của nhiều quốc gia về cuộc chiến tranh tại Việt Nam. "Em bé Napalm" đã giúp Nick Út giành được giải thưởng Pulitzer năm 1973.

4. Trước sự kiện 11/9/2001, thảm kịch tại Oklahoma ngày 19/4/1995 được coi là vụ khủng bố gây hậu quả nghiêm trọng nhất trong lịch sử nước Mỹ. Cao ốc Alfred P. Murrah tại thành phố Oklahoma bị hai tên khủng bố Timothy McVaigh và Terry Nichols đặt bom đánh sập, khiến 168 người chết, trong đó có 19 trẻ em và 800 người khác bị thương. Nhiếp ảnh gia nghiệp dư Charles Porter đã lưu giữ lại khoảnh khắc khi người lính chữa cháy rút đôi găng tay thô ráp của mình ra để đón lấy cơ thể một đứa trẻ sơ



sinh vì sợ em bé đau mặc dù khi đó, đứa bé đã chết. Bức ảnh đoạt giải thưởng Putlizer năm 1995.

5. Bức ảnh đoạt giải ba Ảnh báo chí Thế giới năm



2005 (Thể loại Phóng sự Ảnh) chụp một người đàn ông sống tại thành phố New Orleans (Bang Louisiana - Mỹ) đang đứng nhìn căn nhà bốc cháy bởi hậu quả của cơn bão Katrina. Tháng 8 năm 2005, cơn bão Katrina với sức gió lên đến 260km/h đã tàn phá miền Đông Nam nước Mỹ mà nặng nề thất là thành phố New Orleans. Toàn bộ người dân thành phố phải đi sơ tán vì lụt lội nghiêm trọng, khoảng 1 triệu người mất nhà cửa, thiệt hại lên đến hàng trăm tỷ đôla. Số người chết trong trận bão, theo Thị trưởng Thành phố New Orleans Ray Nigen ước tính lên đến hàng ngàn người. Tác giả bức ảnh là Michael Appleton, phóng viên tờ Nhật báo New York.



6. Vụ cháy rừng lịch sử tại California - Mỹ tháng 10/2007 là một trong những thảm họa thiên nhiên tồi tệ nhất trong lịch sử nước này. Chính phủ Mỹ đã ban bố tình trạng khẩn cấp trên 7 quận thuộc bang California, huy động hơn 6000 lính chữa cháy để dập tắt đám cháy. Nhưng do sức gió quá lớn lên đến 130km/h cộng với tình hình khô hạn nghiêm trọng khiến đám cháy dần trở nên không thể kiểm soát được. Ngọn lửa đã thiêu cháy hàng nghìn ngôi nhà, 120.000ha đất và ước tính có đến hơn nửa triệu người phải sơ tán, thiệt hại lên đến hàng tỷ đôla. Bức ảnh chụp những người lính chữa cháy bất lực nhìn máy bay đang cố gắng phun nước dập tắt đám cháy được Tạp chí Thời đại - Mỹ bầu chọn là 1 trong 10 bức ảnh ấn tượng nhất năm 2007.■

MỘT SỐ GIẢI PHÁP... *(Tiếp theo trang 33)*

loại trừ nguy cơ thiết bị bảo vệ không tác động do khoảng cách xa, nên đặt bảo vệ ở chỗ rẽ nhánh vào nhà, hoặc đặt bảo vệ dòng chạm đất ở đầu ra của máy biến áp.

Dây dẫn điện đi xuyên tường vào nhà phải đặt trong ống nhựa hoặc ống sứ, sao cho nước không đọng lại trong ruột ống. Dây dẫn điện trong nhà phải dung dây bọc cách điện luồn trong ống nhựa bảo vệ hoặc đi ngầm trong tường, tiết diện phải tính toán lựa chọn phù hợp với công suất sử dụng.

Dây dẫn vào công tơ và sau công tơ phải dùng loại dây dẫn nhiều sợi có vỏ bọc cách điện. Tiết diện dây bọc cách điện hoặc cáp cách điện phải phù hợp với công suất sử dụng của các hộ sử dụng điện nhưng tối thiểu không nhỏ hơn 2,5mm^2.

Cầu dao, cầu chì, aptomat, công tắc, ổ cắm trong gia đình phải đặt nơi khô ráo, và thuận tiện cho việc sử dụng; mối nối dây dẫn điện phải đặt so le và được bọc kín bằng băng cách điện; dây dẫn điện ngầm trong tường phải dung dây bọc 2 lớp cách điện.

Cán bộ phụ trách địa bàn của Phòng cảch sát PCCC các địa phương có kế hoạch kết hợp với các chi nhánh điện để tuyên truyền công tác an toàn điện nói chung và an toàn PCCC trong sử dụng điện nói riêng để từ đó nâng cao nhận thức của người dân trong lĩnh vực an toàn cháy nổ khi sử dụng điện, từ đó giảm nguy cơ gây cháy, nổ trong sử dụng điện phục vụ trong sinh hoạt, sản xuất.

Qua việc nghiên cứu, phân tích thực trạng tình hình và các nguyên nhân sinh ra cháy, nổ trong lưới điện nông thôn cho thấy: phụ tải một pha dẫn đến mất đối xứng về dòng và áp là nguyên nhân sâu xa nhất. Một nguyên nhân quan trọng khác là do khoảng cách truyền tải quá lớn và tiết diện dây dẫn nhỏ dẫn đến tổn thất điện áp lớn vượt quá độ sai lệch điện áp cho phép của phụ tải. Bên cạnh đó, còn các nguyên nhân khác như: các thiết bị điện trong lưới không đồng bộ, trình độ chuyên môn của cán bộ quản lý lưới hạ áp và những vi phạm quy định an toàn phòng cháy trong sử dụng điện của nhân dân. Đồng thời, các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn phòng cháy cho lưới điện ở nông thôn cũng đã và đang tiếp tục được nghiên cứu.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Bộ Công Nghiệp (2006), Quy phạm trang bị điện, Hà Nội.

[2]. Bộ Công Nghiệp (2006), Quy định kỹ thuật điện nông thôn, Hà Nội.

[3]. Bộ Công Nghiệp (2007), Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2006-2015 có xét đến 2025 (Quy hoạch VI), Hà Nội.

[4]. Cục Cảnh Sát PCCC, Các báo cáo tổng kết tình hình cháy trên toàn quốc từ năm 2005 đến nay.

[5]. Lê Quang Hải (2006), Thực trạng và giải pháp an toàn cháy nổ mạng điện 0,4 kV, Hà Nội

[6]. Phùng Vô Song (2003), Giáo trình phòng cháy các thiết bị điện, NXBKH&KT, Hà Nội.

[7]. Nguyễn Ngọc Tuấn (2006), Tính toán lựa chọn cấu trúc hợp lý của mạng điện địa phương, Hà Nội.

[8]. 20 TCN 25-91 Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng – tiêu chuẩn thiết kế.

[9]. 20 TCN 27-91 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - tiêu chuẩn thiết kế.

Người lính chữa cháy tí hon



Chuyện xảy ra tại thành phố Calgary, tiểu bang Alberta của Canađa. Một thiếu phụ 26 tuổi đau đớn nhìn đứa con trai lên sáu rất dễ thương của mình đang cận kề cái chết. Cháu phải chống chọi với căn bệnh ung thư máu giai đoạn cuối cùng.

Như bao bà mẹ trên đời, thiếu phụ mong mỏi con lớn lên và thành đạt, nhưng tất cả đã trở thành vô vọng. Nhìn gương mặt sáng sủa của con, nàng quyết tâm làm một điều gì đó đáp ứng những gì con nàng mong muốn nhất trước khi từ biệt thế giới này. Thiếu phụ ôm con vào lòng âu yếm hỏi:

- Billy, có bao giờ con mơ ước lớn lên sẽ được làm gì không?

Ngước đôi mắt trẻ thơ lên nhìn mẹ, cậu bé đáp:

- Mẹ ơi, con chỉ thích được làm lính chữa cháy thôi mẹ ạ.

- Được rồi, mẹ con ta sẽ nghĩ cách làm sao để ước mơ của con thành sự thật nhé.

Ngay hôm sau, thiếu phụ đến Đội Chữa cháy Calgary gặp Đội trưởng Bob – một người được dân Calgary yêu mến vì luôn xả thân với công việc chữa cháy giúp dân. Thiếu phụ trình bày hoàn cảnh của mẹ con nàng và chỉ mong cho cậu bé được ngồi trên xe chữa cháy đi một vòng xung quanh phố. Đội trưởng Bob chăm chú lắng nghe và đáp:

- Được chứ. Chúng tôi còn có thể làm hơn thế cho cháu. Cô cứ chuẩn bị đến 7 giờ sáng thứ tư chúng tôi sẽ tiến hành tổ chức cho cháu trở thành lính chữa cháy danh dự trong một ngày. Cháu sẽ sinh hoạt cùng đội, cùng ăn uống và đi làm việc cùng với đội khi có sự cố xảy ra. Nếu cô cho chúng tôi biết kích thước của cháu, chúng tôi sẽ sắm cho cháu một bộ đồng phục chữa cháy thực sự.

Cả đội chữa cháy được thông báo chuẩn bị cho sự kiện này.

Ba ngày sau, Bob đem xe chữa cháy đến bệnh viện đón Billy. Anh mặc cho cậu bộ đồng phục mới tinh có sọc vàng và đôi ủng cao su bóng loáng. Billy ngồi ngay bên cạnh tay lái đến trụ sở của đội. Tất cả đội đứng nghiêm chào và vỗ tay hoan hô chú bé, long trọng kết nạp chú trở thành thành viên danh dự của đội. Chú được gắn chiếc huy hiệu đồng của Sở Cảnh sát PCCC và đội chiếc mũ bảo vệ dành riêng cho lính chữa cháy. Hôm ấy có ba cuộc gọi cấp cứu, Billy đều tham gia chữa cháy cùng cả đội, được ngồi trên xe chữa cháy và xe cứu thương. Chú còn vô cùng hãnh diện được ngồi trên xe của chính Giám đốc Sở đi một vòng quanh phố vẫy chào mọi người. Mơ ước đã thành hiện thực, niềm vui như ánh hòa quang tỏa sáng trên gương mặt chú bệnh nhân nhỏ. Chú đã sống trong niềm hân hoan kéo dài thêm ba tháng so với dự đoán của các bác sĩ.

Nhưng rồi định mệnh cũng bắt chú phải ra đi. Đêm ấy, Billy bắt đầu hấp hối, người mẹ đau khổ khóc ngất đi bên đứa con yêu. Riêng bà y tá trưởng vẫn tỉnh táo, bà nhớ đến sự kiện cái ngày chú bé được đội chữa cháy tiền hô hậu ủng trên đường phố. Bà vội nhấc máy gọi đến Sở Cảnh sát PCCC xin gặp Giám đốc cử một lính chữa cháy mặc đồng phục đến gặp chú bé trước khi chú ra đi. Đích thân Giám đốc Sở trả lời bà:

- Bà yên tâm, chúng tôi sẽ làm hơn thế. Chỉ yêu cầu bà dùng loa phát thanh thông báo cho mọi người biết có tiếng còi hụ nhưng không có vụ cháy nào xảy ra nhé. Đó là những người lính chữa cháy đến gặp một đội viên tuyệt vời nhất của đội mà thôi.

Độ năm phút sau, một chiếc xe chữa cháy đã phóng trên đường tới bệnh viện. Xe chữa cháy áp sát tường và một chiếc thang vươn dài tới cửa sổ tầng ba, nơi phòng chú bé nằm. Mười sáu đội viên chữa cháy trèo qua cửa sổ đến bên giường Billy. Lần lượt từng người ôm chú bé vào lòng với bao niềm thương mến. Giám đốc Sở Cảnh sát PCCC là người cuối cùng hôn lên má chú. Trước khi hấp hối, Billy còn cất tiếng hỏi:

- Thưa giám đốc, cháu đã thực sự là một lính chữa cháy chứ ạ?

Vị giám đốc âu yếm đáp:

- Đúng vậy, con ạ. Con đã thực sự là người lính chữa cháy dũng cảm, là niềm tự hào của chúng ta. Bây giờ Chúa đã gọi con lên thiên đường bên Chúa.

Billy từ từ nhắm mắt lại và nhẹ nhàng ra đi vào cõi vĩnh hằng với nụ cười không tắt trên môi.

DĨ NGUYÊN

(*Phỏng dịch từ Internet*)

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC... *(Tiếp theo trang 9)*

hình thức hoạt động, hiệu quả hoạt động được nâng lên rõ rệt, thu hút được đông đảo đoàn viên, hội viên tham gia. Công tác phát triển đảng viên đã có những tiến bộ vượt bậc so với nhiệm kỳ trước. Trong nhiệm kỳ, đã mở 4 lớp bồi dưỡng kết nạp đảng viên, 4 lớp bồi dưỡng đảng viên mới, kết nạp được 497 quần chúng ưu tú vào Đảng (vượt 197 đồng chí bằng 39,6% so với chỉ tiêu nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ X đề ra). Đảng bộ trường liên tục 5 năm liền được công nhận đạt danh hiệu "Đảng bộ trong sạch, vững mạnh", 100% các Chi bộ được công nhận "Chi bộ trong sạch, vững mạnh".

Trong những năm tới, nhiệm vụ và phương hướng của Đảng bộ Trường Đại học PCCC là tiếp tục mở rộng quy mô, đa dạng hóa các loại hình đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo và NCKH đáp ứng yêu cầu thực tiễn chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC &CNCH và nhu cầu của xã hội; củng cố, hoàn thiện tổ chức bộ máy của nhà trường, xây dựng đội ngũ giáo viên đảm bảo tiêu chuẩn chức danh do Bộ Giáo dục Đào tạo và Bộ Công an quy định; từng bước mở rộng, hoàn thiện cơ sở vật chất, kỹ thuật tại theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn lực về công tác PCCC và cứu nạn, cứu hộ của đất nước. Tiếp tục xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với mọi mặt công tác của Nhà trường; phát huy trí tuệ của tập thể và trách nhiệm cá nhân, không ngừng đổi mới phong cách lãnh đạo chỉ huy và lề lối làm việc, phấn đấu xây dựng Trường Đại học PCCC đến năm 2015 cơ bản đạt các tiêu chuẩn của một trường Đại học theo quy định.

Để đạt được mục tiêu trên, Đảng bộ Trường Đại học PCCC đã đề ra phương hướng tập trung lãnh đạo thực hiện thắng lợi một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, nâng cao chất lượng công tác tuyển sinh đầu vào; tiếp tục hoàn thiện, đổi mới chương trình, nội dung và phương pháp dạy học, chú trọng đào tạo kỹ năng nghề nghiệp, gắn đào tạo với thực tiễn chiến đấu của lực lượng PCCC, bám sát mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ của Ngành và của xã hội để thực hiện nhiệm vụ đào tạo. Mở rộng các loại hình đào tạo trình độ thạc sỹ, đào tạo văn bằng 2 chuyên ngành PCCC cho các đối tượng đã có bằng đại học gần chuyên ngành PCCC và bồi dưỡng chuyên đề chuyên sâu cho các đối tượng làm công tác PCCC.

Hai là, trong công tác nghiên cứu khoa học (NCKH) và biên soạn giáo trình tài liệu, xuất bản tạp chí phải duy trì và phát triển mạnh mẽ phong trào NCKH trong cán bộ, giáo viên, học viên; Tập trung đầu tư nghiên cứu các đề tài cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp cơ sở, phấn đấu trong nhiệm kỳ thực hiện ít nhất được 1 đề tài khoa học cấp Nhà nước (hoặc đề án cấp Nhà nước); 10 đề tài khoa học cấp Bộ, 20 đề tài khoa học cấp cơ sở; Đẩy mạnh công tác biên soạn, chỉnh lý, bổ sung các giáo trình, tài liệu cho các cấp học, chuyên ngành đào tạo, đảm bảo đáp ứng 85% giáo trình, tập bài giảng cho các cấp học, bậc học; Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng xuất bản Tạp chí PCCC, hoạt động của Website, ứng dụng tin học trong quản lý, điều hành; Phấn đấu đến năm 2012, đưa hoạt động của thư viện điện tử vào phục vụ cán bộ, giáo viên, học viên.

Ba là, tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế với các Trường, Học viện, Trung tâm đào tạo PCCC của các nước trong khu vực và trên thế giới để gửi cán bộ, giáo viên đi học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ.

Bốn là, tăng cường công tác quản lý giáo dục học viên, chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giáo dục ý thức nghề nghiệp, phòng ngừa các tác động tiêu cực từ bên ngoài, rèn luyện ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm và tính tổ chức kỷ luật cho học viên; Tích cực, chủ động phòng ngừa và hạn chế các sai phạm, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những học viên vi phạm quy chế quản lý học viên.

Năm là, xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục từng bước chuẩn hoá theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu. Phấn đấu đến năm 2015, đáp ứng đủ về số lượng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, trong đó có ít nhất 90% giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định; có ít nhất 55% giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục có trình độ thạc sĩ, 15% có trình độ tiến sĩ; có ít nhất 5 đồng chí được phong học hàm Giáo sư và Phó Giáo sư; Đảm bảo 5 năm/1 lần cán bộ phải được tập huấn, bổ sung kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực công tác được giao, đối với giáo viên giảng dạy các môn nghiệp vụ, hàng năm có ít nhất 10% quỹ thời gian đi công tác thực tế tại Công an các đơn vị địa phương.

Sáu là, khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất đã được trang bị; tiếp tục xây dựng các dự án đầu tư, trang bị các phương tiện kỹ thuật hiện đại, nhất là phương tiện kỹ thuật phục vụ công tác nghiên cứu chuyên sâu và huấn luyện thực hành chữa cháy. Quan tâm đầu tư, trang bị phương tiện giảng dạy cho đội ngũ giáo viên.

Bảy là, thường xuyên lo công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, trong đơn vị. Duy trì và đẩy mạnh phong trào thi đua "Học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân" gắn với cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh – CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ". Nêu cao tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình, phát huy dân chủ, đoàn kết nội bộ, thực hiện nghiêm túc các quy chế, nguyên tắc xây dựng Đảng.

Tám là, tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban kiểm tra và cấp ủy các chi bộ trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, điều lệ Đảng và các quy định về những việc đảng viên và Cán bộ, chiến sỹ CAND không được làm, kịp thời phát hiện chấn chỉnh và giải quyết các sai phạm không để phát sinh phức tạp. Ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ mới sẽ tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức, biện pháp lãnh đạo nâng cao công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho toàn thể cán bộ, đảng viên. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của Đảng ủy đối với mọi mặt công tác của Nhà trường. Năng động, nhạy bén với tình hình, thường xuyên phối hợp và tranh thủ sự giúp đỡ của các cấp ủy Đảng, các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.■

KHUYẾN CÁO VỀ CÁC BIỆN PHÁP PCCC VÀ THOÁT NẠN ĐỐI VỚI CHỢ VÀ TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI



Để đảm bảo an tàn PCCC đối với chợ và trung tâm thương mại, song song với việc chấp hành nghiêm ngặt các quy định an toàn PCCC cần thực hiện các biện pháp sau:

Mỗi hộ kinh doanh chỉ trưng bày hàng mẫu và hàng bán trong một ngày với số lượng tối thiểu; không để hàng hóa lấn chiếm khoảng cách giữa các lô, sạp hàng đã quy định.

Tuyệt đối không kinh doanh, tàng trữ, sử dụng các chất đặc biệt nguy hiểm cháy như: xăng dầu, cồn, gas và hóa chất dễ cháy khác ở trong chợ.

Có niêm yết nội quy PCCC, biển cấm lửa, cấm hút thuốc ở những nơi có nguy hiểm về cháy, nổ. Trường hợp cần thiết phải sử dụng lửa, nguồn nhiệt phải bố trí khu vực riêng biệt và có các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC.

Tuyệt đối không thắp đèn, nến, hương thờ cúng, đốt vàng mã trong chợ và trung tâm thương mại.

Tách riêng hệ thống điện phục vụ kinh doanh, hệ thống điện chiếu sáng bảo vệ, hệ thống điện phục vụ thoát nạn và chữa cháy; lắp đặt thiết bị bảo vệ (aptomat) cho toàn bộ hệ thống điện, cho từng tầng, từng nhánh, từng ngành hàng và từng quầy, sạp của hộ kinh doanh.

Để hàng hóa dễ cháy cách bóng điện, chấn lưu, đèn nê ông, bảng điện tối thiểu 0,5in. Không sử dụng bàn là, bếp điện, lò sấy, lò sưởi; không dùng bóng điện sợi đốt để sấy hàng hóa; sử dụng quạt phải có lồng bảo hiểm.

Không sử dụng vật liệu dễ cháy để trang trí nội thất, làm tường, vách ngăn, trần, quầy sạp hàng.

Chợ, trung tâm thuương mại có diện tích vượt quá tiêu chuẩn (2.200m² tầng) phải xây tường ngăn cháy, trường hợp không thể áp dụng được giải pháp trên thì lắp đặt màn nước ngăn cháy lan tại vị trí xây tường ngăn cháy.

Bố trí dãy hàng, ngành hàng không cháy hoặc khó cháy xen kẽ giữa các ngành hàng, dãy hàng dễ cháy.

Lắp đặt hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động theo quy định.

Không bố trí nhà ở, khách sạn, vũ trường, trường học và các hoạt động tập trung đông người ở tầng trên của các chợ, trung tâm thương mại.

Siêu thị, trung tâm thương mại bố trí phía trên của nhà nhiều tầng phải:

Bố trí cầu thang thoát nạn riêng biệt, có lối ra ngoài trực tiếp; bố trí phòng lánh nạn tạm thời, bố trí lối thoát nạn dự phòng. Có giải pháp ngăn lửa, chống tụ khói trong cầu thang thoát nạn, phòng lánh nạn tạm thời.

Cửa đi trên lối thoát nạn mở theo chiều thoát nạn, được làm bằng vật liệu không cháy; cửa vào buồng thang thoát nạn là cửa chống cháy và có cơ cấu tự động.

Có sơ đồ chỉ dẫn thoát nạn cho từng tầng, từng khu vực, từng ngành hàng, có hệ thống đèn chiếu sáng sự cố, chỉ dẫn thoát nạn trên đường và hướng thoát nạn.

Thành lập đội PCCC cơ sở có đủ lực lượng để tổ chức thường trực tuần tra phát hiện cháy; tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC, hướng dẫn thoát nạn và cứu người cho lực lượng này.

Trang bị phương tiện chữa cháy phục vụ việc thoát nạn, cứu người phù hợp với quy mô, tính chất nguy hiểm cháy.

Xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy, cứu người trong tình huống xảy ra cháy phức tạp nhất.

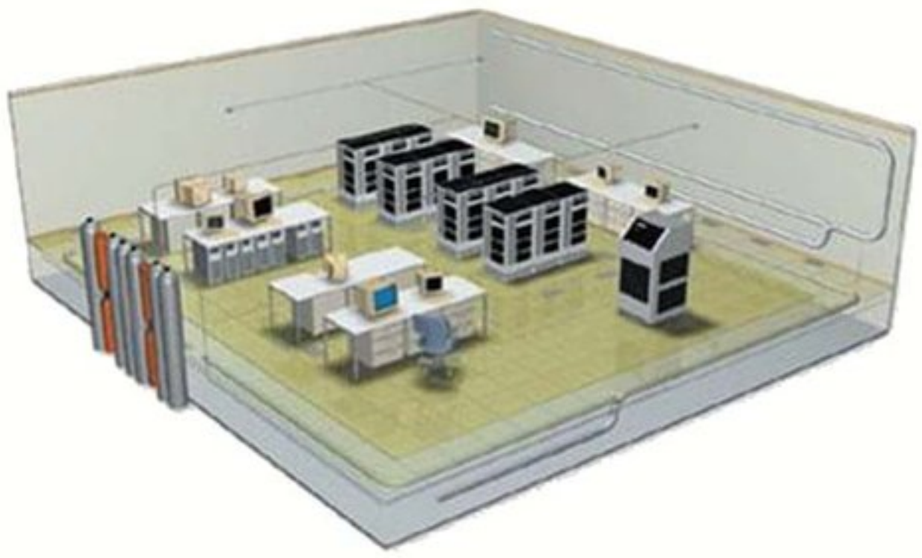
Khi xảy ra cháy tìm mọi cách báo cháy nhanh nhất cho lực lượng Cảnh sát PCCC theo số máy 114, cho Công an nơi gần nhất đồng thời tổ chức bằng mọi cách dập cháy và cứu người theo phương án.

Kỹ sư LÊ HỒNG HẢI
Phòng PC66.CATP Hà Nội

HỆ THỐNG CHỮA CHÁY ÁP LỰC CAO HI-FOG

ThS. TA CHÍ CÔNG*

Marioff (Phần Lan) đã phát triển giải pháp chữa cháy phun sương áp lực cao Hi-Fog cho rất nhiều các ứng dụng như: trung tâm dữ liệu, tổng đài viễn thông, phòng nguồn, tàu chở khách hoặc chở hàng, phòng máy động cơ, các khu vực trong nhà máy công nghiệp, các khu vực trong nhà máy dầu khí và hóa dầu, kho hàng, kho chất



lỏng dễ cháy, khu máng cáp, trạm biến thế, khu thương mại, văn phòng, khách sạn, viện bảo tàng, khu nhà nghỉ, phòng điều khiển và hầm tàu điện ngầm, hầm đường bộ...

Hệ thống Hi-Fog có thể xác định được rõ ràng vị trí các điểm có nguy hiểm cháy, nổ. Hệ thống sẽ phun nước vào khu vực bảo vệ trong vòng 10 phút hoặc tối đa 30 phút theo tiêu chuẩn NFPA, đủ để dập tắt đám cháy âm ỉ cũng như các đám bùng cháy. Hi-Fog sẽ dập tắt đám cháy và hút khói để ngăn ngừa các nguy hiểm cho thiết bị.

Được chấp nhận sử dụng trên toàn thế giới, hệ thống Hi-Fog đã đạt được các chứng nhận của các tổ chức UL, FM, VdS. Hệ thống này đặc biệt thích hợp cho các khu vực rộng lớn. Lượng nước sử dụng chỉ bằng 1/10 so với hệ thống sprinkler thông thường nên các thiệt hại do nước được giảm tối thiểu. Sương chỉ được phun ra nơi có cháy và các thiết bị lân cận sẽ được bảo vệ khỏi nhiệt bức xạ.

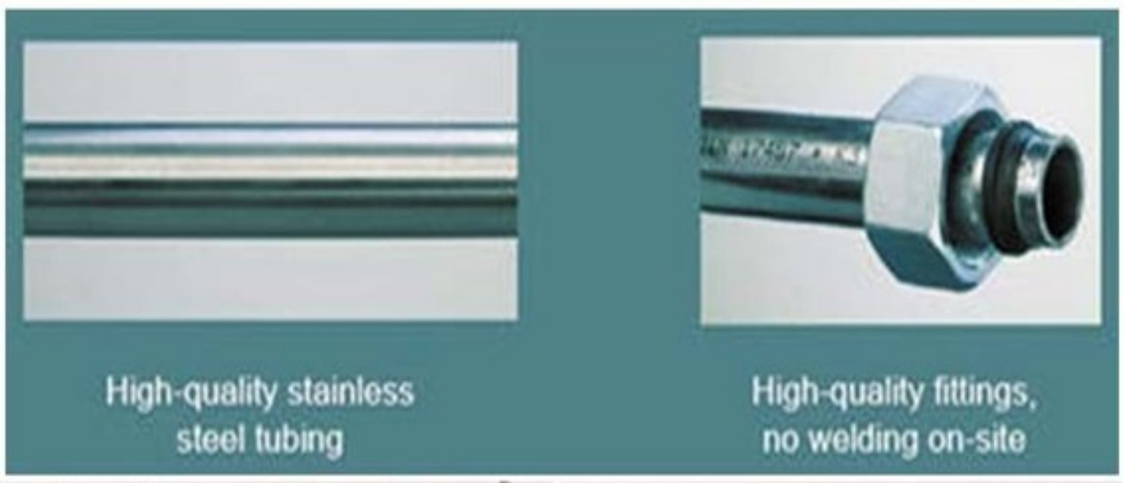
Việc kích hoạt hệ thống do tai nạn hầu như không xảy ra và ngay cả khi xảy ra cũng không gây nguy hiểm cho thiết bị hoặc người. Hệ thống hoạt động ngay cả khi cửa phòng mở, cho phép người thoát khỏi nơi nguy hiểm một cách an toàn.

Hệ thống Hi-Fog bao gồm đầu phun, bình chứa nước, bình nitrogen, hệ thống đường ống, và hệ thống bơm.

Đầu phun của Hi-Fog có hai loại là đầu phun kín (sprinkler) và đầu phun hở (spray head). Các đầu phun sẽ được lắp đặt cả trên trần và dưới sàn. Khi kích hoạt, đầu phun trong khu vực có cháy sẽ phun sương với tốc độ cao, tạo ra hiệu quả khuếch tán lớn. Kích thước hạt sương chỉ từ 0.025 tới 0.2mm, đảm bảo khả năng làm mát đám cháy, ngăn chặn bức xạ nhiệt hiệu quả.

Đường ống của Hi-Fog là loại ống thép không gỉ AISI316. Ống Hi-Fog có kích thước tối đa cho đường cấp nước chính chỉ







38mm, kích thước đường ống nhánh chỉ 12mm do đó việc uốn ống theo từng điều kiện công trường rất dễ dàng. Các khớp nối là loại nối ren nên rất thuận tiện cho lắp đặt.

Hệ thống Hi-Fog kích hoạt trước sử dụng bơm khí (GPU - Gas Pump Unit) được ứng dụng cho các trung tâm dữ liệu. Bơm GPU được kích hoạt bằng các bình nitrogen, do đó không phụ thuộc vào bất cứ nguồn điện nào. Các ứng dụng khác có thể sử dụng bơm điện hoặc bơm diesel. Áp suất hoạt động của bơm hệ thống là 140bar, đảm bảo một trạm bơm Hi-Fog có thể bảo vệ toàn bộ tòa nhà mà không cần quan tâm đến độ cao.■

*Thượng tá, Trưởng Phòng Hành chính tổng hợp
Trường Đại học PCCC



Sở hữu netbook, nên chọn hệ điều hành XP hay Windows 7 Starter?

Netbook nhỏ gọn ngày nay đã dần có chỗ đứng trên thị trường và cho người sử dụng. Tuy nhiên, người sử dụng thường bối rối khi chọn lựa netbook nên dùng hệ điều hành Windows XP hay Windows 7 Starter?.

Hệ điều hành Windows XP có lợi thế là tồn tại trong một thời gian dài nên khá thân thuộc với người dùng mặc dù có vẻ như với việc phát hành Windows Vista hay Windows 7 thì Windows XP sẽ dần bị quên lãng nhưng nó vẫn còn là một lựa chọn tốt cho netbook và các ứng dụng khác.

Hiện nay, người dùng lại có thể lựa chọn một phiên bản của hệ điều hành Windows 7 Starter được xem như "biếu không" từ Microsoft với bản chất là một phiên bản cấp thấp được hạ xuống từ Windows 7 Home Premium. Phiên bản Windows 7 Starter có một thiết kế tinh gọn đặc biệt dành cho netbook và laptop mini.

1. Hệ điều hành Windows XP:

Nếu sử dụng phiên bản đầy đủ không kèm bất kỳ một chương trình nào thì hệ điều hành XP chiếm khoảng 250MB trong bộ nhớ RAM, trong khi con số này trên hệ điều hành Windows 7 Home Premium là 1200MB. Nếu phần cứng là một mối quan tâm thì Windows XP là một lựa chọn tốt bởi nó có khả năng tương thích hầu như tất cả các phần cứng hiện nay.

Về tính ổn định thì không thể phủ nhận lợi thế của Windows XP. Điều này chứng tỏ sau gần một thập kỷ với khá nhiều các gói dịch vụ, bản vá lỗi cũng như các phiên bản nâng cấp. Do đó, XP phục vụ rất tốt cho netbook nếu người sử dụng quan tâm đến tính ổn định của hệ thống.

Về khả năng hỗ trợ, trong 10 năm qua, các phiên bản cập nhật của XP được Microsoft cung cấp rất nhiều và đều được cung cấp sẵn trên website của hãng. Nếu hệ thống xảy ra một vấn đề gì, chỉ cần vào Google và gõ nội dung lỗi, lập tức hàng ngàn những liên kết trả về hướng dẫn cách khắc phục lỗi là điều mà bạn có thể trông chờ rất nhiều từ hệ điều hành này, thậm chí là những hỗ trợ kỹ thuật hoàn toàn miễn phí. Con số này đối với Windows 7 Starter là không nhiều bởi nó mới chỉ là hệ điều hành mới, ít người chạy nó nên số kiến thức chữa lỗi thu thập được là không nhiều.

Khi sử dụng netbook chạy Windows XP, có nghĩa bạn chấp nhận sử dụng một hệ điều hành 10 năm tuổi, và tính theo tuổi thọ trung bình của một netbook thì bạn sẽ nhận thêm 3 năm nữa, tức là Windows XP sẽ có thêm tuổi thọ là 13. Đó sẽ là thực tế tốt đẹp bởi bạn quá quen thuộc với hệ điều hành này. Điểm hạn chế khi bạn chọn Windows XP đó là sẽ không nhận được sự hỗ trợ nhiều trong tương lai, thậm chí nó còn được lên kế hoạch ngừng công việc hỗ trợ từ phía Microsoft, các nhà sản xuất phần cứng đã bắt đầu chuyển dần sang Windows 7.

XP không có sự lựa chọn 64-bit. Mặc dù ấn bản 64-bit của Windows XP cũng xuất hiện nhưng hiện tại nó không hề được sử dụng cho một netbook của bất kỳ nhà sản xuất nào. Điều này có nghĩa bạn sẽ không thể tận dụng sức mạnh của bộ nhớ RAM trên 3,2GB của hệ thống 64-bit.

2. Hệ điều hành Windows 7 Starter:

Đây là phiên bản hệ điều hành được rút gọn từ ấn bản Windows 7 Home Premium. Ít nhất, bạn có thể mong đợi sự phổ biến của ấn bản Starter này bởi hiện nay nó được sử dụng khá nhiều trong một hệ thống máy tính để bàn hoặc netbook.

Starter có một sự sắp xếp khá hợp lý cho người dùng netbook qua việc gỡ bỏ mọi thứ không cần thiết để tinh gọn tối đa.

Anytime Upgrade Available là một tính năng đặc biệt có trong Starter cho phép người dùng có thể quyết định nâng cấp lên ấn bản cao cấp hơn như Home Premium trên hệ thống netbook của mình với chi phí nâng cấp khoảng 80USD.

Do được tinh gọn nên Windows 7 Starter có khá ít tính năng mà quan trọng nhất là khả năng chạy nhiều ứng dụng cùng một lúc.

Mặc dù người dùng vẫn có thể sử dụng một phần mềm của hãng thứ 3 để chạy nhiều chương trình cùng một lúc. Tuy nhiên điều này tiêu tốn nhiều bộ nhớ và bộ xử lý. Một phiên bản Windows 7 Starter thì chỉ cho phép chạy tối đa 3 chương trình cùng một lúc mà thôi.

Windows 7 Starter không có hiệu ứng Aero Glass hoặc Peek vốn được ưa thích trong Windows Vista hay Windows 7 Home Premium. Do đó, một netbook có đẹp đến mấy mà chỉ sử dụng ấn bản Windows 7 Starter thì tính ra nó chẳng khác nào một hệ thống sử dụng Windows XP.

Điểm đặc biệt đó chính là Windows 7 Starter chỉ được cài đặt sẵn trên netbook. Nếu bạn đang chạy Windows XP, bạn không thể chuyển đổi sang Windows 7 Starter ngay cả khi có thể trả phí sử dụng.

AMặc dù chỉ là phiên bản rút gọn nhưng Windows 7 Starter vẫn là một sự lựa chọn cho những ai cần một hệ thống sử dụng cho netbook của mình không muốn thay đổi cấu hình. Tuy nhiên, hệ điều hành Windows XP lại là sự lựa chọn tốt nếu muốn sử dụng một phiên bản hệ điều hành đầy đủ về chức năng và nhận được sự hỗ trợ miễn phí từ cộng đồng mạng Internet.

NGUYỄN ĐIỆP.*(ST)*

NHỮNG MỐC SON BÁO CHÍ VIỆT NAM

Tờ báo Quốc ngữ đầu tiên

Khai sinh sớm nhất trong làng báo quốc ngữ Việt Nam là Gia Định báo. Tờ báo tổng hợp này có khuôn khổ 32 x 25cm, ra hàng tuần tại Sài Gòn và tồn tại suốt 44 năm sau khi phát hành số đầu vào ngày 15 tháng 4 năm 1865.

Tờ báo Cách mạng đầu tiên

Tuần báo Thanh niên do lãnh tụ Nguyễn Ái quốc sáng lập rồi trực tiếp chỉ đạo, trở thành cơ quan ngôn luận Trung ương của Tổng bộ Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí hội là tờ báo đầu tiên. Số báo thứ nhất phát hành ngày 21 tháng 6 năm 1925 và ngày đó được vinh dự chọn làm ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam.

Tờ báo Phụ nữ đầu tiên

Báo Nữ giới chung (tiếng chuông của nữ giới) xuất bản vào thứ sáu hàng tuần tại Sài Gòn trong năm 1918 là tờ báo đầu tiên chuyên về phụ nữ. Số ra ngày 01/02/1918.

Tờ báo Thiếu niên nhi đồng đầu tiên

Báo Cậu ấm Cô chiêu phát hành hàng tuần tại Hà Nội là tờ báo đầu tiên dành cho đối tượng thiếu niên, nhi đồng. Số 1 ra ngày 8/5/1935.

Tờ báo Kinh tế đầu tiên

Báo Nông cổ mín đàm (ngồi uống trà bàn chuyện làm ruộng và đi buôn) khuôn khổ 30 x 20cm, phát hành vào thứ năm hàng tuần tại Sài Gòn, là tờ báo kinh tế đầu tiên với số 1 ra ngày 01/8/1901.

Tờ báo Khoa học - kỹ thuật đầu tiên

Tờ Khoa học Tạp chí do Nguyễn Công Tiễu sáng lập và làm chủ nhiệm kiêm chủ bút xuất bản tại Hà Nội là tờ báo đầu tiên chuyên sâu vào lĩnh vực khoa học - kỹ thuật. Số 1 ra ngày 01/7/1931.

Tờ báo Tôn giáo đầu tiên

Tập san Pháp âm do Thượng toạ Thích Khánh Hoà làm chủ nhiệm là tờ báo tôn giáo đầu tiên, truyền bá đạo Phật ở Việt Nam. Số 1 ra ngày 13/8/1929.

Tờ báo Văn học đầu tiên

Tờ An Nam Tạp chí do nhà thơ Tản Đà (Nguyễn Khắc Hiếu) sáng lập là tờ báo đầu tiên chuyên về văn học. Số 1 ra ngày 01/7/1926.

Tờ báo Tết đặc biệt đầu tiên

Đầu năm 1918, tờ Nam phong Tạp chí với ấn phẩm đặc biệt ghi ngoài bìa "Số tết 1918" trở thành tờ báo đầu tiên, mở màn cho truyền thống làm báo xuân trong làng báo Việt Nam.

Tờ báo Song ngữ đầu tiên

Tờ Đại Việt tân báo với hai phần: Một bên là chữ quốc ngữ Việt Nam, một bên là chữ Hán, trở thành tờ báo song ngữ đầu tiên. Số 1 phát hành năm 1905.

Tờ Nhật báo đầu tiên:

Gần bốn năm sau khi thành lập, báo Trung Bắc Tân văn ở miền Bắc tăng tần số phát hành và trở thành nhật báo (báo ra hàng ngày) đầu tiên vì từ tháng 01/1919, mỗi ngày xuất bản một số mới.

Báo Việt Nam đầu tiên phát hành ở Châu Âu

Từ tháng 4 năm 2001, báo chí Việt Nam trực tiếp in và phát hành tại châu Âu với tờ báo thực hiện thí điểm đầu tiên là Le Courrer của Thông tấn xã Việt Nam.

NGUYỄN THỊ NGỌC *(ST)*

Những kỷ lục báo chí thế giới

BÁO LÂU ĐỜI NHẤT

Khó xác định tờ báo nào là lâu đời nhất vì người ta chưa thống nhất về ranh giới giữa "báo chí chính thức" với "báo chí không chính thức". Tuy nhiên, báo được cho là có tuổi thọ cao nhất là tờ Post och Inrikes Tidningar của Thụy Điển, do Viện Văn học Hoàng gia nước này xuất bản suốt từ năm 1645 đến nay. Bên cạnh đó, tờ dạng chuyên đề lâu đời nhất là Haarlems Dagblad/Oprechte Haarlemsche xuất bản tại Haarlem (Hà Lan), hiện vẫn phát triển mạnh, chuyên về lĩnh vực thương mại - ấn phẩm đầu tiên của tờ này mang tên Weeklycke Courante Van Europa, ra ngày 8/1/1656.

KHỔ BÁO LỚN NHẤT, NHỎ NHẤT

Từ ngày 16/8 đến 16/9/2001, Tạp chí Technology and Economic Review ở Thủ đô Helsinki (Phần Lan) có kích thước lớn nhất trong lịch sử báo chí thế giới: 15 x 10m. Còn kỷ lục hoàn toàn ngược lại thuộc về tờ Vossa Senhoria của Brazil - tuần báo này gồm 16 trang và bìa, cũng có đủ các tin, bài viết về văn hoá, chính trị và thơ, dù khuôn khổ của nó chỉ là 3,5 x 2,5cm.

BÁO NẶNG NHẤT, NHIỀU TRANG NHẤT

Danh hiệu "báo nặng vô địch" chắc chắn dành cho tờ Sunday New York Times (Mỹ) số phát hành vào tháng 8/1987 vì khối lượng đạt 6,35kg. Nhưng tờ nhiều trang nhất lại là Tạp chí Hongkong Toys (do Uỷ ban Phát triển Mậu dịch Hồng Kông ấn hành) với 1.356 trang trong kỳ xuất bản vào tháng 1/1992.

THIÊN HÀ

Thành Gia Định... *(Tiếp theo trang 35)*

tình hòa hiếu, gây sự cừu thù với Miến Điện; tự nhận là "có quyền"; xin giết Trần Văn Tình có ý yêu quân, dụng tâm nham hiểm; cố ý vi chiếu; dám kết đảng tư tình, làm trái đạo làm tôi; giấu chứa giấy ngự bào. Sau khi luận tội, Minh Mạng đã dụ rằng: "Tội Lê Văn Duyệt nhổ từng cái tóc mà kể cũng không hết, nói ra đau lòng, dù có bửa quan quách mà giết thây cũng là đáng tội". Với những tội danh ấy, mộ Lê Văn Duyệt bị cho san bằng và dựng kệ đề là "Quyền yêm Lê Văn Duyệt phục pháp xứ" (có nghĩa là: Nơi tên quan Lê Văn Duyệt chịu tội). Vợ con, thân thuộc bị tội chết hoặc bị đi đày. Triều đình lại dựng bia ở nhà học để làm gương răn quan lại chuyên quyền đương thời.

Bên cạnh đó việc truy tội, ngay trong năm 1835, Minh Mạng cũng ra lệnh san bằng thành Gia Định để xây dựng thành Gia Định mới (còn gọi là thành Phụng) nhằm tránh hậu họa về một Lê Văn Duyệt thứ hai. Triều đình bắt binh dân bốn tỉnh Gia Định, Biên Hòa, Vĩnh Long, Định Tường "cả thảy 10.000 người tới đắp, trong hai tháng thành đắp xong"(Đại Nam nhất thống chí). Thành mới nằm ở góc đông bắc thành Gia Định cũ. Thành Phụng được xây dựng với quy mô quá nhỏ để cho phù hợp với thể chế, thực sự không tương xứng với vị trí đầu sóng ngọn gió của Sài Gòn ở miền Nam Đông Dương và toàn bộ vùng Đông Nam Á. Vì thế, sau này, quân Pháp đã dễ dàng chiếm được thành Phụng ngày 17/2/1859. Và chỉ 20 ngày sau đó, tướng De Genouilly cho đặt 32 khối thuốc nổ phá tung toàn thể tường thành, các pháo đài, và đốt toàn bộ dinh thự, kho tàng bên trong thành. Kể lại vụ việc này, sách Địa chí Văn hóa TP. Hồ Chí Minh có đoạn: "Kho thóc thành Gia Định cháy mãi hai năm mà khói còn nghi ngút. Hai mươi bốn tháng nắng mưa không làm tắt được đám cháy nào. Quân Pháp cũng cướp giật, đốt luôn nhiều phố xá thương mãi và thôn xóm dân cư". Ghi lại sự kiện lịch sử đau thương này, nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu đã cảm thán viết bài thơ "Chạy giặc": *"Bến Nghé của tiền tan bọt nước,/Đồng Nai tranh ngói nhuốm màu mây./Hỏi trang dẹp loạn rày đâu vắng,/Nỡ để dân đen mắc nạn này?*"

Thành cũ không còn, người xưa đã mất nhưng những câu chuyện về người, về thành vẫn còn lưu truyền mãi. Cho đến nay, dấu tích duy nhất còn lại về thành Gia Định là bức tranh vẽ ảnh thực dân Pháp tấn công thành và những tàn tích dọc đường Đinh Tiên Hoàng về phía gần xưởng Ba Son. Về phần Tả quân Lê Văn Duyệt có nhiều nhận định, đánh giá trái ngược nhau, ca ngợi tài năng và công lao của ông cũng nhiều, mà phê phán cũng không ít. Có người thì cho rằng Lê Văn Duyệt như một tên tội đồ, một người thân Pháp và Thiên chúa giáo, một tội phạm của triều đình. Cũng có người xét ở góc độ khách quan hơn thì nhận định Lê Văn Duyệt là một vị tướng lừng danh có nhiều công lao to lớn đối với Triều Nguyễn và đất nước. Dù lịch sử phán xét công hay tội thì đối với người dân Nam bộ, Lê Văn Duyệt vẫn là vị Tổng trấn có công khai phá vùng đất này, một con người có nhiều ơn đức đối với nhân dân miền Nam. Hình ảnh, cuộc đời, chiến công của Lê Văn Duyệt cùng với thành Gia Định đã đi vào tâm thức của người dân Sài Gòn - Gia Định và miền Nam nước Việt như một vị thần bảo hộ vùng đất này. ■

TRANH VUI





NGÔ ANH (ST)

Trang thơ

THẢO NGUYÊN

Nhớ về Hội thao

Kính tặng CBCS Phòng PC66 - CATP Cần Thơ

Hội thao này em đến thăm anh
Giữa hàng quân trong đội hình chữa cháy
Đơn vị anh oai nghiêm biết mấy
Em ngập ngừng, chân bước bâng khuâng.

Ngày Hội thao nhộn nhịp, tưng bừng
Anh hối hả trong nắng hè nghiệt ngã
Đại lộ hòa bình, còi xe lan tỏa
Những con đường, phố lạ hóa thân quen

Thao trường nắng lửa có bình yên?
Bao đội tuyển luyện rèn chữa cháy
Gió từ sông Hậu nơi xa ấy
Có nhẹ vơi nắng lửa thao trường?

Chiến công anh bồi đắp tình thương
Bước chân anh giản dị, đời thường
Nắng Cần Thơ rực màu phượng đỏ
Nơi thao trường anh thắp sáng ước mơ

VIỆT THÁI BÌNH

Cỏ dại

Em đi về dòng nước vây quanh
Để lại bên anh nhành hoa cỏ dại,
Vì hoa dại nên người không hái
Hoa ân tình vấn vít với non xanh...
Em đi về, để lại phía anh
Nghiêng một trời nhớ thương nghiệt ngã,

Chập chờn chiều, bóng mây mùa hạ,
Anh gối đầu lên cỏ dại mong manh,
Mới biết mình đang trôi giữa bồng bềnh...
Giữa Nhớ và Em, thành hư ảo
Giữa hai chiều hạnh phúc quá
chông chênh...
Em về rồi – còn cỏ dại với anh
Xanh vô tận một màu xanh nghiệt ngã,
Anh mỉm cười, vô tình với tất cả
Rồi...
chúng ta sẽ rất bồng bềnh...

HƯƠNG GIANG

Đợi

Chiếc cổng xanh lặng lẽ đơn sơ
Mở lối vào biển trời tri thức
Nơi thầy cô ươm mầm đạo đức
Vào trái tim non nớt của trẻ thơ.

Mái trường thân yêu thuở ấy, bây giờ
Gieo vào thế hệ học trò bao thương nhớ
Để hành trang luôn luôn rộng mở
Mang ký ức về theo những giấc mơ.

Nắng còn vương những mái tóc đợi chờ
Mối tình học trò vu vơ thuở ấy
Dù tháng năm có dài biết mấy
Trái tim thương nhớ vẫn đong đầy.

Quay về

Tôi lặng nghe trong từng hơi thở
Tiếng lòng tôi gửi về mái trường xưa
Và giật mình với bao trăn trở
Thuở hồn nhiên xa đã tự bao giờ.

Từng lời văn ý luận bài thơ
Những năm tháng yêu thương ai còn nhớ
Những công thức, biểu đồ và con số
Giờ chỉ còn thuộc về cõi hư vô.

Có ai hay giữa chốn xô bồ
Một phút lặng thầm tôi mơ về chốn cũ
Để dõi nhìn theo mây vần vũ
Mang tôi về với quá khứ yêu thương.

HỘI THI THỂ THAO NGHIỆP VỤ CHỮA CHÁY ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

Tiến tới kỷ niệm 65 năm ngày thành lập lực lượng CAND (19/8/1945-19/8/2010), hướng tới kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội, thực hiện Điều lệ số 812/TCVII-PCCC và CNCH của Tổng cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự, an toàn xã hội - Bộ Công an về việc tổ chức Đại hội khoẻ "Vì an ninh Tổ quốc" lần thứ VI năm 2010, trong hai ngày 20 và 21/5/2010, tại thành phố Cần Thơ, Tổng cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự, an toàn xã hội đã tổ chức Hội thi thể thao Nghiệp vụ chữa cháy vòng loại khu vực V-2010.

Đến dự Hội thi có Trung tướng, PGS, TS. Trần Đại Quang- Ủy viên BCH TW Đảng - Thứ trưởng Bộ Công an. Thiếu tướng Lâm Minh Chiến - Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự, an toàn xã hội - Bộ Công an. Đại tá Ngô Văn Xiêm - Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC. Đại tá Đoàn Hữu Thắng - Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn, cứu hộ. Đại diện Ban Giám đốc Công an thành phố Cần Thơ (đơn vị đăng cai), các cơ quan có chức năng về PCCC, lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC các tỉnh miền Tây Nam Bộ, một số doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ....

Phát biểu tại Hội thi, Trung tướng Trần Đại Quang - Thứ trưởng Bộ Công đánh giá: công tác phòng cháy và chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có liên quan mật thiết đến công tác bảo vệ an ninh, trật tự góp phần đảm bảo sự phát triển bền vững của nền kinh tế. Công tác PCCC ở khu vực miền Tây Nam Bộ trong những năm qua được đánh giá cao khi kéo giảm được tình trạng cháy lớn xảy ra trên địa bàn. Tuy nhiên, trong thời gian gần đây, tình hình cháy, nổ trên địa bàn cả nước có chiều hướng gia tăng về số vụ và thiệt hại (từ đầu năm 2010 đã xảy ra 78 vụ cháy làm chết 2 người, bị thương 13 người, thiệt hại gần 6 tỷ đồng). Tình hình đó đòi hỏi lực lượng Cảnh sát PCCC phải có tính chiến đấu cao, gan dạ, dũng cảm, mưu trí, cơ động... để bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân.

Hội thi Thể thao Nghiệp vụ chữa cháy vòng loại khu vực V-2010 có sự tham gia của 13 đơn vị Cảnh sát PCCC thuộc Công an 13 tỉnh, thành phố vùng Đồng bằng sông Cửu Long và 12 đội chữa cháy không chuyên thuộc các doanh nghiệp trên địa bàn TP. Cần Thơ. Tại Hội thi, lực lượng Cảnh sát PCCC chuyên nghiệp tham gia thi với 4 nội dung: Chỉ huy chữa cháy, chạy 100m, đội hình 4x100m, máy bơm chữa cháy. Lực lượng chữa cháy không chuyên thi các môn: đội hình chữa cháy, di chuyển tài sản chống cháy lan và chữa cháy, cứu người ra khỏi đám cháy. Hội thi nhằm nâng cao thể lực, trình độ, kỹ thuật, chiến thuật chữa cháy, là cơ hội để các đơn vị PCCC trong vùng học tập, trao đổi kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao khả năng chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong công tác PCCC.

Kết thúc Hội thi, Ban Tổ chức đã chọn được 3 đội xếp thứ hạng cao tham gia vòng chung kết Hội thi nghiệp vụ chữa cháy năm 2010 tại Hà Nội đó là: Giải Nhất: Phòng Cảnh sát PCCC -CATP Cần Thơ, giải Nhì: Phòng Cảnh sát PCCC - CA tỉnh Đồng Tháp, giải Ba: Phòng Cảnh sát PCCC - CA tỉnh An Giang.

Theo chương trình Đại hội khỏe Vì an ninh Tổ quốc lần VI - 2010 của Bộ Công an, Hội thi Thể thao Nghiệp vụ chữa cháy sẽ diễn ra trên phạm vi toàn quốc. Lực lượng Cảnh sát PCCC các tỉnh, thành trên cả nước và Trường Đại học PCCC - Bộ Công an được chia thành 8 khu vực để tham gia thi đấu vòng loại. Qua đó, Ban Tổ chức Hội thi sẽ chọn từ 18 đến 23 đơn vị thi đấu vòng chung kết diễn ra tại Hà Nội vào tháng 8/2010.

THẢO NGUYÊN

PHÒNG QUẢN LÝ NHÀ ĂN: TỔNG KẾT THÁNG PHỤC VỤ KIỂU MẪU

Ngày 21/5/2010, Phòng Quản lý Nhà ăn - Trường Đại học PCCC đã tiến hành Lễ tổng kết Tháng phục vụ "kiểu mẫu".

Tới dự có đồng chí Đại tá Nguyễn Mạnh Hà - Phó Hiệu trưởng; đại diện lãnh đạo một số đơn vị chức năng có liên quan và đại diện sinh viên Trường Đại học PCCC.

Với mục tiêu không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ tại bếp ăn tập thể, đảm bảo sức khoẻ cho cán bộ, giáo viên, học viên trong toàn trường; hưởng ứng tháng vệ sinh an toàn thực phẩm hàng năm; ngày 22/3/2010 đã tổ chức phát động "Tháng phục vụ kiểu mẫu" tại các bếp ăn của cán bộ, giáo viên và học viên. Trên cơ sở tiếp tục củng cố duy trì nề nếp, kỷ cương, trật tự vệ sinh của các bếp ăn, cán bộ, công nhân viên Phòng Quản lý nhà ăn đã không ngừng nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhằm nâng cao chất lượng bữa ăn. Mặc dù Nhà ăn phải phục vụ số xuất ăn rất lớn (trên 1000 xuất) cán bộ, chiến sỹ đã có nhiều sáng tạo, cải tiến nâng cao chất lượng cải thiện bữa ăn, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm như: Phối hợp với các đơn vị chức năng thường xuyên làm tốt công tác quản lý chặt chẽ nguồn cung cấp thực phẩm. Thực hiện nghiêm túc quy trình chế biến, bảo quản thực phẩm, luôn tìm tòi nghiên cứu thay đổi món ăn; chủ động lên thực đơn theo 5 nhóm thực phẩm cho học viên lựa chọn; xây dựng hòm thư góp ý nâng cao chất lượng phục vụ...Thông qua tháng phục vụ kiểu mẫu, chất lượng các bữa ăn cũng như tay nghề phục vụ của cán bộ, công nhân viên nhà ăn được nâng lên rõ rệt, không để xảy ra tình trạng ngộ độc thức ăn.

Phát biểu tại lễ tổng kết, Đại tá Nguyễn Mạnh Hà đã biểu dương những nỗ lực, cố gắng của tập thể cán bộ, công nhân viên Phòng Quản lý nhà ăn đã có nhiều sáng kiến, cải tiến nâng cao chất lượng phục vụ cán bộ, giáo viên, học viên của nhà trường trong điều kiện cơ sở vật chất còn nhiều hạn chế, giá cả lương thực, thực phẩm biến động hàng ngày. Đồng thời đồng chí Phó Hiệu trưởng cũng chỉ ra những mặt còn hạn chế cần khắc phục trong thời gian tới nhằm không ngừng nâng cao chất lượng bữa ăn tại các bếp ăn, góp phần đảm bảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của nhà trường.

TRỊNH LAN

HỘI THI TIN HỌC KHÔNG CHUYÊN SINH VIÊN CÁC HỌC VIỆN, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CAND



Ngày 4/6/2010, tại Trường Đại học PCCC, Tổng cục XDLL CAND đã tổ chức Hội thi Tin học không chuyên sinh viên các Học viện, Trường đại học CAND năm học 2009-2010.

Đến dự có đồng chí Thiếu tướng Đinh Hữu Phượng - Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục XDLL CAND, Đồng chí Nguyễn Xuân Tư - Cục trưởng Cục Đào tạo, Trưởng Ban tổ chức hội thi, Thiếu tướng Trương Ngôn - PGĐ Học viện ANND, Đại tá Nguyễn Huy Thuật - PGĐ Học viện CSND, Đại tá - PGS,TS Ngô Văn Xiêm, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC cùng các đại biểu, tập thể giáo viên, học viên đến từ 5 Học viện, Trường Đại học có đội tuyển tham dự (Học viện ANND, Học viện CSND, Trường Đại học PCCC, Trường Đại học CSND và Trường Đại học ANND).

Hội thi lần này có nội dung: Xây dựng phần mềm lập trình với chủ đề "Ứng dụng CNTT trong đấu tranh phòng chống tội phạm và đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội". Hội thi đã đẩy mạnh phong trào thi đua học tập, nghiên cứu, sáng tạo làm chủ CNTT, nâng cao kỹ năng học tập và làm việc, góp phần phát hiện và khuyến khích các tài năng tin học trẻ phục vụ sự nghiệp Bảo vệ An ninh quốc gia, Trật tự an toàn xã hội, thực hiện có hiệu quả Chỉ thị của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước".

Phát biểu tại hội thi, đồng chí Thiếu thướng Nguyễn Xuân Tư - Trưởng Ban tổ chức đã gửi lời cám ơn chân thành tới Ban Giám hiệu, tập thể sinh viên các Học viện, Trường Đại học CAND, các cơ quan chức năng và nhà tài trợ đã tham gia, phối hợp tổ chức hội thi thành công tốt đẹp. Đồng thời, đồng chí Thiếu tướng cũng bày tỏ mong muốn Hội thi Tin học không chuyên các học viện, Trường Đại học CAND sẽ ngày càng được mở rộng, góp phần đào tạo và phát huy nguồn nhân lực CNTT cho lực lượng CAND.

Kết thúc Hội thi, đội tuyển Học viện An ninh nhân dân đã giành giải nhất với phần mềm lập trình Website truy nã tội phạm. Đội tuyển Trường Đại học PCCC giành giải Nhì, giải Ba thuộc về đội tuyển Học viện Cảnh sát nhân dân; giải Khuyến khích thuộc về hai đội tuyển đến từ phía Nam là Đại học ANND và Đại học CSND. Hai đội này cũng giành hai giải phụ của cuộc thi: Đại học ANND đoạt giải Phần mềm sáng tạo nhất và giải Website có giao diện thân thiện nhất thuộc về đội tuyển Trường Đại học CSND.

DUY MINH

HẢI PHÒNG: HỘI THI NGHIỆP VỤ CHỮA CHÁY VÒNG LOẠI KHU VỰC II NĂM 2010

Ngày 12/6/2010, tại Trung tâm Hội chợ Triển lãm Quốc tế TP. Hải Phòng, Tổng Cục Cảnh sát QLHC về TTATXH đã phối hợp với Công an TP. Hải Phòng tổ chức Hội thi NVCC vòng loại Khu vực II.

Đến dự và chỉ đạo hội thi về phía Bộ Công an có Đại tá Trần Anh Dũng – Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục QLHC về TTATXH, Đại tá Đỗ Văn Sơn – Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Đại tá Đoàn Hữu Thắng – Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH. Về phía lãnh đạo TP. Hải Phòng có Thiếu tướng Trần Bá Thiều – Giám đốc CA TP. Hải Phòng, Đại tá Nguyễn Trọng Phượng – Phó Giám đốc CATP – Trưởng Ban Tổ chức và đại diện các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể, các Cục, Phòng Cảnh sát PCCC các tỉnh, thành phố tham dự hội thi.

Hội thi được khai mạc với sự tham gia diễu hành biểu dương lực lượng với sự tham gia của hơn 1000 người đến từ 32 đơn vị, lực lượng dân phòng, cụm cơ quan doanh nghiệp tham gia bảo vệ an toàn PCCC và hàng chục trang thiết bị, phương tiện PCCC. Hội thi NVCC vòng loại Khu vực II đã diễn ra sôi nổi với sự tham gia của 12 đội đến từ công an các tỉnh Vĩnh Phúc, Bắc Giang, Bắc Ninh, Hòa Bình, Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình và đội chủ nhà TP. Hải Phòng. 12 đội tham gia Hội thi NVCC cùng nhau tranh tài ở 3 môn thi: Chạy 100m mang lăng vòi vượt chướng ngại vật; Đội hình chạy tiếp sức 4x100m cứu người, chữa cháy và Triển khai đội hình máy bơm chữa cháy phun tiêu điểm. Kết quả cuối cùng, đội Hải Phòng xếp thứ nhất toàn đoàn, Đội Ninh Bình xếp thứ 2 và Đội Quảng Ninh giành vị trí thứ 3. Ba đội thi này sẽ đại diện cho lực lượng cảnh sát PCCC khu vực II tham gia Hội thi NVCC toàn quốc tổ chức tại Hà Nội vào tháng 8 tới.

Trước đó, ngày 11/6/2010, tại Hội trường Công an TP. Hải Phòng đã diễn ra Môn thi Chỉ huy Chữa cháy. 12 đại diện các đơn vị PCCC đến từ các tỉnh thuyết trình, trả lời câu hỏi về các phương án chữa cháy theo từng tình huống cụ thể mà Ban Giám khảo đặt ra. Ở nội dung thi này, đội Hải Phòng xuất sắc giành vị trí thứ nhất, đội Ninh Bình và Quảng Ninh xếp thứ 2, vị trí thứ 3 thuộc về 4 đội: Hải Dương, Hưng Yên, Nam Định và Vĩnh Phúc. Phát biểu chỉ đạo tại Hội thi, Đồng chí Đại tá Trần Anh Dũng - Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục QLHC về TTATXH biểu dương các VĐV của 12 tỉnh, thành phố đã tích cực học tập, rèn luyện để tham dự hội thi và đánh giá cao sự tham gia diễu hành của lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng dân phòng cùng đông đảo quần chúng nhân dân. Đồng chí cũng khẳng định, việc tổ chức Hội thi NVCC là việc làm cần thiết và thường xuyên để cán bộ chiến sỹ Ngành Công an không ngừng rèn luyện về thể chất, nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn và bản lĩnh chiến đấu. Đây cũng là dịp để giáo dục ý thức PCCC cho quần chúng nhân dân, tiến tới mục tiêu xã hội hóa công tác PCCC, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội để luôn chủ động, kịp thời trong công tác ngăn chặn cháy, nổ, đảm bảo bình yên cuộc sống và trật tự an toàn xã hội.

CHÂU GIANG

ĐÀ NẴNG: HÀNG CHỤC HECTA RỪNG BỐC CHÁY



Ngày 22/5/2010, xảy cháy tại khu vực đồi Hầm Vàng, khối Thủy Tú, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Khoảng trên 50 người gồm người dân, lực lượng dân quân tự vệ và cán bộ nhân viên Hạt kiểm lâm Liên Chiểu đã đến hiện trường tích cực chữa cháy. Trời nắng nóng và gió to, điểm cháy xa nguồn nước nên công tác chữa cháy chỉ làm thủ công là dùng lá cây tươi dập lửa, do đó hiệu quả chữa cháy không cao. Vụ cháy đã thiêu rụi gần 30ha rừng. Nguyên nhân là do nắng nóng và khô hạn kéo dài làm phát sinh nguồn nhiệt gây cháy rừng.

QUẢNG BÌNH: CHÁY NGAY CỬA NGÕ DI SẢN PHONG NHA - KẺ BÀNG.

Trưa ngày 22/5/2010, một vụ cháy rừng đã xảy ra ở khoảnh rừng giữa hai xã Sơn Trạch và Phúc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Do ảnh hưởng của gió Lào, ngọn lửa lan nhanh về phía đông, qua phần rừng của xã Sơn Trạch. Chính quyền và nhân dân hai xã cùng Lâm trường Bố Trạch đã dùng các biện pháp tại chỗ để chống cháy, nhưng tới 14 giờ cùng ngày ngọn lửa mới được dập tắt sau khi thiêu rụi 4 ha rừng thông gần 10 năm tuổi. Nguyên nhân có thể do một số người đốt ong gây cháy.

TP. HCM: CHÁY TẠI TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI PARKSON.

Khoảng 18h40 ngày 23/5/2010, xảy cháy tại Trung tâm thương mại Parkson, Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh. Ngọn lửa phát ra từ vị trí trung tâm ngoại ngữ ILA nằm tại tầng 6 Trung tâm thương mại Parkson. Lực lượng Chữa cháy chuyên nghiệp đã nhanh chóng có mặt tại hiện trường khống chế ngọn lửa, các nhân viên và khách hàng ở Trung tâm thương mại Parkson đã sơ tán bằng các cửa thoát hiểm và cầu thang bộ xuống đất an toàn. Vụ cháy được khống chế kịp thời nên không gây thiệt hại về người. Nguyên nhân ban đầu của vụ cháy được xác định là do chập điện từ hệ thống máy lạnh.

HÀ NỘI: CHÁY TRẠM BIẾN ÁP

Khoảng 16h30 ngày 25/5/2010, xảy cháy tại trạm biến áp số 342 phố Đội Cấn, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, TP Hà Nội. Lực lượng Chữa cháy đã nhanh chóng có mặt tại hiện trường khống chế ngọn lửa. Vụ cháy đã làm chiếc máy biến áp công suất lớn bị thiêu rụi bên. Các cuộn dây chỉ còn trơ lõi đồng. Nhiều dây cáp điện nối với máy biến áp cũng bị ngọn lửa "bóc" hết lớp vỏ bên ngoài. Trạm biến áp này cấp điện sinh hoạt cho khoảng 1.000 hộ dân quanh khu vực. Hiện vụ việc đang được các cơ quan chức năng tiếp tục làm rõ.

HÀ NỘI: XE MÁY BỐC CHÁY

Ngày 28/5/2010, dưới chân cầu Vĩnh Tuy, Quận Long Biên, TP Hà Nội, chiếc xe tay ga do một thanh niên điều khiển bỗng bốc lửa cháy dữ dội, trơ khung sắt. Phát hiện xe bị cháy, chủ xe vội dừng lại dập lửa nhưng do lửa cháy quá dữ dội nên chỉ trong ít phút chiếc xe trơ khung sắt. Ngay sau sự việc xảy ra, Công an quận Long Biên đã có mặt lập biên bản sự việc.

QUẢNG NINH: NỔ TÀU CHỞ DẦU TRÊN BIỂN

Trưa ngày 29/5/2010, tại khu vực biển Vụng Đâng, Hạ Long, Quảng Ninh xảy ra vụ nổ tàu chở dầu trên biển. Khi phát nổ, trên tàu có 6 thuyền viên đang ở trong ca bin; bên ngoài có 3 người, 1 người đang sửa ống dẫn khí. Vụ nổ đã làm 1 người chết và 2 người bị thương. Nguyên nhân có thể là do tàu phát nổ khi sửa ống dẫn khí và các cơ quan chức năng đang trục vớt tàu để tiến hành điều tra, làm rõ nguyên nhân vụ nổ.

CẦN THƠ: NỔ BỒN CHỨA DẦU CŨ

Chiều ngày 01/6/2010, xảy ra vụ nổ bồn dung tích 25.000 lít (dùng chứa dầu) tại một cơ sở chế biến mỡ cá ở phường Tân Hưng, Quận Thốt Nốt, TP Cần Thơ. Thông tin ban đầu cho biết, khoảng 13h30 ngày 1/6, anh Nguyễn Văn Trường (chủ cơ sở chế biến mỡ cá) thuê Lê Ngọc Trường An và Trần Phú Thọ hàn lại van bồn. Trong khi đang hàn thì bất ngờ bồn bị nổ. Vụ nổ đã làm 2 người chết tại chỗ và 2 người bị thương. Nguyên nhân bước đầu được xác định là trong bồn còn dầu cặn nên khi hàn làm tăng áp suất gây nổ. Hiện cơ quan Công an đang điều tra làm rõ thêm vụ việc.



PHILIPPINES: CHÁY LỚN Ở THỦ ĐÔ MANILA



Ngày 15/5/2010, xảy cháy tại khu ổ chuột phía Nam Thủ đô Manila, Philippines. Đây là một khu vực rộng lớn, nhà làm bằng các vật liệu nhẹ nên lửa nhanh chóng lan rộng. Lực lượng chữa cháy đã nhanh chóng có mặt tại hiện trường khống chế ngọn lửa. Không có người bị thương nhưng vụ cháy đã khiến 4.000 hộ gia đình với khoảng 20.000 người mất nhà cửa. Nguyên nhân vụ cháy đang được các cơ quan chức năng tiếp tục điều tra.

BRAZIL: CHÁY BỘ SƯU TẬP RẮN LỚN NHẤT THẾ GIỚI

Ngày 18/5/2010, xảy ra một vụ cháy nghiêm trọng tại Brazil. Vụ cháy đã thiêu rụi gần như toàn bộ bộ sưu tập 100 năm tuổi bao gồm khoảng 80.000 con rắn và hàng nghìn mẫu vật nhện, bọ cạp là nguồn chính phục vụ nghiên cứu khoa học. Các nhân viên tình nguyện đã khẩn trương sơ tán người dân và khu nhà nuôi động vật nằm liền kề với ngôi nhà bị cháy nên không có thương vong về người và thiệt hại về các động vật đang sống. Sự cố chập điện đang là một trong những khả nghi về nguyên nhân gây ra vụ cháy. Tuy nhiên, các nhà chức trách cũng không loại trừ nghi vấn có kẻ cố ý gây cháy. Ngoài ra, việc các mẫu vật được lưu giữ trong chất lỏng dễ cháy cũng đã góp phần làm ngọn lửa lan rộng.

THÁI LAN: CHÁY TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI CENTRAL WORLD

Ngày 20/5/2010, sau khi các thủ lĩnh "áo đỏ" đầu hàng, những người biểu tình còn cố thủ lại đã đốt phá nhiều tòa nhà ở khắp Bangkok, trong đó có Trung tâm thương mại Central World lớn nhất Thái Lan và cũng là trung tâm thương mại lớn nhất Đông Nam Á. Sau khi đốt tòa nhà thương mại này, những người biểu tình "áo đỏ" còn bắn vào lính chữa cháy ngăn không cho họ dập lửa. Sau đó, 900 binh sỹ và cảnh sát đã được huy động bảo vệ lính chữa cháy thực hiện nhiệm vụ dập lửa. Nhưng bên trong Central World, lửa cháy gần như thiêu rụi mọi thứ.

NGA: BOM NỔ Ở MIỀN NAM

Ngày 26/5/2010, một vụ đánh bom xảy ra ở ngay trung tâm thành phố Stavpropol miền Nam nước Nga. Các lực lượng chức năng về an ninh đã có mặt tại hiện trường khắc phục hậu quả. Vụ nổ đã làm 6 người thiệt mạng và 46 người khác bị thương. Các quan chức không loại trừ khả năng đây là vụ tấn công khủng bố.

AUSTRALIA: MỘT PHỤ NỮ BỊ CHÂM LỬA THIÊU GIỮA BAN NGÀY

Ngày 01/6/2010, một phụ nữ Australia đã bị một người đàn ông đâm trước khi cô và chiếc xe của cô bị lửa nhấn chìm tại một trạm xăng ở Melbourne, Australia. Một lái xe tải đi qua trạm xăng đã dừng xe, chạy đến giúp người phụ nữ đang bốc cháy bằng bình chữa cháy nhưng đã bị người đàn ông mang dao đẩy ra. Lực lượng Cảnh sát đã nhanh chóng có mặt tại hiện trường đưa người phụ nữ tới bệnh viện cấp cứu nhưng do bỏng nặng toàn thân nên cô đã chết. Nguyên nhân là do người đàn ông - nhân tình của cô đã cố ý gây ra.

MYANMAR: CHÁY HÀNG TRĂM CỬA HÀNG TẠI CỐ ĐÔ.

Ngày 24/5/2010, một vụ cháy lớn đã bùng phát tại trung tâm thương mại chính ở Yangon - cố đô và cũng là thành phố lớn nhất của Myanmar. Hàng chục chiếc xe chữa cháy và hàng trăm lính chữa cháy có mặt tại hiện trường để khống chế ngọn lửa. Chưa có con số thương vong cụ thể nhưng vụ cháy đã thiêu rụi hàng trăm cửa hàng. Những người buôn bán tại trung tâm cho rằng, ngọn lửa bốc lên từ tầng 4 do bộ nạp ắc quy quá nóng. Myanmar bị thiếu điện trầm trọng và các nhà máy, cửa hàng, bệnh viện thường xuyên chịu cảnh mất điện. Nhiều người phải phụ thuộc vào ắc quy khi mất điện và bộ nạp ắc quy quá nóng là một trong những nguyên nhân thường gây ra cháy.

BANGLADESH: CHÁY LỚN TẠI KHU DÂN CƯ KAYETTULI



Ngày 03/6/2010, xảy cháy tại khu dân cư Kayettuli, Thủ đô Dhaka, Bangladesh. Ngọn lửa đã bùng lên nuốt chửng khu nhà đang có đông người tham dự đám cưới và lan sang ít nhất 20 căn hộ ở khu vực này. Lực lượng chữa cháy đã nhanh chóng có mặt tại hiện trường khống chế ngọn lửa nhưng bị hạn chế vì đường dẫn tới nơi xảy ra cháy rất hẹp. Vụ cháy đã làm hàng trăm người chết và hàng trăm người khác bị thương. Nguyên nhân của vụ cháy là do một trạm biến áp ở khu dân cư Kayettuli đã phát nổ và gây thảm họa.

P.V

BTK COMPANY

CÔNG TY PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ BTK

BTK TECHNOLOGY DEVELOPMENT COMPANY







HỆ THỐNG
SPRINKLER



CHUÔNG BÁO
CHÁY HOCHIKI



NÚT ẤN
KHẨN CẤP



TRỤ TIẾP
NƯỚC 2 HỌNG



BÌNH CHỮA
CHÁY MT3



CUỘN VÒI
CHỮA CHÁY



MÁY BƠM
CHỮA CHÁY



HỘP - TỦ
VÒI CHỮA CHÁY



SÚNG PHUN
FOAM NAFFCO

GST









www.btk.vn
www.btk.com.vn
www.pccchn.com

CÔNG TY PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ BTK
Trụ sở: P304, CT6 chung cu Yên Hòa - phường Yên Hòa - quận Cầu Giấy Hà Nội
VPGD: Số 58B Vũ Trọng Phụng - Thanh Xuân - Hà Nội
Chi nhánh TP-HCM: Số 16/34 đường D1, F25, Q.Bình Thạnh, TP-HCM
Tel: 04.3.55.77.633 - 08.667.312.97 Fax: +84.355.77.015
Email:btk.info@hn.vnn.vn, Website: www.btk.vn - btk.com.vn - pccchn.com

Những địa chỉ vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ



Trụ sở: 32 Huỳnh Mẫn Đạt - P 19 - Q.Bình Thạnh- TP. Hồ Chí Minh
Tel: 08. 840 4901 / 9789/9799 - Fax: 08. 840.4902
Web: www.pccc4-10.com - Email: 4-10@vnn.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN AN BẢO

Member

CTy chuyên nghiệp về PCCC tại Việt Nam

Đại lý chính thức tại VN của các hãng:
Nittan (Japan) - Tyco - Hochiki (USA)
Shilla (Korea) - Horing - Jang Der (TW)

Báo Cháy - Chữa Cháy - Chống Sét

Văn Phòng chính : 140 Nguyễn Văn Thủ - Q. 1 - Tp. HCM
Tel: 84-8-39118841 - Fax: 84-8-39118846
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn

CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG PCCC

NGUYỄN GIA

Email: nguyengia@nguyengiaco.com.vn



TRỤ SỞ: 143 KIM HOA - ĐỐNG ĐA - HÀ NỘI
Tel: 04 852 0239 - Fax: 04 572 4061

CÔNG TY TNHH TIẾP THỊ & THƯƠNG MẠI ANH LAN

Nếu bạn muốn "UY TÍN & CHẤT LƯỢNG, NHƯNG VẪN RẺ"
Hãy đến với ANH LAN



Trụ sở: 138/559 KIM NGƯU, HBT, HN.
Văn phòng: Lô 2+3 Ô2 Bán đảo Linh Đàm - Hà Nội
ĐIỆN THOẠI: (84) 364 196 68 - FAX: (84) 364 196 69 - EMAIL: ANHLANCO@GMAIL.COM

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI PCCC HÒN GAI



Chuyên cung cấp các thiết bị chữa cháy, xe môi trường, chuyên vận chuyển các chất thải nguy hại
Địa chỉ: Phường Yết Kiêu -
TP Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh
Điện thoại: 033 2200 233
Fax: 0333 658 668
Mobile: 096 368 8888

CÔNG TY TNHH TM BÁO CHÁY BÁO ĐỘNG

ĐA KAO



Địa chỉ: 132 Cao Thắng - Phường 4 - Q.3 .TP. HCM
Điện thoại: (08) 38355847 - Email:dakaoeas@hcm.vnn.vn

CÔNG TY TNHH THIÊN PHÚC

Địa chỉ: 453/31 đường Lê Văn Sỹ, Phường 12, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
■ Điện thoại: (84.8) 3846 8377 - 3931 9108 ■ Fax: (84.8) 3846 8377
■ Email: khanhdo@hcm.vnn.vn ■ Website: yellowpage/thienphucco

Nhà cung cấp giải pháp - thiết bị chống sét độc quyền hàng đầu tại Việt Nam
Chuyên tư vấn và thiết kế hệ thống chống sét

Hệ thống chống sét trực tiếp: Mỹ, Tây Ban Nha, Áo chịu được cường độ dòng sét lên tới 200KA (dòng sét tối thiểu đo được tại Việt Nam là 90KA)
Hệ thống chống sét lan truyền: Mỹ, Úc, EU
SYCOM ARTCOM Novaris TERRAFILL
Hệ thống an ninh - an toàn



- CHI NHÁNH CÔNG TY CP THIẾT BỊ AN NINH PCCC SQ
  Lô 137 Điện biên Phủ, Q. Thanh Khê, Đà Nẵng
  Tel: 0511 372 3666 * Fax: 0511 372 3667
- CHI NHÁNH CTY TÍCH HỢP HỆ THỐNG & CÁC DỊCH VỤ
  Số 38 Ngách 55 Ngõ 172 Âu Cơ, Q. Tây Hồ, Hà Nội
  Tel: (04) 3573 6828 - Fax: (04) 3573 6829

Hotline : 0913771662
0903906229

SQ VIET NAM

ISO 9001 : 2008

FIRE PREVENTION/ M&E PROFESSIONAL CONTRACTOR



M&E

SQ Viet Nam
565 Dien Bien Phu St, Thanh Khe Dist, Danang City
Tel: (84.0511) 3 723666/668
Fax: (84.0511) 3 723 667
Email: info@sqpccc.vn
Website: www.sqpccc.vn

SQ Quang Tri J.S.C
14 Tran Phu St, Dong Ha City, Quang Tri.
Tel: (84.053) 3 557 666
Fax: (84.053) 3 557 667
Email: sqquangtri@gmail.com

SQ Nha trang J.S.C
378 Le Hong Phong St, Nha Trang City, Khanh Hoa
Tel: (84.058) 3 731 148
Fax: (84.058) 3 258 195
Email: sqnhatrang@vnn.vn

SQ Hue J.S.C
31 Ba Trieu Street, Hue City, Thua Thien Hue.
Tel: (84.054) 3 817871
Fax: (84.054) 3 817871
Email: sqhue@vnn.vn

Vì sự an toàn của bạn hãy gọi cho chúng tôi...

VINAFIRE
Technology Investment

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VINAFIRE
VINAFIRE SCIENSE & TECHNOLOGY INVESTMENT., JSC



Hệ thống ứng dụng công nghệ Websever cho phép quản lý và điều hành hệ thống tại bất kỳ thời gian và địa điểm nào thông qua mạng Internet.

Hệ thống đảm bảo:
1. Tự động gửi thông tin báo cháy nhanh, chính xác.
2. Truy xuất dữ liệu về cơ sở nhanh chóng.
3. Quản lý tình trạng hệ thống PCCC của hơn 20.000 cơ sở trên một địa phương.
4. Kết nối đơn giản, giao tiếp thông dụng.

Văn Phòng Giao Dịch
Phòng 603 Tòa nhà F4
Khu Đô thị Yên Hòa
Cầu Giấy - Hà Nội
Tel: 04.629 1823
Fax: 04.6269 1822
Email: contact@vinafire.com.vn
Web: www.vinafire.com.vn

CUỘC CÁCH MẠNG VỀ QUẢN LÝ THÔNG TIN BÁO CHÁY

LẦN ĐẦU TIÊN TẠI VIỆT NAM, CÔNG NGHỆ QUẢN LÝ TẬP TRUNG THÔNG TIN BÁO CHÁY ĐƯỢC ỨNG DỤNG



học CAND. Từ năm học 2008 – 2009, Đảng ủy trường đã tập trung chỉ đạo xây dựng đề án đào tạo Thạc sỹ chuyên ngành tổ chức PCCC. Công tác nghiên cứu, biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học được triển khai thực hiện theo kế hoạch. Trong nhiệm kỳ đã tổ chức in và mua bổ sung gần 1000 đầu sách phục vụ công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học viên.

Trong điều kiện số lượng học viên của trường ngày càng tăng cao nhưng đại đa số học viên chấp hành nghiêm túc quy chế, điều lệnh và nội quy đề ra, có ý thức và thái độ tác phong đúng mực, lễ phép, không có học viên vi phạm các tệ nạn xã hội. Đảng ủy đã thực hiện vai trò lãnh đạo toàn diện trong công tác tổ chức, cán bộ của trường. Trong nhiệm kỳ đã chủ động, kịp thời đề xuất Bộ, Tổng cục XDLL CAND 2 lần ra quyết định tách, thành lập một số đơn vị mới. Đã chủ động báo cáo xin tăng chỉ tiêu biên chế và tổ chức tuyển chọn; tuyển dụng đảm bảo dân chủ, công khai, đúng quy trình. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên được quan tâm chỉ đạo thực hiện đạt kết quả tốt. Trong nhiệm kỳ đã cử nhiều lượt cán bộ, giáo viên đi đào tạo ở trình độ cao học, nghiên cứu sinh trong và ngoài nước, học cao cấp chính trị, nghiệp vụ công an, nghiệp vụ sư phạm, ngoại ngữ... Công tác quản lý cán bộ chặt chẽ, đúng quy định, không có cán bộ, đảng viên tiêu cực, tham nhũng, suy thoái đạo đức, bị thi hành kỷ luật; nội bộ đoàn kết, thống nhất.

Đã chỉ đạo đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn kinh phí được cấp. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy đã chủ trương tìm địa điểm tại Lương Sơn - Hòa Bình để xây dựng mở rộng trường. Đảng ủy đã mạnh dạn thực hiện chủ trương sử dụng nguồn kinh phí tự có để đầu tư xây dựng nhà làm việc của Trung tâm; cải tạo mở rộng và nâng cấp phòng họp phòng hội thảo, phòng làm việc, nhà ăn cán bộ, gara để xe máy, cải tạo nguồn nước sinh hoạt; nâng cấp, mở rộng sân tập luyện thể thao cho học viên... Nhờ đó, diện tích phòng học, phòng làm việc, phòng ăn, sân chơi được tăng lên, đáp ứng các yêu cầu về nơi làm việc, sinh hoạt và tập luyện của cán bộ, giáo viên và học viên.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được Đảng ủy lãnh đạo tổ chức thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, có sức thu hút và đạt hiệu quả cao. Đã tổ chức nghiêm túc việc nghiên cứu, quán triệt các văn kiện Đại hội Đảng các cấp và Hội nghị Trung ương; đã có những đổi mới trong việc xây dựng chương trình hành động cho phù hợp với tình hình Đảng bộ. Đã tập trung chỉ đạo tốt các đợt sinh hoạt chính trị, triển khai các cuộc vận động lớn, các ngày lễ, ngày kỷ niệm của Đảng, của Bộ Công an và Bộ Giáo dục đào tạo. Chỉ đạo sơ kết, tổng kết nhiều chuyên đề về công tác chính trị tư tưởng. Hàng năm, đã duy trì việc tổ chức cho cán bộ lãnh đạo, giáo viên tiêu biểu, chiến sỹ thi đua, học viên xuất sắc tham gia các hoạt động về nguồn, tham quan các địa danh lịch sử trong và ngoài nước. Phong trào văn hóa văn nghệ, thể thao trong trường được duy trì và đẩy mạnh, đã thành lập được các đội văn nghệ, bóng chuyền, bóng đá của Trường làm hạt nhân



Danh sách Ủy viên BCH Đảng bộ Trường Đại học PCCC (Nhiệm kỳ 2010 - 2015):

1- Đ/c Đỗ Ngọc Cẩn - Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư Đảng ủy.
2- Đ/c Ngô Văn Xiêm - Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Bí thư Đảng ủy.
3- Đ/c Nguyễn Mạnh Hà - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.
4- Đ/c Đoàn Việt Mạnh - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.
5- Đ/c Vũ Văn Bình - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.
6- Đ/c Vũ Hữu Quyết
7- Đ/c Phạm Văn Năm
8- Đ/c Tạ Chí Công
9- Đ/c Lê Ngọc Kiều
10- Đ/c Nguyễn Quang Thứ
11- Đ/c Đinh Thúy Lan
12- Đ/c Đào Hữu Dân
13- Đ/c Nguyễn Xã Hội
14- Đ/c Đinh Ngọc Tuấn
15- Đ/c Tạ Văn Bằng

phong trào và tham gia các giải thi đấu của Bộ, Tổng cục đạt được thành tích cao. Tuyệt đại đa số cán bộ, đảng viên, học viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu nghề, yên tâm công tác, gắn bó với Nhà trường, có lối sống trong sạch, lành mạnh, có ý thức tổ chức kỷ luật và ý thức phấn đấu trong công tác, học tập và rèn luyện, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã tham mưu cho Đảng ủy hướng dẫn, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát góp phần vào công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng. Việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên đã có nhiều nét mới. Các báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất được thực hiện nghiêm túc. Đã thường xuyên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tích cực công tác kiểm tra theo điều 30, điều 32 của Điều lệ Đảng, kiểm tra thi hành kỷ luật trong Đảng. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã ban hành nhiều Nghị quyết chuyên đề nhằm chỉ đạo thực hiện thắng lợi các mặt công tác chuyên môn, cụ thể là: Ban hành Nghị quyết chuyên đề về công tác phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ QLGD đến năm 2020; Nghị quyết về lãnh đạo công tác thanh niên; lãnh đạo xây dựng đề án Quy hoạch tổng thể Trường Đại học PCCC, giai đoạn 2010 – 2020 ; Tổ chức sơ kết, tổng kết các chuyên đề về công tác tổ chức xây dựng Đảng trong Đảng bộ trường.

Đảng ủy đã chỉ đạo kiện toàn bộ máy các tổ chức quần chúng, nhất là tổ chức đoàn thanh niên; thực hiện việc phân công, bố trí các cán bộ có năng lực tham gia lãnh đạo công tác quần chúng. Hoạt động của các tổ chức quần chúng trong nhiệm kỳ qua đã có sự chuyển biến mạnh mẽ về nội dung và các

(Xem tiếp trang 39)